

CHÚ THÍCH VÀ TƯỜNG TRÌNH VỀ MỘT SỐ CUỘC KHẢO CỨU

Việc công bố những đoạn trích dẫn này có mục đích cho ta thấy công trình này được thực hiện theo kỹ thuật và điều kiện như thế nào. Bạn đọc nên nghiên cứu những chú thích này song song với những sơ đồ được trình bày trước kia. Để cho việc này được dễ dàng, những đoạn trích dẫn đều được sắp xếp theo thứ tự những đề mục và những sơ đồ đã xuất hiện trong quyển sách cùng với số trang để tham chiếu. Bản tính khách quan trong việc dùng thần nhãn của ông Leadbeater tỏ ra rất hiển nhiên.

Ông C.W. Leadbeater tiến hành quan sát và ông C.Jinarājadāsa nêu ra những câu hỏi. Tất cả đều được thực hiện trong khoảng giữa năm 1922 và 1933, điều này diễn ra ở Úc hoặc ở Adyar, Madras. Cô K.W. Maddox là người chép tốc ký ở Úc.

Hydro nặng, Deuterium, trang 49

Quan sát sau đây về việc điện giải nước đã được tiến hành ở Adyar. Người ta dùng những bình có chứa nước cất và nước ở vòi máy cùng với hai điện cực bằng đồng được nối vào những đường dây dẫn chính trong nhà, hai điện cực đó được nhúng vào trong nước. Dòng điện là dòng điện một chiều. Vào lúc 2 giờ 30 phút chiều, ông Leadbeater ngồi cạnh một cái cửa sổ với hai bình chứa đặt trước mặt mình.

(Dòng điện được bật lên).

C.J. Ở đây đã có khí Hydro xuất hiện chưa ?

C.W.L. Điều này đang xảy ra rất chậm chạp.

C.J. Điều chính yếu là có Hydro thường hay là một biến thể kép ?

C.W.L. Ta vẫn chưa thấy có điều gì khác lạ. Con hãy đợi một chút. Liệu con có làm nó nhanh hơn không nếu con cung cấp một điều gì để hóa hợp, chẳng hạn như con thử bỏ vào đó những cái đinh cũ đã rỉ sét? (Không có đinh nên người ta bỏ vào đó một cái chìa khóa đã rỉ sét).

C.J. Ở đây ta có nước cất. Có một điều gì đó đang xảy ra. Con có thể thấy bọt khí nhanh chóng xuất hiện.

C.W.L. Nước này có lẽ không được tinh khiết lắm. Con biết mà.

C.J. Ở đây có xuất hiện rất nhiều khí Hydro.

C.W.L. Và người ta đã giả sử rằng trong một ngàn phân tử Hydro thì sẽ có một phân tử Hydro kép.

C.J. Nó có trọng lượng nguyên tử gấp đôi nhưng cấu trúc của nó ra sao thì chẳng ai biết.

C.W.L. Được thôi. Hãy đợi một chút. Ta thử xem nào. Nó không tạo ra bọt khí nhanh như Hydro thường.

C.J. Đây là nước thường; trong đó có nhiều bụi bậm hơn, vì vậy có nhiều khí Hydro được phóng thích hơn. Thế mà khí Hydro vẫn giống như vậy sao ?

C.W.L. Ta chưa thấy bất cứ điều gì phân biệt được.

C.J. Vậy con sẽ làm chậm tiến trình này lại nhé ?

C.W.L. Đứng. Nếu chúng ta chịu chờ một phân tử trong cả ngàn phân tử thì có lẽ chúng ta phải chờ một chút. (Sau khoảng nửa

- phút). Liệu như giả sử chúng có thường xuyên giữ cái dạng kép này không ? Bởi vì ở đây có một chuyện là con có biết hình dáng sự vật chưa ? Thế mà đôi khi có xuất hiện hai nguyên tử bắc chéo vào nhau giống như hình chữ thập.
- C.J. Hai nguyên tử gì vậy ?
- C.W.L. Hai nguyên tử Hydro. Chúng bắc chéo vào nhau giống như thế này. (Minh họa bằng cách dùng ngón tay vẽ nên một hình chữ thập). Chúng lại có thể tách rời nhau ra. Ta nghĩ rằng đây chỉ là một sự liên kết tạm thời. Khi con có được chất đó thì Hydro thường không bị trộn lẫn.
- C.J. Khí này có giống như sau đây chẳng ? (Vẽ hai vòng tròn bắc chéo vào nhau).
- C.W.L. Nó có hình giống như trứng. Trong một số trường hợp, có một hình giống như trứng khác bắc chéo qua nó. Con có thể bảo rằng nó đã kết hôn, nhưng ta e rằng trong sự kết hôn đó cũng có thể có sự ly hôn.
- C.J. Tốt thôi, liệu ngài có thể khảo sát xem hai loại Hydro này có giống nhau chẳng. Chúng con thấy ở Hydro thường có hai tam giác. Phải chăng một trong hai loại Hydro này là một biến thể có nhiều dương tính hơn ?
- C.W.L. Có hai loại kết hợp với nhau một cách kỳ lạ.
- C.J. Thế chúng có bền vững không ?
- C.W.L. Chúng không nhất thiết phải bền vững, nhưng ta giả sử rằng có thể như vậy. Xét theo biểu kiến thì chúng có thể tham gia vào sự liên minh tạm thời đó rồi lại rã ra trở lại; nhưng có một số không rã ra.
- C.J. Khi chúng tham gia vào liên minh thì những bức vách hình cầu riêng biệt có hòa lẫn vào nhau không ?
- C.W.L. Không. Chúng nằm bắc chéo qua nhau (Vẽ một hình). Khí Hydro thường có hình giống như trứng, nhưng có một loại khác thỉnh thoảng dường như giống như thế này. (Hình vẽ). Đúng vậy, chúng có hòa lẫn vào nhau, nhưng chúng không tạo thành một hình tròn như thế đó.
- C.J. Con hiểu rồi.
- C.W.L. Con chỉ tạo ra vào khoảng 3 phân tử này. Thế bây giờ làm sao chúng xuất hiện được ?
- C.J. Ở đây con có thể trích được chúng ra từ nước cất. Liệu nếu dùng nước dơ thì có trích được chúng nhiều hơn từ nước cất chẳng ?
- C.W.L. Cho đến nay tổng cộng mới chỉ có được 3 Hydro kép. Bây giờ ta đang chờ đợi một phân tử khác.
- C.J. Liệu ngài có nghĩ rằng dòng điện đã tạo ra nó chẳng ? Nó không phải là điều có sẵn trong thiên nhiên ư ?
- C.W.L. Dòng điện chỉ làm điện phân được nước.
- C.J. Đó có thể là một sản phẩm nhân tạo do dòng điện tạo ra.
- C.W.L. Liệu chúng ta có phải tính trung bình chẳng ? Đây là nước rất dơ. Liệu nó có xuất hiện nhanh hơn chẳng ?
- C.J. Có đây, nhanh hơn nhiều.
- C.W.L. Đúng vậy, bây giờ lại có thêm một phân tử xoắn vào nhau và bắc chéo. Nó có mùi vị gì không nhỉ ?

- C.J. Tốt thôi, khí Hydro hầu như không có mùi vị gì. Liệu ngài có thể thấy thêm điều gì nữa chẳng trong cái luồng xuất phát từ điểm đó.
- C.W.L. Theo như chỗ ta thấy thì tất cả đúng hơn chỉ là một hiện tượng.
- C.J. Thế còn tiếp tục nữa thì sao ?
- C.W.L. Có một phân tử bám lấy một phân tử khác rồi chúng trôi lên trên tận đỉnh.
- C.J. Bây giờ là tới nước cất.
- C.W.L. Không nhanh bằng lúc nãy. Kỳ lạ thật, chúng cứ bắc chéo vào nhau một cách kỳ quặc như thế. Dĩ nhiên là có hai loại Hydro và chúng ta đã thấy ba hoặc bốn ví dụ. Nó dường như là một hình chữ thập ngẫu nhiên; nhưng nó ắt phải là một điều gì đó còn cao hơn thế nữa, vì luôn luôn có hai loại khác nhau.

Quan sát từ xa, Masurium, trang 62.

Chẳng bao lâu sau, ông Leadbeater thấy rằng mình không cần phải có một nguyên tố trước mặt để mà khảo cứu, miễn là ông biết chỗ cất giữ nguyên tố đó. Thế là chẳng hạn như khi cần khảo cứu một nguyên tố mà người ta từng săn đuổi là Masurium thì điều này được tiến hành ở Adyar vào năm 1933. Dường như rất có thể là ta tìm thấy nguyên tố mới đó trong muối Rubidium, nhưng tôi không có muối Rubidium, và vào lúc tiến hành khảo cứu thì tôi cũng không thể kiếm ra được bất kỳ muối Rubidium nào ở Madras. Vì vậy tôi cần phải đi tìm kiếm nơi khác. Tôi đã kiếm được nhiều hóa chất từ nguồn là công ty Hilger. Địa chỉ của hãng này có ghi trong mẫu vật, ở Thành phố Rochester, đường Camden, Luân đôn. Ông Leadbeater có thể dễ dàng

tìm thấy đường phố này và từ Adyar ông đã định vị được phòng thí nghiệm của công ty Hilger. Thế rồi ông thấy được nơi mà mọi hóa chất đều được tích trữ trong những cái chai để trên những cái kệ. Việc kế tiếp là phải tìm xem những cái chai đựng muối Rubidium ở đâu; muốn làm như thế ông rút lấy tư tưởng của một trong những người phụ tá đang làm việc với những cái chai, nhờ đó ông đã xác định được vị trí của muối, nhưng trong những muối này không có Masurium. Ông hứa là sẽ tiếp tục khảo cứu vào ban đêm trong khi ngủ. Trong khi đó tôi phát hiện ra rằng Masurium có trong một vài chất Oxide. Những chất Oxide có trong đám nguyên tố đất hiếm mà tôi đã kiểm được từ nguồn là công ty Hilger.

Có một ví dụ khác về cách thức tiến hành khảo sát từ xa chẳng hạn như trường hợp những chất phóng phát từ Radium. Ở Adyar không có Radium, nhưng ở bệnh viện Madras có lưu trữ một số chất này. Tôi đi tới bệnh viện và thấy những cái kim Radium được cất giữ trong một cái hộp bằng chì. Khi tôi trở về, tôi có trong trí hình ảnh về cái buồng và cái hộp đó. Thế cũng đủ rồi, và sau đó ông Leadbeater đã quan sát được những sự phóng phát từ Radium.

Các chất đồng vị.

Một sự kiện đáng chú ý được ghi nhận trong công cuộc khảo cứu là sự tồn tại của các chất đồng vị. Vào năm 1913, các nhà hóa học đã phát hiện ra các chất đồng vị. Nhưng các chất đồng vị đã được ghi nhận từ năm 1907, và chúng tôi đã vẽ ra những sơ đồ chất đồng vị của các khí trơ như Neon, Argon, Xenon và Krypton. Người ta cũng lưu ý tới chất đồng vị của Bạch kim và một chất đồng vị khác của Thủy ngân vào năm 1909.

Các nhà khảo cứu bằng thần nhãn không đặc biệt tìm kiếm chất đồng vị nhưng đã phát hiện thấy một số chất và xếp chúng thành danh mục mặc dù không đặt cho chúng một danh pháp đặc biệt nào ngoại trừ việc dùng thuật ngữ “meta” phía trước tên gọi một nguyên tố, hoặc gọi nó là Bạch kim B hoặc Thủy ngân B.

Vào tháng 4 năm 1908, ông Leadbeater có viết thư cho Tiên sĩ Besant “Rất có thể là Radium là một nguyên tố nặng, có thể có hai hoặc ba dạng Radium chỉ khác nhau một vài Anu trong mỗi mũn nhọn hoặc cái phễu”. Ông cũng cảm thấy có khả năng (điều này hiện nay đã trở thành một sự kiện được chấp nhận) rằng tốc độ của một hạt làm thay đổi được khối lượng của nó. Đó là vì cũng trong bức thư nêu trên ông có viết “Còn về phần vấn đề trọng lượng nguyên tử, thì tôi chợt nghĩ ra rằng nó có thể không hoàn toàn tùy thuộc vào số Anu. Liệu ta có thể quan niệm được chăng việc nó bị ảnh hưởng bởi sự sắp xếp các Anu, phương hướng và tốc độ chuyển động của Anu?”

Tìm ra chất đồng vị của Clor, trang 77.

C.W.L. Liệu chúng ta có thể nắm bắt được Clor chăng? Ta có cảm tưởng rằng có một loại Clor dương và một loại Clor âm. Để xem nó giống như thế nào. Liệu Clor có 12 cái phễu ở trên đỉnh và 12 cái phễu ở dưới đáy chăng?

C.J. Ngài có trông mong rằng các nguyên tử đó sẽ có cùng trọng lượng chăng?

C.W.L. Ta chẳng biết tại sao chúng cần phải có cùng trọng lượng. Ta cũng chẳng biết nói chung thì

trong số những sự vật này cái nào là dương cái nào là âm. Ta giả sử rằng chúng hoàn toàn âm hết?

C.J. Nói đại khái thì mọi Clor đều là âm.

C.W.L. Nó là một vật giống hình quả tạ có thêm một cái phễu nhỏ dựng đứng lên ở đây. Trông nó giống như một vật kỳ quặc mà hơi xanh lá cây. Những cái phễu của nó cũng giống hệt như những cái phễu của nguyên tố chúng ta và cả hai đều có những quả cầu. Như vậy là giống như nguyên tố của chúng ta. Ta sẽ phóng thích nguyên tố này rồi kiểm thêm một số nguyên tố nữa.

Nó cũng giống như nguyên tố của chúng ta. Ở đây có một nguyên tố trông hơi giống bị phù một chút. Nó hơi mập hơn ở giữa. Những cái phễu của nó lùn hơn. Xem này, nguyên tố này thì khác nhé. Con đã vẽ nó giống như một hình nón nhưng thực ra nó giống như thế này hơn và rõ ràng là bị cong nhiều hơn. Sự vật này không hoàn toàn là một hình nón thẳng nhưng cũng không khác nhiều. Còn tùy theo mức độ trừ hao cho nó. Bây giờ để xem cái đỉnh của nguyên tố này, chờ một chút nhé. Đây rồi: trong biến thể thường ta có dạng đôi đôi, đôi này ở bên trên đôi kia. Trong chất đồng vị, đôi ở bên trên trở thành một bộ ba.

C.J. Điều này cho ta thấy trong mỗi cái phễu có thêm một Anu, tổng cộng có thêm 24 Anu.

C.W.L. Bây giờ đợi một chút nhé, con bảo rằng nó mập hơn ở giữa phải không? Bây giờ hãy đợi một

- phút xem sao, nó hơi thoát ần thoát hiện một chút. Ta chưa hoàn toàn tập trung được nó.
- C.J. Con nghĩ rằng cái thanh ở trung tâm cũng giống như vậy.
- C.W.L. Không. Nó mập hơn và ta đang cố thử xem vào lúc này tại sao nó vận hành khiến ta phải sửng sốt như thế. Ta chưa hoàn toàn tóm bắt được nó. Liệu con có thể biến sự vật này thành ra sự vật khác được chăng ?
- C.J. Người ta bảo rằng chúng có cùng trọng lượng. Ta hãy thử xem những cái hình cầu ở trên đỉnh. Bình thường thì hình cầu có chứa 4 Anu ở trung tâm và 6 Anu ở xung quanh.
- C.W.L. Không đâu, con đang nhìn nó từ mặt bên. Ta đang xoay nó lại trực diện với con. Bây giờ, phần ở trung tâm trông giống như một hình lục giác. Nếu con xoay tròn nó, thì liệu con có thấy chẳng thực sự có 6 Anu sắp xếp không theo một hình lục giác. Ta không thể sửa đổi nó lại được.
- C.J. Sáu đỉnh của một hình khối 8 mặt ư ?
- C.W.L. Đúng vậy. Con nói đúng đấy. Trên một mặt phẳng có 4 đỉnh nhưng khi con nhìn nó từ mặt bên thì con chỉ thấy 3 thôi. Có 6 Anu ở giữa tạo vật này, bên giữa mỗi hình cầu thay vì có 4 Anu. Đúng vậy. Đúng đấy, có 6 Anu ở giữa mỗi một tạo vật này và bằng một cách nào đó nó khiến cho hình xì gà mập hơn. Con không hiểu hình xì gà là khác nhưng hình xì gà này thô hơn do có tác động của hai hình cầu. Nó bị lùn đi tỉ lệ với chiều dài của mình.

Ta hãy phóng thích nguyên tố này rồi tìm một nguyên tố khác.

C.W.L. Chúng ta đã có được 6 Anu thay vì 4 Anu trong mỗi hình cầu. Điều này khiến cho ta có thêm 28 Anu nữa. Đó là tất cả những gì mà ta có thể tạo ra. Chúng ta hãy lấy một phân tử khác. Tốt hơn chúng ta nên tóm bắt được chừng 40 phân tử. Chúng ta hãy tìm một phân tử khác mập mạp. Chúng đang nổi lên trên mặt biển. Những phân tử thon hơn đã được chúng ta bàn tới trước kia. Tôi chỉ có được một vài phân tử ấy. Sự vật không thuần túy về một phương diện nào đó. Những con số của nó cũng giống như vậy, nhưng nó có tác dụng kỳ diệu ấy. Nó đã được một điều gì đó tác dụng lên và nó đã không làm cho điều đó bị cùn nhụt đi. Chúng ta có thể lau sạch một trong những phân tử này. Ta có thể bắt lấy phân tử, lắc mạnh nó để phóng thích ra trên cõi trần. Con có thể gọi nó là lớp váng bọt màu xanh lá cây. Con có thể thổi nó bay đi, rửa sạch nó, thế rồi trông nó có vẻ giống như một hình cầu bình thường. Nó có tác dụng của điều đó, nhưng tôi chẳng biết điều đó là gì. Nhưng về mặt cơ bản thì nó không làm thay đổi được sự việc. Nó đã vốn có trong một tình huống nào đó hoặc một sự tổ hợp nào đó, và chỉ thoát ra khỏi tổ hợp đó khi bị lắc mạnh. Ta chỉ có được rất ít. Chúng ta hãy lấy một phân tử khác mập mạp. Đây là một tạo vật đẹp để có bụng phệ giống như một quả quýt. Nó hơi có vẻ lò dò một chút. Những cái phễu

của nó thuộc loại lớn hơn. Tam giác thì lại bị nghiêng. Đó là một tam giác trong ba chiều đo của không gian. Chỉ có ba chiều đo này và chúng được sắp xếp ở các góc của một số thôi. Ba cái cũng đủ rồi, và các hình cầu của nó thuộc về 6 loại khác nhau.

Ngay ở trung tâm của thanh ngang có một phân tử gồm 5 Anu; lý do tại sao nó có ở đó chính là vì 6 hình cầu đặc biệt gắn liền với nhau và chúng cố gắng hòa hợp với nhau để làm nghiêng nát cái thanh ngang.

C.J. Liệu ngài có thấy bất cứ lực hút nào giữa 5 Anu ở thanh ngang trung tâm cùng với đỉnh và đáy.

C.W.L. Nó luôn luôn ở trung tâm và thanh ngang có gắn liền với phần đầu mút nơi có những hình cầu. Đây chính là điều giữ cho chúng quay tít. Sáu Anu hoặc là hút nhau mạnh hơn hoặc là bị hút mạnh hơn. Con số thì cũng giống như vậy, chỉ có khác là bị hút. Ta tin rằng con thật là có lý vì điều đó giải thích được cho việc cái thanh ngang mập lên khiến cho nó là một thanh ngang còn cụt ngắn hơn nữa.

C.J. Sáu Anu được sắp xếp như thế nào, vì chúng ta không có được chúng ở những thứ khác ?

C.W.L. Đúng vậy, chúng được sắp xếp ở các góc của một hình khối 8 mặt.

C.J. Đây là những 6 Anu ở ngoài ?

C.W.L. Nhưng cũng còn có 6 Anu ở trong nữa chứ.

C.W.L. Sáu Anu ở trong, bản thân nó là một hình khối cầu. Trộn cả sự vật này không dẹt như thế, đó là một hình khối 8 mặt được xếp nghiêng so với hình khối khác.

Nó giống như biết bao nhiêu khẩu súng được sắp xếp lại không phải để can thiệp vào hỏa lực của nhau.

C.J. Clor chính là như thế. Chúng ta đã tìm thấy hai biến thể.

Chúng ta cũng có thể vừa mới đụng chạm tới trước hết là trong những phân tử mập mập. Công việc này có rất nhiều cơ may.

C.J. Liệu ngài nghĩ rằng có thể lấy được nó ở trong muối chẳng ?

C.W.L. Con cứ thử xem. Con hãy nghĩ tới nước thánh. Bây giờ con cứ bình tĩnh vì ta đang đi tìm nó. Ta đang có được chủ yếu là các biến thể 35 từ cái muối đặc biệt đó. Nó không phải thuộc biến thể có nguyên tử lượng là 35 mà có nguyên tử lượng là 35,5.

C.J. Khi ngài thực hiện công cuộc khảo cứu ban đầu thì chúng ta đã có được những phân tử đó từ các chai nước khoáng.

C.W.L. Ta nghĩ rằng nước mà chúng ta dùng sáng nay dường như chủ yếu là thuộc về dạng biến thể có nguyên tử lượng 35. Muối lấy ở biển dường như không phải loại này, nó có những dấu vết của mọi thứ sự vật khác. Còn đây là muối đã tinh luyện. Chúng ta đi tới đại dương. Biển thì có muối ở mức độ tương đối không mặn. Ở đây ta có một phân tử, nhưng không, đó là một biến thể với nguyên tử lượng là 35. Thật vậy, chúng ta có thể tìm thấy biến thể có nguyên tử lượng là 37 trong muối lấy từ nước biển, ít ra ta đã tìm thấy một nguyên tử này; chúng ta hãy săn tìm thêm những phân tử khác. Nó có ý muốn nói là đưa phân tử này từ trạng thái

ether (dĩ thái) xuống trạng thái cõi trần trọng trước.

Thật vậy dù sao đi nữa cũng có cả hai loại.

Ta nghĩ rằng có một số phân tử, nhưng có rất ít. Ta đã tìm thấy một số phân tử đó, nhưng chỉ có tương đối ít thôi. Cũng có một số mập hơn.

C.J. Liệu đó có phải Clor thuộc loại B chẳng ?

C.W.L. Liệu những sự việc này có thể biến đổi từ cái này sang cái khác không ? Chúng có hai trọng lượng khác nhau. Chúng ứng xử giống nhau về mặt hóa học. Có lẽ thoát đầu thì chúng hoàn toàn giống nhau.

Ta có thể tưởng tượng ra một số trạng thái chuyển tiếp, nhưng chúng cuối cùng cũng không còn nữa. Chúng không được trường tồn, chỉ còn lại một số trạng thái.

Erbium Nhân tạo và Thiên nhiên, trang 81. Sự trợ giúp của Tinh linh Ngũ hành.

Ông Leadbeater có thể khảo cứu vào bất cứ lúc nào miễn là bộ óc của ông không bị mệt mỏi. Nhiều cuộc khảo cứu vào năm 1933 diễn ra lúc buổi chiều trong khi ông đang nằm trên một ghế trường kỷ và một kỹ thuật viên xoa bóp đang tẩm quất cho những căng chân và bàn chân của ông. Có một buổi chiều đặc biệt trong khi ông già xoa bóp đang tẩm quất cho ông thì chúng tôi cố gắng định vị Erbium. Erbium thuộc về cùng một họ với Samarium và Iốt mà người ta đã mô tả rồi. C.W.L. nghĩ rằng ông có thể tạo ra một cuộc thí nghiệm vì lúc đó chúng tôi không có Erbium. Ông kết hợp những bộ phận xuất hiện ở thanh trung tâm của

Samarium, lần này là ba bộ phận thay vì là hai để xem thử liệu chúng có cố kết với nhau chẳng. Chúng không cố kết, nhưng khi thanh nối Bạc bao gồm 19 Anu được đặt vào bên giữa của ba bộ phận này thì chẳng những có sự cố kết hoàn toàn mà còn có một sinh lực rất lớn. Thế rồi những cái phễu của Samarium được dán vào đó và mọi thứ đều kết dính với nhau. Điều này dường như chứng tỏ rằng cuộc thí nghiệm đã thành công và điều được kết hợp lại quả thật là một nguyên tử Erbium.

Nhưng rõ rệt là điều này không đủ và vì vậy sự tìm kiếm vẫn tiếp tục. Ta phải làm gì kế tới nữa ? Chúng ta biết rằng Iốt có mặt ở ngoài biển. Ngay khi đó ông chợt nghĩ tới việc nhìn vào trong biển để tìm kiếm Erbium. Ông tiếp xúc với một sinh vật ở dưới biển vốn là tinh linh ngũ hành tên Triton; ông biết rằng tinh linh này sống ở dưới biển gần bãi biển Adyar. Ông hỏi Triton xem liệu y có biết chút ít điều gì về loại này ở trong biển chẳng và cho Triton xem Erbium đã được dùng khoa luyện kim đan để kiến trúc. Sinh vật này trả lời: “Có, chúng tôi sẽ mang nó tới ngay” và nhanh chóng mang tới một nắm Erbium thiên nhiên. Các nguyên tử Erbium mà Triton mang tới giống như những cái gai đá hoặc một nắm cây bút chì nhỏ xíu mà người ta cầm được trong lòng bàn tay.

Có một trường hợp khác khi ông Leadbeater dùng tới các tinh linh ngũ hành đó là khi ông khảo cứu Polonium vào tháng 8 năm 1933. Polonium có ở trong quặng pitchblende và người ta thấy pitchblende ở một số mỏ tại Tích Lan thuộc quận Sabaragamuwa. Ông Leadbeater đã ở quận đó vào những năm đầu tiên khi ông làm việc ở Tích Lan; vì vậy vào ban đêm, trong khi đang ngủ, ông đi tới Tích Lan và định vị các mỏ.

Ông dần xếp đề cho một số tinh linh ngũ hành đóng vai trò các hướng đạo viên đi tìm nguyên tố đó. Đây là một loại trò chơi đối với những sinh linh này. Cuối cùng thì chúng cũng tìm thấy 3 nguyên tử Polonium.

Một Nguyên tố Nhân tạo được tạo ra từ Vàng và Lưu huỳnh, trang 83.

Có một lần ông Jinarājādāsa uống thuốc bổ là một loại thuốc đặc biệt được bào chế theo hệ thống y học Ayurveda của Ấn Độ, một hợp chất gồm có Vàng và Lưu huỳnh. Sau nhiều tiến trình phân đoạn theo cách hóa hợp của Ayurveda, Vàng không còn dưới dạng thể keo nữa mà tồn tại dưới một dạng khác. Khi người ta cho hợp chất này xâm nhập vào cơ thể thì người ta phát hiện ra rằng sinh lực trong cơ thể đã tạo ra một tổ hợp mới. Những cái phễu ở trong Vàng đã biến mất chỉ để lại “hệ thống mặt trời” trung tâm do Occultum tạo ra. Những cái phễu Lưu huỳnh đã được tách ra, và hai cái phễu trôi nổi bên trên đỉnh của hệ thống này cùng với hai cái phễu ở dưới đáy. Đây là một nguyên tố nhân tạo mới vốn lưu hành trong dòng máu được. Người ta không hề khảo cứu xem sau khi có sự hóa hợp nhân tạo này thì điều gì đã xảy ra.

Ozone, trang 107.

- C.J. Bây giờ để xem Ozone thì sao ?
Liệu có hai loại, một loại dương một nửa còn một loại âm một nửa.
- C.W.L. Chúng ta phải thử nhìn xem Ozone được tạo ra như thế nào và thử biến ba Oxy thành hai Oxy.
- C.J. Hoặc là hãy lượm lấy một phân tử và mô tả nó xem sao.

- C.W.L. Điều mà chúng ta muốn biết đó là nó được tạo ra như thế nào.
- C.J. Không, điều mà chúng ta muốn biết đó là phải chăng có hai loại Ozone ?
- C.W.L. Dường như thể phải có hai loại. Liệu trọng lượng nguyên tử của các con rắn Oxy có giống như vậy chăng ?
- C.J. Có đấy, chúng ta đã coi chúng giống như vậy.
- C.W.L. Ta nghĩ rằng chúng ta có thể giả định là có hai loại Ozone. Đúng vậy, nhưng điều mà ta không hiểu đó chính là một loại dường như nhẹ hơn loại kia. Nó không thể nhẹ hơn mà phải có một sức đẩy nào đó.
- C.J. Bằng không thì con giả sử rằng chúng có vẻ giống như nhau.
- C.W.L. Con đã sắp xếp chúng theo kiểu hình tam giác. Con thấy rằng hai hình chữ thập này đều giống nhau như vậy. Chúng đến gần nhau hơn và hình này thay thế vị trí của nó sao cho cả ba đều cách đều.
- C.J. Con giả sử rằng hai hình chữ thập đầu tiên quấn vào nhau.
- C.W.L. Đúng vậy, nhưng con có biết chúng quấn vào nhau như thế nào chăng. Một cái đi vòng quanh theo kiểu này đến bên phía phải của con. Một cái đi theo kiểu kia (con có thấy chăng) và đây còn có một cái nữa cũng đi theo kiểu đó nhưng ở giữa đường, ngay trung tâm của hai cái trên. Nhưng tất cả đều gặp nhau ở cùng một nút, tất cả đều gặp nhau ở đó. Hai hình nguyên thủy của con bắc chéo qua nhau ở một điểm và hình này cũng giống như thế.

- C.J. Điều này thật là quan trọng.
- C.W.L. Nhưng có điều kỳ lạ là mỗi đơn vị vốn có hai loại dương và một loại âm, hai loại nam và một loại nữ, những thứ này nhanh chóng nổi lên như thể chúng nhẹ hơn. Nhưng chúng không hề nhẹ hơn vì số Anu ắt phải giống như vậy.
- C.J. Đây là sơ đồ tổng thể.
- C.W.L. Đúng vậy, phải có ba cái cách quăng đều nhau khi con nhìn vào chúng. Đây là ấn tượng mà nó gọi ra cho ta, nhưng hãy nhớ rằng nó tồn tại trong nhiều chiều đo. Điều mà ta muốn biết đó là: liệu cái mà con gọi là Ozone dưới đây, trên cảnh giới này có phải là một nam và hai nữ chẳng. Cũng có một loại Ozone khác vốn một nữ và hai nam, nhưng nó thuộc về các mức độ cao hơn. Ta có ý muốn nói rằng nó vượt lên trên các mức độ của cõi trần.
- C.J. Liệu vùng phía trên của khí quyển có tạo ra từ loại đó không ?
- C.W.L. Nó không trở nên nhẹ hơn Hydro, nhưng nó thăng lên. Nó không tiến được thật cao. Ta đang đi tìm ở vùng Thanh Sơn (the Blue Mountains). Liệu có bao giờ khám phá được Ozone ở các mức độ cao hơn nữa chẳng ?
- C.J. Con cũng không biết nữa. Con không thấy lý do tại sao lại không được.
- C.W.L. Phải chăng người ta giả sử rằng Ozone là trường tồn ?
- C.J. Con không thu thập được như vậy.
- C.W.L. Dường như ta thấy rằng nó có khuynh hướng đảo ngược trở lại.
- C.J. Điều chính yếu mà con thu thập được đó là thật không tự nhiên

khi kết hợp những Oxy dương và âm dư thừa lại với nhau.

C.W.L. Đúng vậy, nhưng ta còn chưa hiểu tại sao Ozone dương lại thăng lên, vì số Anu cũng giống như nhau. Đó có lẽ là một vấn đề về tính phân cực.

Năm hình khối 4 mặt đan xen vào nhau, Ne120, trang 36 và trang 271.

Từ thời trường phái Pythagore, người ta đã từng biết tới vài mối quan hệ trong số các khối Platon. Như vậy hình khối sơ cấp là một hình khối 4 mặt bao gồm 4 tam giác với một tam giác là đáy, tạo thành một hình kim tự tháp có 3 mặt. Khi hai trong số các hình khối 4 mặt này đan xen vào nhau một cách đối xứng thì ta có thể kiến tạo thêm hai hình khối Platon nữa. Trước hết là bằng cách nối liền 8 điểm của hai hình khối 4 mặt lại với nhau, chúng ta sẽ có được hình khối vuông, rồi bằng cách nối liền các điểm giao nhau của hai hình khối 4 mặt, chúng ta sẽ có những đỉnh của hình khối 8 mặt. Như ta đã từng đề cập, hình khối 12 mặt và hình khối 20 mặt có thể được phái sinh từ năm hình khối 4 mặt giao cắt với nhau. Cái hình phức tạp này chính là điều mà chúng ta nhận diện là Ne120, và các nhà khảo cứu có biết tới nó khi họ làm việc vào năm 1907. Có một sự kiện nổi bật mà ta cần lưu ý đó là có hai dạng thuộc nhóm này gồm năm hình khối 4 mặt đan xen vào nhau, loại hữu tuyến (dextro) và tả tuyến (laevo) tức là loại quay sang bên phải còn loại kia quay sang bên trái.

Xút ăn da (Hydroxide Natri) NaOH, trang 292.

- C.W.L. Liệu nó có ăn mòn mọi vật. Liệu nó có giống như axit chẳng ?
- C.J. Đúng vậy, nó ăn mòn mỡ và những chất như thế. Nó ăn mòn da và gây phỏng.
- C.W.L. Vậy thì chúng ta phải pha trộn hai vật này lại với nhau xem sao ?
- C.J. Không, con có nó dưới dạng một khối đặc nhưng bây giờ nó đã thay đổi rồi. Nó có trong những thanh ngang trắng tinh. Con phải kiểm thêm một số thanh nữa.
- C.W.L. Liệu dù sao đi nữa nó cũng bị niêm phong lại chẳng ?
- C.J. Chỉ có cách dùng cái nút bấc thôi.
- C.W.L. Hơi ẩm đã thâm nhập vào rồi vì ở đây có nhiều nước. Không phải là nước mà là OH. Nó đã thu được thêm khí Hydro mới mẻ. Con chẳng giả sử rằng nó đã phân giải thành ra các nguyên tố hay sao ? Ta hi vọng rằng mình có thể làm được một điều gì đó. Nó đã ăn mòn trọn cả cái nút bấc rồi. A, đây ắt phải là tính cách ăn da mà ta đang tìm kiếm qua hoạt tính mạnh mẽ của nó.
- C.J. Nó giống như cái gì vậy ? Con tưởng tượng rằng Oxy không hề thay đổi.
- C.W.L. Nó đã được sắp xếp lại khác đi. Hãy chờ cho tới khi có được rõ ràng hơn. Natri cũng là một sự vật mà đúng hơn là bám lấy hình dáng nguyên thủy của mình. Nó không dễ dàng gì mà thay đổi được.
- C.J. Nó hóa hợp với Clor ở trong muối ăn để tạo ra chất NaCl.
- C.W.L. Chính Natri ở trong đó đã bị phân ly.
- C.J. Cả hai đều bị phân ly.
- C.W.L. Ta ước gì mình có thể vẽ được; ta không có được những đường cong chính xác. Nó uốn cong như thế nào nhỉ ? Đây là những cái phễu mà các đầu mút của nó tỏ ra bình thường hơn nhiều. Chúng bình thường ra thì phẳng, nhưng bây giờ chúng không được như thế. Chúng ta biết rằng phải có 12 cái phễu.
- C.J. Oxy đi vòng quanh đường cong Oxy chính qui.
- C.W.L. Đúng vậy, nó bị làm dẹt đi. Oxy đã được mở rộng ra và nó xâm nhập vào trung tâm thay vì để cho trung tâm bị trống rỗng. Ở đây chúng ta có Hydro được phân phối một cách khá kỳ lạ. Con có thể nói rằng sự vật đó đang trôi nổi. Ở đây, nhưng sự thật là mỗi một trong những điều này đều dường như thuộc về, có liên quan tới 4 trong những cái phễu. Ta không biết, nhưng ta nghĩ rằng chiều hướng thực của nó có thể nhiều hơn cái quả banh trung tâm này. Những đường sức của nó chạy nối liền trong đó giống như trường hợp này.
- C.J. Điều này hầu như cũng giống trường hợp OH.
- C.W.L. Dĩ nhiên, nhưng đây là NaOH. Liệu điều này sẽ được sáng tỏ như thế nào khi chúng bị phân ly ? Liệu chúng có bị phân ly dễ dàng chẳng ?
- C.J. Nó hóa hợp lại với nhau.
- C.W.L. Thật vậy, ta thấy rằng nó làm như thế. Trong trường hợp đó dĩ nhiên không có Oxy. Điều khác biệt là Oxy quần xung quanh Natri và thay vì cái thanh nổi hình giống như trứng thì nó trở

nên hình xì gà do có Oxy xung quanh.

- C.J. Liệu Oxy có mập hơn chẳng ?
 C.W.L. Lùn hơn và mập hơn. Nó phải mập hơn trừ phi các hạt cách xa nhau nhiều hơn. Đây là đang nói về đường cong. Chúng không vượt xa hơn cái tỉ lệ này so với sự vật ở trung tâm. Dù sao đi nữa thì đó là gì vậy ? Đó là NaOH. Nó không phải là một thứ dễ chịu.
 C.J. Không, người ta dùng nó để rửa son nôi và chế tạo xà phòng.
 C.W.L. Nó rất khó chịu và gây cảm giác như thể nó làm cho người ta bị phỏng.
 C.J. Đúng vậy. Dĩ nhiên là như vậy, nó có tính ăn mòn da.

Axit Clorhydric, HCl, trang 293.

- C.J. Đây là axit Clorhydric. Liệu ngài có thể cảm thấy nó có cường độ mạnh mẽ chẳng?
 C.W.L. Ta cảm thấy năng lượng bức xạ ra từ đó.
 C.W.L. Ở đây ta không có Carbon, xét theo biểu kiến chỉ có Hydro và Clor thôi. Ở đây ta có một cái hình quả tạ.
 C.J. Ngài có thấy hai nửa Hydro trôi nổi trên đỉnh và đáy, hoặc uốn éo xung quanh cái thanh ở giữa ?
 C.W.L. Có điều kỳ diệu là – dĩ nhiên nó phải là một chất khí vì Hydro và Clor cả hai đều là chất khí, nhưng Hydro dường như tạo ra một ứng xuất bên dưới nó. Đúng hơn là con thấy có hai hình cầu

trung tâm ở cái đầu mút của quả tạ.

- C.J. Làm thế nào mà nó tạo ra ứng xuất giống như ở Hydroxyl ?
 C.W.L. Ở Hydroxyl, nó trôi nổi rất lỏng lẻo. Trong trường hợp này tuyệt nhiên không phải như vậy, dù sao đi nữa nó cũng thu hút quả banh trung tâm về phía mình. Con đang có được một sự vật ở trạng thái căng thẳng giống như một sợi dây. Nếu con lấy đi Hydro thì Clor trở lại dạng bình thường. Trong nhóm Hydroxyl nó duy trì đường lối ở bên dưới tâm điểm của con rắn Oxy, nhưng nó không có gì khác so với con rắn Oxy. Trong trường hợp này nó tạo ra một sự khác biệt đối với nguyên tử Clor. Nó giống như tâm điểm của một hình khối cầu, hình cầu nhỏ với những cái phễu chạy ngược lên từ đó, những hình cầu được hút lên hút xuống, thế nhưng đồng thời trọn cả hình quả tạ cũng bị nén lại theo một cách nào đó, thế thì tại sao nhỉ ? Ta giả sử rằng khi Hydro bị tách ra thành 2 tam giác, thì một ứng xuất đã được tạo nên giữa 2 tam giác này. Chúng cố gắng kết hợp trở lại với nhau. Bây giờ điều đó sẽ làm nén cái thanh trung tâm của quả tạ lại, nhưng thay vì ép nó vào hai tâm điểm của đóa hoa (tạm gọi như vậy đối với hai hình cầu ở đầu mút cái thanh ngang và ở giữa cái phễu) thì nó lại thu hút chúng hướng lên về phía nó. Việc này xảy ra như thế nào ? Tại sao đồng thời nó lại thu hút những quả banh về phía mình và nén quả banh trung tâm hình quả

- tạ ? Nó trông giống như một tác động ngược hẳn lại.
- C.J. Hiển nhiên hai đầu mút của quả tạ Clor phải có điện tích khác sao cho khi nửa dương của Hydro đi tới đỉnh của đầu mút âm thì chúng tự nhiên bị hút lại với nhau.
- C.W.L. Chúng hút nhau, nhưng tại sao chúng lại có sức hút như thế ? Ta bắt đầu hiểu ra rồi – hai hình cầu ở trung tâm này đều cũng có một ứng xuất bên giữa chúng.
- C.J. Ngài có biết rằng chúng thực sự thuộc về thanh trung tâm của 5 hình khối cầu chăng.
- C.W.L. Chúng có một sức hút đối với nó và trong khi chúng bị Hydro hút ra xa, thì chúng vẫn còn cố gắng trở lại với nhau.
- Tác dụng được tạo ra giống như thể hai hình cầu trung tâm này liên kết với nhau bằng một thanh ngang và như vậy khi con kéo các hình cầu này lên, thì chúng vẫn ở cách nhau cùng một khoảng cách, mặc dù chúng bị hút lên vượt qua khỏi những cái phễu của mình và do đó sự vật ở trung tâm phải bị rút ngắn lại. Tác dụng giống như thể những cái phễu và thanh ở trung tâm đều quán quanh một trục chạy bên giữa hai cái phễu này, và nếu con nén hai cái phễu này gần lại với nhau thêm một chút nữa mà không can thiệp vào các hình cầu trung tâm.
- C.J. Liệu những cái phễu có rũ xuống không ?
- C.W.L. Những cái phễu dường như vẫn y nguyên như cũ, luân phiên chỉ lên trên và chỉ xuống dưới, nhưng chúng ở gần nhau hơn và

cái thanh trung tâm bị rút ngắn lại bằng cách này.

Sự vật đó trông giống như một cái lò xo bị cuộn lại. Nó muốn dẫn ra trở lại và bằng cách đó con có thể giải thích được khả năng ăn mòn của nó đối với những sự vật khác và chính trong tình trạng căng thẳng này có lẽ khi nó ăn mòn các sự vật thì các lò xo sẽ bị dẫn ra. Điều này ắt giải thích được khả năng phi thường của nó: ít ra là cũng có thể như vậy. Khi con thấy hai hoặc ba vật này tụ hợp lại với nhau, thì chẳng bao giờ biết được cái nào là nguyên nhân của cái kia hoặc cái nào là hậu quả của những cái khác mà ta chẳng thấy được nguyên nhân.

Oxide Carbon kép, CO₂, trang 296.

- C.J. Liệu ngài có thể giữ lấy Oxide Carbon kép để xem Oxy ứng xử trong đó như thế nào?
- Liệu những cái phễu Carbon có bị phân ly ra chăng ?
- C.W.L. Có đấy, nhưng có một đơn vị trung tâm thuộc các loại trong Carbon không ?
- C.J. Chỉ có 4 Anu lỏng lẻo.
- C.W.L. Liệu Oxy có bao giờ bị phân ly chăng ? Ta không nghĩ rằng chúng ta đã từng gặp nó? Carbon ắt phải có đến 8 cái phễu chăng ?
- C.J. Đúng vậy, nó có 8 cái phễu chia ra thành từng cặp.
- C.W.L. Đúng vậy, ta không thể hoàn toàn thấu đáo được điều này. Ta dường như không thể giữ cho Carbon đứng thẳng.
- C.J. Con giả sử rằng nó đang bị phân ly.

- Liệu nó có bày ra 4 cái phễu ở trên đỉnh và 4 cái phễu ở bên dưới giống như một hình quả tạ chăng?
- C.W.L. Không đâu, dường như ta không thấy rõ như vậy. Con bảo rằng rất có thể là ta không thấy Oxide Carbon đơn, thế còn Oxide Carbon kép thì sao ?
- C.J. Oxide Carbon kép là một thứ tạo ra các loại Carbonate.
- C.W.L. Nhưng ta có bao giờ thấy nó một mình chăng ?
- C.J. Con nghĩ rằng không, nhưng cũng có thể.
- C.W.L. Không đâu, hiện nay ta có được một phân tử trong đó hai Oxy đứng kề cận nhau và chúng dường như phân phối Carbon ở mỗi đầu mút của chúng.
- C.J. Hai cái phễu ở mỗi đầu mút ư ?
- C.W.L. Hay là bây giờ chúng chính là những quả banh chứ không phải là những cái phễu. Sự vật này đang quay tròn. Thế thì cái cây đang sử dụng bộ phận của nó ?
- C.J. Con nghĩ rằng đó là Carbon.
- C.W.L. Ta phải cố gắng theo dõi nó đi sâu vào cái cây.
- C.J. Cây cối đều hút Carbon và nhả ra Oxy. Cây cối rất có ích vì chúng phóng thích Oxy.
- C.W.L. Đúng vậy, muốn lấy Carbon đi thì cũng dễ thôi. Ta không hiểu chính xác tại sao hai con rắn Oxy vẫn cứ kết hợp với nhau. Tại sao chúng lại tách ra khi con lấy đi những cái phễu Carbon.
- C.J. Liệu chúng có liên kết với nhau chăng ?
- C.W.L. Carbon phải có một sự cố kết nào đó.
- C.J. Điều gì đã xảy ra cho 4 Anu lỏng lẻo này ở tâm điểm lớn ?
- C.W.L. Ta phải trải qua việc tái tạo lại vật thể này để xem chúng đi về đâu. Có lẽ chúng là những liên kết.
- C.J. Con đang có ý gọi ra rằng chúng có lẽ giữ hai nguyên tử Oxy đúng vị trí.
- C.W.L. Phải rồi, chỉ có Carbon không còn lòi ra xung quanh nữa giống như trước kia mà bị tụ tập lại ở những đầu mút.
- C.J. Ở mỗi đầu mút nào của những nguyên tử Oxy này ? Điều này có nghĩa là ở mỗi đầu mút đó có hai cái phễu. Hai cái phễu ở mỗi đầu mút của mỗi một trong các nguyên tử Oxy.
- Liệu chúng là những cái phễu chứ không phải là những hình khối cầu chăng ?
- C.W.L. Chúng là những con vật đã bị cắt cụt; chúng bị làm cho dẹt ra nhưng không chính xác là những hình khối cầu, chúng có hình giống như quả lê nhiều hơn.
- C.J. Và hai thứ ở kề cận nhau phải chăng ?
- C.W.L. Đúng vậy.
- C.J. Hai thứ này chưa có được Anu liên kết ở đó, nhưng Anu liên kết đã đi tới tận tâm điểm, tức cái thanh ngang của “H” ?
- C.W.L. Đúng vậy, nhưng đó là một sự sắp xếp khác so với những sự sắp xếp mà chúng ta đã có từ trước.
- C.J. Liệu 4 Anu này được đặt như thế nào vào tâm điểm – phải chăng theo chiều dẹt xuống ?
- C.W.L. Thật khó mà xác định được phương hướng, chúng cứ quay vòng vòng và không có đỉnh hay là đáy. Con ắt phải biểu diễn chúng chăng ?

- C.J. Liệu chúng có ở những đầu mút của một hình khối 4 mặt chăng ?
- C.W.L. Không đâu, ta dường như có một Anu ở phần giữa và 3 Anu được sắp xếp lệch xung quanh nó.
- C.J. Bốn Anu này, tất cả chúng đều dương chứ ?
- C.W.L. Đúng vậy. Đó là Oxide Carbon kép. Nó giống như một loại cái vỏ xoay tít vòng vòng một cách mạnh mẽ.
- C.W.L. Khí Oxy đã phân ly cái vật thể Carbon này thật là tồi tệ.
- C.J. Nó có được sắp xếp lại chăng ?
- C.W.L. Nó bị phân rã ra rất nhiều. Nó phá hai cái phễu tới tận đáy và hai cái phễu lên trên đỉnh. Trộn cả sự vật này là một loại tác dụng giống như pháo bông. Nó ít giống như một phân tử hơn là bất kỳ phân tử nào khác. Mọi phân tử khác đều có một sự đều đặn nào đó về hình thức. Nó có một cạnh hướng lên. Nó giống như một chữ “H” xét theo một quan điểm nào đó. Mọi sự vật khác đã có thể bị lật ngược lại. Khi con xoay nó lại theo chiều đầu mút thì nó giống như một đường thẳng hơn. Oxide Carbon kép này phải thuộc về một trật tự sự vật thấp hơn. Nó vốn ổn định phải chăng ?
- C.J. Đúng vậy, con nghĩ như thế. Thế mà đây là Oxide Carbon kép, 4 Anu ở phần giữa. Bây giờ điều con muốn biết là liệu những cái phễu có chia ra ngoài hay chúng nép vào các bên hoặc chúng xoay tròn trên một mặt phẳng ?
- C.W.L. Ta nghĩ rằng nó trượt dọc hướng lên; nên nhớ rằng trộn cả sự vật này đều quay tròn, rất nhiều sự

vật đó cũng chuyển động hình tròn giống như vậy. Oxide Carbon kép này là gì ? Bây giờ ta hãy thử xem sao. Trước hết con muốn có Oxide Carbon kép. Bây giờ hãy xem ta sẽ nắm bắt được một phân tử đó ở đây. Bản thân chúng ta lúc nào cũng thử chúng ra. Ta không hiểu chính xác những sự vật này tác động như thế nào. Chúng bốc lên rất giống nhau. Dù sao đi nữa ở đây ta cũng có một phân tử. Con thấy nó có các sự sắp xếp kép ở mỗi bên của tâm điểm.

- C.J. Bốn Anu ở giữa.
- C.W.L. Đúng vậy, Anu ở giữa trông giống như những điểm ánh sáng nhỏ xíu. Trộn cả sự vật này đang quay tròn. Lên tận mãi trên đỉnh có hai cái phễu. Đối với ta chúng dường như dựng đứng lên giống như đôi tai của một sinh linh, thế rồi lúc nào chúng cũng xoay tròn. Chúng dựng đứng lên nhìn vào ta thấy giống như một cặp tai thỏ, nhưng trộn cả sự vật này đang xoay tít vòng vòng.
- C.J. Ta hãy lấy một trong những phân tử CO_2 này bỏ đi một nguyên tử Oxy để rồi xem điều gì xảy ra cho những cái phễu khác.
- C.W.L. Nhưng ta hãy xem ở đây, con không thể lấy đi những cái phễu được. Những cái phễu vẫn ở lại đằng sau. Con có thể rút bớt Oxy ra, nhưng những cái phễu vẫn còn trụ lại sau, chúng bèn gia nhập vào phần còn lại của trang cụ đó. Vì chúng gia nhập vào phần còn lại đó cho nên đối với ta tổng thể dường như bị phân ly. Ta không thể giữ nó lại với nhau. Nếu ta rút một nguyên tử Oxy ra,

thì nguyên tử Oxy kia sẽ bị trượt đi.

Chờ một phút, có lẽ ta có thể nắm bắt được nó khi ta rút ra một nguyên tử. Trộn cả khuynh hướng là đối với tất cả sự vật này thì nó xì ra giống như một vụ nổ. Những cái phễu Carbon được kết hợp lại, còn nguyên tử Oxy khác thì có khuynh hướng bay ra. Giả sử ta nắm giữ lấy nó và để cho nó kết hợp với Carbon. Ta nghĩ rằng mình có thể khiến cho nó được tạo ra một cách nhân tạo nhập vào Oxide Carbon đơn của con. Nhưng nó rất linh động chứ không phải là một tạo vật ổn định; nó không dễ dàng tiếp nhận các sự hóa hợp đó.

Oxide Carbon đơn, trang 296.

C.W.L. Con bảo rằng ta có thể có được Oxide Carbon đơn. Liệu ta sẽ tìm thấy nó ở đâu ?

C.J. Con e rằng mình không thể tạo ra được nó. Oxide Carbon đơn là một thứ hiếm có trừ khi ngài trực xuất một trong các nguyên tử Oxy để xem điều gì xảy ra.

C.W.L. Carbon sẽ trở lại thêm nữa. Bây giờ con có Carbon thuộc về hai nhóm ở trên đỉnh và dưới đáy của Oxy. Đúng vậy, trong trường hợp đó có tới 4 cái phễu ở mỗi đầu mút.

C.J. Đúng vậy, và thế là ta đã có được 4 Anu.

C.W.L. Chúng có 4 trong số các Anu này kết hợp với nhau vì không có chỗ khác dành cho chúng. Ta cũng chẳng biết chúng sẽ làm gì nữa. Liệu chúng có bị mất Anu chẳng

? Nó đúng hơn là một thứ tự mới xét về mặt sắp xếp.

C.J. Thế còn 4 cái phễu thì ra sao ? Chỉ là ở trên cùng một phẳng với 4 trong số các Anu lỏng lẻo này ở giữa để tạo thành tâm điểm.

C.W.L. Thật vậy, ta đang rán thử xem tại sao chúng lại không ăn khớp với nhau. Đó là một sự vật mà nhìn vào nó thấy không thỏa đáng. Nó khác với tất cả những gì còn lại.

C.J. Con muốn biết 4 Anu này ở đâu.

C.W.L. Bốn Anu này dường như giữ vị trí thẳng bằng xung quanh tâm điểm của Oxy.

C.J. Chúc xuống vào bên trong phải không ?

C.W.L. Không đâu, hướng ra ngoài và có khoảng cách đều nhau xung quanh giống như là có một cái chữ thập ở giữa sự vật này, ở bên ngoài nhưng cách đều hai đầu mút. Nhưng đây là một sự vật mà chính ta đã làm ra và ta không sẵn sàng bảo rằng nó sẽ xuất hiện giống như vậy trong thiên nhiên. Ta đã bắt lấy một phân tử; sự vật này lúc nào cũng cố gắng thoát ra xét theo biểu kiến để kết hợp với một Oxy khác. CO của ta là một tạo vật hoàn toàn nhân tạo và có thể không biểu diễn được sự vật chân thực. Ta đã để cho nó đi theo đường lối của riêng mình. Đó là kế hoạch tổng thể của nó. Liệu ta có thể tạo ra CO_3 chẳng ? Ta không thể làm cho sự vật này gắn bó với nhau. Khi ta thêm phân tử thứ ba vào thì thoát tiên nó đơn giản là không cộng thêm vào được, nếu ta đều đặn giữ chúng lại với nhau một chút thì 4 phân tử ít nhiều sẽ phải thích ứng để xoay vòng tròn trong phần

giữa của ba nguyên tử thay vì là hai nguyên tử, tạo ra ba cái chân của một cái ghế đầu dưới dạng ba đường thẳng song song. Bốn Anu sẽ đi vào giữa của cái ghế đó, nhưng tuyệt nhiên ta không thể phân bố được những cái ghế. Chúng bám vào chính nơi đó. Ta đã có được Oxy này dính vào đó và Oxy này đã tự do. Nó chẳng có gì để quân bình được ở mỗi đầu mút. Kế đến là lúc nào nó cũng xoay tí phần sắp xếp theo vòng tròn, và nếu ta rút ý chí trở lại thì nó sẽ không bền vững kết hợp với nhau nữa.

Carbonate Calci, CaCO_3 , trang 302-304

- C.W.L. Đây là một trong những sự vật có CO_3 . Calci được phân bố như thế nào ? Liệu ta có được bất kỳ hình vẽ nào chăng ?
- C.J. Thật vậy, chúng ta đang nhìn vào Carbonate Natri (trang 298). Đây là một nguyên tử Oxy và một nguyên tử Natri đi xuyên suốt qua. Thế rồi đây là một nguyên tử Oxy thứ ba, nó dường như làm cho Carbon bị phân ly.
- C.W.L. Hai trong số những sự vật này mỗi thứ đều có một nguyên tử Natri và Oxy thứ ba có được những cái ghế của Carbon, nhưng 4 Anu của tâm điểm Carbon trở thành một tâm điểm lớn ở vùng tròn bên giữa mà những sự vật khác quay xung quanh. Sự vật này cũng thế thôi, chỉ có điều là thay Calci thế cho Natri, con chỉ có một Calci và con có tới hai Natri.
- C.J. Calci bao gồm 4 cái ghế và một tâm điểm lớn.
- C.W.L. Một tâm điểm lớn hơn nhiều. Đây là một sự vật khác hẳn, một hình cầu trung tâm bao gồm 80 Anu; đây là một chuyện lớn hơn nhiều. Liệu con có thể gấp đôi nó lên để có được hai Calci chăng ? Ta chưa hoàn toàn hiểu được làm thế nào mà con có được hai Calci. Nếu như vậy thì sự sắp xếp ắt phải khác đi. Ta có thể thấy một Calci nhưng ta không thể hoàn toàn hiểu được bằng cách nào con có được hai Calci.
- C.J. Thế thì có gì mà phải bận tâm. Không cần thiết đâu, vì Calci có một hóa trị đặc thù.
- C.W.L. Đúng vậy, nhưng ba Oxy của con, một trong ba Oxy lại có Carbon giống như nó đã có trước kia. Nhưng hai cột trụ Oxy khác chia chác Calci với nhau.
- C.J. Tốt thôi, Calci bao gồm 4 cái ghế và chúng đã được chia chác như thế nào ?
- C.W.L. Ta có 4 cái ghế, một cái ở mỗi đầu mút của hai cột trụ Oxy, nhưng sự vật ở tâm điểm là một sinh linh trông hoàn toàn phức tạp và kỳ quặc. Bốn Anu này xoay vòng xung quanh tâm điểm chung của mình.
- C.J. Bốn Anu này ? Ở Calci hay sao ?
- C.W.L. Không đâu, khi chúng ta phân ly một điều gì khác nữa.
- C.J. Đúng vậy, 4 Anu của Carbon là hạt nhân của Carbon.
- C.W.L. Nhưng ở đây ta có hạt nhân của Carbon xét về mặt biểu kiến tạo thành các vệ tinh đối với tâm

- điểm của Calci vốn là một hình cầu lớn hơn nhiều.
- C.J. Liệu hình cầu ở trung tâm có xuất phát từ Calci chăng ?
- C.W.L. Hình cầu ở trung tâm của Calci có vị trí trung tâm trong sơ đồ tổng thể này và xét theo biểu kiến có 4 Anu xoay vòng xung quanh nó giống như mặt trăng hoặc vệ tinh. Hình cầu ở trung tâm của Calci không bị phân ly. Nhưng vì có sự vật ở trung tâm này, cho nên dường như ta thấy rằng các cột trụ của Oxy hơi có độ cong một chút. Dường như đối với ta thì sự vật ở trung tâm lớn đến nỗi so sánh với những thứ khác thì dường như nó bị hơi cong một chút; chỉ hơi một chút thôi. Lúc nào nó cũng xoay tít và đối với ta sự vật dường như bộc lộ ra theo kiểu hai đầu mút chập chờn một chút thay vì chạy vòng vòng hoàn toàn trên trục của mình giống như sự vật này, thì dường như ta thấy rằng nó đang tiến một chút giống như sự vật ở hai đầu mút. Tất cả những sự vật này có vẻ hoặc là sản sinh ra hoặc là được kèm theo những hiện tượng phóng điện tích chút ít. Sự vật này hoặc là sản sinh ra điện khi đang quay tít hoặc nó bị điện làm cho quay tít.
- C.J. Họ nêu ra định đề về các hiện tượng điện: có một loại trao đổi điện tích.
- C.W.L. Ta không biết thật chắc chắn liệu điện có giữ cho trọn cả sự vật này chuyển động hay chăng. Hoặc là như vậy hoặc là nó có tác động sản sinh ra điện; điều gì có thể xảy ra hoặc là một trong hai thứ, hoặc là chẳng có thứ nào cả, hoặc là cả hai thứ, ta giả sử rằng con cũng chẳng biết được phải không?
- C.J. Con cũng không thể trả lời được, nhưng con cứ tưởng tượng ra rằng ở đâu có một sự tổ hợp thì ngài có thể có được một loại thần lực mới từ trên cõi siêu hồng trần chảy xuống.
- C.W.L. Bởi vì đó là công tác của Luồng Lưu Xuất Thứ Nhì, công tác của Ngôi Hai Thượng Đế. Điều duy nhất mà ta muốn biết đó là: đâu là nguyên nhân còn đâu là hậu quả. Theo như ta thấy thì rất có thể là điện tạo ra hoặc thúc đẩy các sự vật này. Điện tạo ra các hiện tượng hoặc là các hiện tượng có thể tạo ra điện, bởi vì mặc dù các sự vật (những vị trí xoay tít của Oxy cùng với quả banh nho nhỏ ở trung tâm này) không chạm vào nhau, nhưng nên nhớ rằng có thể nói là hào quang của chúng hay các môi trường hoạt động của chúng chạm vào nhau và có sự ma sát giữa tất cả những thứ đó. Sự ma sát có thể tạo ra điện hoặc mặt khác điện có thể tạo ra chuyển động xoay tròn. Theo chỗ ta thấy thì con có thể có một trong hai kiểu đó. Làm thế nào mà ta khám phá ra được ? Con đừng nghĩ rằng đây là một mức độ cao siêu hơn hoặc một loại điện sơ cấp hơn do chúng ta đang bàn tới. Đây là một sự vật khác của nguyên tử, điện của phân tử. Liệu nó là một điều gì đó mịn hơn (nếu người ta có thể nghĩ rằng điện tinh vi hơn) so với điện do máy móc tạo ra. Liệu điện mà chúng ta biết có tồn tại ở nhiều

lớp khác nhau chẳng, ta cũng chưa hề nghe nói tới nó ? Con thấy điện mà, chúng ta thường bàn tới chủ yếu là thứ điện trên cõi trần. Nhưng trên cõi trung giới cũng có một điều gì đó tương ứng với nó mà chúng ta luôn luôn gọi là điện của cõi trung giới, nhưng điều này có thể không phải là tên đúng đắn để gọi nó.

C.J. Trên cõi trung giới phải có năng lượng của Thượng Đế Ngôi Ba, và điện là một dạng của năng lượng này trên cõi trần.

C.W.L. Đúng vậy, người ta giả sử rằng nó tương ứng với Fohat.

C.J. Đó chính là Fohat của cõi trung giới.

C.W.L. Không đâu, hẳn là như vậy. Ta nghĩ rằng ta có thể hiểu được nó. Điện mà con tạo ra bằng cách chà xát, cái thứ mà con tạo ra bằng cách đó có liên quan tới chất dĩ thái thấp nhất. Nó sẽ chỉ hút được bất cứ điều gì thuần túy là sự vật trên cõi trần chẳng hạn như miếng giấy vụn. Bây giờ ta nghĩ rằng chúng ta có thể chế tạo và sử dụng một loại điện (tạm áp dụng danh xưng này cho nó) xét về mọi mặt thì nó trông giống như điện. Đúng vậy, con hẳn còn nhớ khi bà Tiến sĩ Besant phân ly các nguyên tố thì bà có được 4 giai đoạn tương ứng với 4 mức độ của chất dĩ thái. Ta không hoàn toàn chắc chắn, nhưng ta nghĩ rằng mọi điện mà bình thường ta sử dụng được đều tác động ở mức thứ tư đó. Nhưng nếu con phân ly các nguyên tử hóa học (nghĩa là nguyên tử hóa học của các sự vật) thì điện đó

chúng tạo ra lại ở trên mức kế tiếp dĩ thái thứ ba vì vậy ta chẳng nghĩ rằng các dụng cụ của con ở dưới này có thể cảm nhận được nó. Nhưng nếu nó cảm nhận được thì ở dưới này con ắt coi nó là một điện tích vô cùng nhỏ và rất yếu mặc dù trên cõi của riêng mình thì nó tuyệt nhiên không hề vô cùng nhỏ. Thật vậy, nó dường như tạo ra chuyển động rất nhanh hoặc được tạo ra bởi chuyển động rất nhanh. Như vậy ở trên cõi của riêng mình nó là một sự vật rất mạnh, mặc dù ở dưới đây nó té ra chỉ là một rung động rất yếu không cảm nhận được. Liệu họ có biết bất cứ điều gì về bất kỳ loại điện tinh vi nào hơn chẳng ?

C.J. Con chưa hề nghe nói tới.

C.W.L. Rất có thể cái loại thông dụng thì ta coi như chắc chắn là nó tồn tại ở mức dĩ thái thứ tư, còn có một loại khác ở mức dĩ thái thứ ba. Ta coi như, hầu như chắc chắn rằng có những loại còn tinh vi hơn nữa ở mức dĩ thái thứ hai và thứ nhất. Liệu có bất kỳ loại nào tạo ra được một hiệu ứng mà ta cảm nhận được trên cõi trần chẳng ?

C.J. Các hiệu ứng tạo ra ắt là rất tinh tế.

C.W.L. Chúng cũng đủ để gây ảnh hưởng tới các sự vật trong một ống chân không.

Axit Sulphuric, H₂SO₄, trang 308.

C.W.L. Hiển nhiên đó là một sự vật vô cùng mạnh. Đây là một trong

- những sự vật ăn mòn những sự vật khác. Nó tác dụng như thế nào nhỉ ? Oxy phải được phóng thích và hỗn hợp.
- C.J. Thế rồi Oxy được tự do xuất ra hay sao ?
- C.W.L. Ta không hoàn toàn biết chắc về điều này. Dù sao đi nữa đó cũng là một sự sắp xếp khác. Để ta xem nào. Đúng rồi, thật là kỳ lạ. Dù sao thì con làm điều này bằng cách nào vậy ? Bằng cách nào mà con giam hãm được Oxy này một cách kỳ lạ như thế ?
- C.J. Hiển nhiên đây là một hình khối 4 mặt. Hydro hiển nhiên là ở các góc và trôi nổi xung quanh hình khối 4 mặt.
- C.W.L. Chúng không đi theo cái đường lối đúng đắn. Chúng lại bắt lấy Lưu huỳnh ở phần giữa. Nó dường như không diễn ra theo kiểu đó. Bốn Oxy nằm trên cùng một mặt phẳng và tạo ra một ngôi sao ở giữa túa ra khỏi nhau. Chúng ta thường nghĩ rằng chúng thường xuyên dựng đứng lên. Nếu con dựng đứng chúng lên thì con có một hình chữ thập. Bên ngoài mỗi hình này là cái phễu Lưu huỳnh, nhưng thay vì có 3 lát cắt mỏng trong đó thì dường như lại có 9 lát. Điều này có nghĩa là 3 lát bị phân ly trong mỗi cái phễu. Có một cái phễu đối với Oxy. Ở đây ta thử vẽ vật này ra xem sao. Oxy là một con rắn nhưng con rắn này thuộc một loại sắp xếp giống như thế. chín sự vật này được sắp xếp trong một vòng tròn xung quanh điểm đó chỉ khi chúng không ở trên cùng một mặt phẳng mà thuộc về cùng một vòng tròn. Thế rồi trên đây có trôi nổi một nửa Hydro. Nhưng Oxy vốn ở giữa và ngay tại đây ở phía giữa thì chẳng có điều gì hữu hình mà chỉ có thần lực trào dâng lên từ đó.
- C.J. Liệu nó có phải là một lực trào dâng lên từ cõi âm ty ? Nó ắt là một lực âm vì không có tâm điểm ở bên giữa.
- C.W.L. Không có một tâm điểm hữu hình, nhưng có một thần lực rất mạnh.
- C.J. Trộn cả sự vật này là âm, còn trộn cả hợp chất là axit.
- C.W.L. Nó không hành động một cách tiêu cực. Tác động của nó rất mạnh mẽ.
- C.J. Vậy thì nó là một lực vốn xuất phát từ cõi siêu hồng trần. Chúng ta đã gọi lực từ cõi siêu hồng trần giáng xuống cõi trần là lực dương, còn ngược lại là lực âm.
- C.W.L. Đối với ta trộn cả sự vật này dường như là rất mạnh mẽ và nhiều hoạt tính. Ta cũng chẳng biết dùng cái từ âm thì có mắc mớ chuyện gì chẳng, nhưng nếu con có ý muốn nói đó là một sự vật tiêu cực nằm ườn ra và chẳng làm gì cả, thì ta không nghĩ là như vậy. Nó là một sự vật rất mạnh mẽ tuy nhiên theo quan điểm của con thì nó có thể mang âm tính.
- C.J. Ý con muốn nói là cái loại cấu hình đó sẽ nhảy xổ vào kết hợp với một vật có dương tính. Có phải vậy chẳng ?
- C.W.L. Thế thì ta sắp hiểu ra rồi.
- C.J. Con gợi ý rằng 4 Oxy cùng với 4 cái phễu Lưu huỳnh hợp lại thành một nhóm âm. Chính vì thế mà Hydro đã hóa hợp để trở thành dương rồi Calci cũng hóa

hợp giống như vậy cùng với Natri. Có sự hấp dẫn giữa các nguyên tố dương cùng với nguyên tố này vốn ở dạng âm. Con cũng chẳng biết liệu nó có tác động gì không.

C.W.L. Sự vật này làm phân ly hầu hết các vật khác. Dĩ nhiên nó có thể làm như thế bằng cách hút cũng như đẩy. Không được suy ra rằng nó phân ly bằng cái loại lực mà nó phóng ra, nó có thể phân ly bằng cách hút vào.

Clorua Sắt, $FeCl_3$, trang 314.

C.J. Đây là Clorua Sắt với nguyên tử Sắt và 3 nguyên tử Clor. Con thu thập nguyên tử Sắt, liệu nó có giống như vậy mãi chẳng ?

C.W.L. Sắt thật là một sự vật rất kỳ quặc, nó có rất nhiều hình mũi nhọn.

C.J. Con đã chưa bao giờ giải quyết được lý do tại sao lại có 14 thanh, vì đây là một việc kỳ cục. Người ta có thể nói rằng nó có vẻ không theo tỉ lệ.

C.W.L. Sắt dường như không có bất kỳ tiêu điểm nào của riêng mình. 14 cặp không túa ra từ một tiêu điểm. Điều này dường như thể người ta đã đút vào 7 cây bút chì xuyên qua nó.

C.J. Đây không phải là cách thức chúng ta tiếp cận với nó. Chúng ta có 6 thanh thẳng bằng, rồi tới một thanh ở trên đỉnh lớn và một thanh ở dưới đáy cũng lớn.

C.W.L. Phải chăng con có ý muốn nói một thanh với 6 thanh ở xung quanh và một thanh ở trên đỉnh nhưng cũng đủ đối diện với nhau.

C.J. Chúng không đối xứng.

C.W.L. Không cách đều nhau ư ?

C.J. Không, vì đỉnh và đáy không thể cách đều nhau do ngài không thể có được 14 đường cách đều nhau trong một hình cầu.

C.W.L. Có 4 đường khác nữa cũng giống như đường này ở phía cạnh bên kia mà người ta không chỉ ra. Ta đang bắt đầu hiểu được điều đó.

C.J. Tiếc thay, chúng ta có 3 nguyên tử Clor nhập vào sự kiện này, đó là một công tác rất nặng nề.

C.W.L. Điều này sẽ tạo ra tổng cộng vào khoảng 1.900 Anu. Nó hơi phức tạp một chút, nhưng ta nghĩ rằng chúng ta có thể lựa nó ra được. Chỉ có điều là nó không tuân theo phối cảnh bình thường. Con thấy rằng ở đây ta có một đồng những cái phễu túa ra xung quanh những thanh ngang, chỉ có điều là ta không thể sắp xếp chúng chính xác liên hệ với nhau. Ta có một sự sắp xếp mà trước kia ta chưa bao giờ thấy. Trong trường hợp những quả tạ thuộc mỗi một nguyên tử Clor, con thấy ta có những hình dạng trung tâm dành cho đóa hoa ở đầu mút. Con có 6 đóa hoa. Ta có 6 trung tâm đóa hoa. Những cái phễu tạo ra những cánh hoa. Những cái phễu đều rải rác khác nhau. Ta có được 6 trung tâm này và ta cũng có 3 thanh ngang, nhưng chúng bị nén chặt lại thành ra một điều gì đó giống như quả trứng (tạm gọi như vậy) hơn là giống như những thanh ngang. Ta có một sự xếp nhóm trung tâm kỳ lạ vốn dường như gia nhập vào nguyên tử Sắt: một sự xếp nhóm gồm một số những

hình khối cầu đó. Các trung tâm đóa hoa dường như nhập vào bên trong Sắt. Như thế rồi phía bên ngoài của phần bên trong đó có tất cả những cái phễu này túa ra. Dường như thể vật ở trung tâm bị tách rời còn những cái phễu khác thì tách đều nhau. Chúng dường như không có bất kỳ liên hệ nào với những thanh ngang cá biệt, nhưng công việc của thanh ngang là xoay tít trên trục của riêng mình ở giữa, còn những cái phễu khác hầu như túa ra cách đều nhau. Những nhóm này không liên hệ với các thanh ngang.

C.J. Có bao nhiêu nhóm cả thầy ?

C.W.L. Bây giờ con hãy đợi một chút; chúng không đặc biệt được xếp nhóm lại. Chúng hầu như cách đều nhau. Chúng chỉ ra giống như một con cầu gai, giống như những cái mũi nhọn ở xung quanh. Cái điều làm cho phiền phức đó là mặc dù chúng dường như lồi ra, nhưng khoảng cách giữa chúng hầu như lại bằng nhau.

Axit Phosphoric, H_3PO_4 , trang 322.

C.W.L. Ta sẽ cho con biết ở đây ta có gì, nhưng ta không hiểu tại sao ta lại có được. Ta không hiểu tại sao đôi khi nó là thể này và đôi khi là thể khác. Ta có hai sự hóa hợp tạo thành H_3PO_4 . Xét theo một quan điểm thì trông nó giống như một hình chữ thập; còn xét theo một quan điểm khác thì nó đang túa ra hướng về tâm của một hình khối 4 mặt. Nếu ta làm det nó ra để vẽ được nó thì nó trở

thành một hình chữ thập, nhưng nếu ta không làm như thế thì việc vẽ nó thật là vô vọng, vì một số sự việc đang chia về phía con và một số chia ra khỏi con. Nhưng điều này dường như thể xuất phát từ trung tâm, chúng đang chia ra hướng về các cạnh của một hình khối 4 mặt. Đó là O_4 , nó dường như tự thân có thể gọi là một vật thể.

Bây giờ trong một số trường hợp vốn phân ly được Phosphore thì nó sẽ xuất hiện còn trong một số trường hợp khác thì nó lại không. Ta có một sự sắp xếp trong đó 6 cái phễu Phosphore biến mất và 12 hình xi gà cấu tạo nên chúng (con muốn gọi chúng là gì cũng được) hoặc là những sự sắp xếp hình ly uống rượu vang, bản thân chúng tương ứng với các đầu mút của 4 nguyên tử Oxy. Điều này có nghĩa là có 3 nguyên tử Oxy cho mỗi Phosphore, thế rồi các nguyên tử Hydro trôi nổi một cách thích đáng bên trên những cái nguyên tử đó và được chúng chia xẻ với nhau. Nhưng ta có một sự sắp xếp khác trong đó Phosphore không phân ly giống như nêu trên mà vẫn giữ lại 6 cái phễu của mình, chúng không chỉ về phía bất kỳ con rắn Oxy đặc thù nào mà chỉ về tâm điểm của tổng thể, và trong khi đó Oxy bên trong nhóm gồm bốn Oxy đang xoay vòng nhanh hơn nhiều so với bốn Oxy này.

C.J. Sáu cái phễu thực tế là chỉ ra giống như một hình khối vuông phải không ?

C.W.L. Cả 4 đóng vai trò giống như một tâm điểm, tất cả đều xoay tròn

một cách mãnh liệt – những cái khác cũng chuyển động nhưng không xoay tít đối với chúng. Trong trường hợp khác, Oxy đã phân ly sự vật này rồi.

Trong trường hợp khi Oxy đang xoay vòng vòng thì có 4 cái ly uống rượu vang nhỏ đi theo nó. Nhưng giờ đây Oxy đang xoay tít rất nhanh trên trục của riêng mình và những sự vật khác di chuyển chậm hơn, hướng về tâm điểm của Oxy. Tập hợp 4 nguyên tử Oxy tự thân nó đang xoay vòng ở giữa. Những nguyên tử khác đang chỉ về vùng giữa ở trung tâm mà nó đang xoay vòng trong đó, nhưng xét về mặt biểu kiến không gắn liền với các nguyên tử Oxy xoay tít.

Con biết rằng trong một số trường hợp con có được hai nguyên tử Hydro. Trong trường hợp thứ nhì khi Oxy xoay tít nhanh đến nỗi mà Hydro bị dời lên một phân cảnh giới khác rồi bị phân ly thêm nữa. Ba nguyên tử của con bấy giờ bèn bị phân ly.

C.J. Ba nguyên tử nào vậy ?

C.W.L. Hydro bị chia chẻ ra thành 3 tam giác. Nhưng trong trường hợp đó, các tam giác đều bị phân ly sao cho con có mỗi tam giác được tạo ra từ ba quả banh. Được thôi, hai trong những quả banh này trôi nổi bên trên mỗi một trong những cái phễu Phosphore, nhưng điều đó đã đưa ta lên tới một phân cảnh giới khác của cõi trần.

C.J. Chỉ mới có hai quả banh, thế còn quả banh thứ ba thì sao ?

C.W.L. Nó được chồng lên trên một quả banh khác, bên trên một cái phễu trung gian, và có 6 cái phễu trong sơ đồ tổng thể này với hai nguyên tử Hydro trôi nổi bên trên mỗi một trong những cái phễu đó.

Tất cả đều ở trên một phân cảnh giới khác, vì tam giác vốn ở trên một phân cảnh giới ngay phía trên giờ đây đã bị phân ly, vì vậy nó đã bị lùi bước thêm một giai đoạn nữa. Ở đây con có hai nguyên tử Hydro. Điều này khiến cho con có được 4 tam giác, nhưng thay vì 4 tam giác thì con lại có 6 nhóm, mỗi nhóm 2 tam giác.

Tại sao lại có hai sự việc vốn có cùng thành phần cấu tạo mà lại khác nhau về cách sắp xếp theo hóa học ? Những sự vật này hầu như sẽ được phân tích chính xác, mặc dù dĩ nhiên chúng khác nhau. Ta không biết tại sao chúng khác nhau và kết quả của sự khác nhau đó.

C.J. Ngài bảo rằng có 6 nhóm coi Hydro là một trạng thái cao hơn.

C.W.L. Xem này. Hydro có chứa 18 Anu và ta nghĩ rằng chúng được sắp xếp thành 6 nhóm, mỗi nhóm 3 Anu. Và hai trong những nhóm này trôi nổi bên trên mỗi cái phễu chỉ có điều ba hồi chúng là hai nhóm này, và ba hồi chúng là một thuộc nhóm này và một thuộc nhóm kia. Nhưng tại sao vậy ? Chúng ta chỉ có thể lưu ý những sự kiện và lọc lựa chúng ra.

Amoniac, NH_3 , trang 324.

C.J. Con không thể tưởng tượng ra được Ni tơ đã từng bị phân ly ra sao ?

C.W.L. Ba Hydro sẽ trôi nổi xung quanh nó. Ni tơ là một sinh linh rất trơ.

C.J. Ni tơ được sắp xếp như thế nào ?

C.W.L. Các nguyên tử Hydro được phân bố theo kiểu tròn đều. Con có thể có ba tam giác kép.

C.J. Điều này rất dễ, đó là chuyện một cái tàu có 3 bong tàu.

C.W.L. Ta có quả trứng và ở giữa đó ắt có hình khí cầu.

Con sẽ có được 3 phần tử âm. Ta hầu như đang có được một hiệu ứng hình quả tạ vì đây là 3 phần tử âm xoay vòng vòng trên một mặt phẳng cùng với 3 phần tử dương ở trên một mặt phẳng xoay vòng xung quanh nó. Chúng vốn ở trên một mặt phẳng. Ta xếp phần tử này ở đầu mút, nhưng thực ra chúng chạy vòng vòng theo kiểu đó. Giả sử rằng đây là quả trứng của con, có nhiều phần tử chạy vòng vòng ở đây là phần tử âm, và cũng có nhiều phần tử khác chạy vòng vòng ở đây là phần tử dương, ngoài điều đó ra thì sự vật xét về biểu kiến là không thay đổi trừ phi ta thấy có một lớp không quen thuộc bên trong Ni tơ. Những sự vật này tác động từ bên ngoài hơn là tác động bằng từ tính, chúng có ảnh hưởng tới chuyển động bên trong Ni tơ, điều khiển chuyển động này và có thể nói là làm cho chúng bị lệch chỗ. Trộn cả sự vật đang quay tròn. Chúng làm cho hình khối cầu dài ra một chút. Nếu chúng ta có thể giả sử rằng 3 sự vật xoay tròn ở đây đã lập nên

một loại cái phễu hoặc sức căng nào đó ở đây, và những sự vật khác cũng lập nên một sức căng nữa thế thì các sự vật ở bên giữa hai sự vật nêu trên phải hơi bị kéo dài ra vì bị kéo hướng về phía sức căng.

C.J. Ta hãy xem hai sự vật này xoay tròn. Có một cái xoay tròn theo chiều kim đồng hồ còn cái kia xoay tròn theo chiều ngược lại.

C.W.L. Ta không nghĩ như vậy. Nếu chúng làm như vậy thì chúng ắt xoắn nguyên tử Ni tơ lại tạo ra sức căng bên trong đó ?

Đâu là nửa âm ?

C.J. Giả sử rằng phần ở trên đỉnh là phần dương còn phần ở dưới đáy là nửa âm.

C.W.L. Xét về toàn bộ thì Hydro là dương.

Ta có cảm tưởng rằng các Anu này sắp xếp trong một hình tam giác là dương còn các Anu sắp xếp thành một đường thẳng là âm. Ở bất cứ nơi đâu có hai hình tam giác hoặc hình đường thẳng thì ở đó có sự nhầm lẫn và ta sẽ chỉ cho con thấy sự nhầm lẫn trong hình vẽ đó. Ta ắt đã trông mong rằng phải có hai đường thẳng trong một nguyên tử. Ở một tam giác thì điều đó cũng đúng trong một tam giác, các sự vật đều hướng về một tâm điểm. Cái này là âm còn cái kia là dương.

C.J. Có hai cái âm và một cái dương.

C.W.L. Vậy thì con ắt bảo rằng sự sắp xếp thành hình tam giác không quan trọng. Đó là vấn đề liệu các Anu hướng vào bên trong hay hướng ra bên ngoài. Thế rồi tam

giác nào có hai phần tử âm thì dĩ nhiên tam giác đó là âm.

C.J. Trong sự vật này thì tam giác ở bên dưới là dương còn tam giác ở bên trên là âm.

C.W.L. Vậy thì nó sẽ là tam giác dương khi hướng về phía tam giác âm, còn nó là tam giác âm khi hướng về phía tam giác dương.

Hydroxide Ammoni, NH_4OH , trang 326.

C.J. Chúng ta có một phân tử trong đó có 3 nguyên tử Hydro. Đây là NH_4 và có thêm nhóm OH.

C.W.L. Liệu con có biết tại sao họ lại để riêng OH ra không ?

C.J. Bởi vì thông qua tiến trình này thì ngài có thể lấy được nó đi.

C.W.L. Ấy là vì nhóm Hydroxyl đó đã bám dính trở lại sao cho ở đây chỉ có một sự vật duy nhất là 4 Hydro thay vì là 3. Điều này cũng không khác nhiều lắm. Con dường như có một loại hình chữ thập.

C.J. Hình chữ thập của Hydroxyl phải không ?

C.W.L. Không đâu, ta chưa có được nhóm Hydroxyl. Ta đang thử lựa ra một bộ phận khác. Dường như ta thấy rằng con có được nhiều hơn những sự việc này xoay vòng. Oxy và Ni tơ của con luân vũ xung quanh nhau, còn các nguyên tử khác cũng tạo ra những vành xung quanh chúng. Vậy là tổng cộng có 5 Hydro. Ta nghĩ rằng một trong những Hydro này dường như chiếm chỗ trong nhóm Oxy và Hydro. Xét theo biểu kiến thì có 4 Hydro trong cuộc luân vũ này và khi sự

vật kết hợp lại thì chúng khiêu vũ xung quanh hai nguyên tử nêu trên và nếu con kéo rời chúng ra thì chúng bèn bám vào Ni tơ, còn nguyên tử kia lại liên kết với Oxy. Nhưng thậm chí nó sẽ bị phân ly nếu con kéo rời chúng ra. Trước hết, ba vật thể này rời ra cùng với điều đó. Ba vật thể ở đỉnh cùng với ba vật thể ở đáy, nhưng chúng rất có thể bị phân rã hoàn toàn. Khi con kéo rời chúng ra thì ta nghĩ rằng đúng hơn nó sẽ trở về với Oxy, Hydro và Ni tơ.

C.J. Có hai sự vật khác vốn chạy vòng vòng trong hai vòng tròn. Phải chăng có 4 phần tử âm ở trên đỉnh ? Nếu ngài nhìn vào một trong những Hydro, thì ngài sẽ thấy 3 quả banh ở trên một đường thẳng.

C.W.L. Đúng vậy, thế là ổn rồi. Con có ý muốn nói ở một đầu mút của nó là đường thẳng còn ở đầu mút kia là những hình tam giác ? Bây giờ chúng ta có tới 4 hình tam giác.

C.J. Phải chăng tất cả những thứ này đều âm ?

C.W.L. Ta không nghĩ như vậy. Ta nghĩ rằng có ba phần tử âm và một phần tử dương. Ta nghĩ rằng mình có thể xê dịch chúng. Ta có thể hoán vị chúng và dường như không có một sự khác nhau đặc biệt nào. Ta có thể lấy ra cái phần tử dương này, biến nó thành một phần tử âm và sự vật đó vẫn xoay tít giống như cũ, ngoại trừ việc nó không dao động xung quanh mặt phẳng. Điều đó có gì quan trọng không ?

C.J. Không, nhưng nếu ngài quan sát sự vật này trong đó có ba phần tử ở trên đỉnh và tất cả ba đều âm. Con cho rằng chúng đương nhiên là âm. Chúng được phân bố như thế nào ở trong các vành ?

C.W.L. Có ba phần tử ở trên nhau, một phần tử là hai đường thẳng trong số ba phần tử. Phần tử ở trên đỉnh chính là hai đường thẳng trong số ba phần tử đó.

C.J. Hai tam giác, mỗi cái gồm ba phần tử phải không ?

C.W.L. Đúng vậy, nhưng ba hồi thì chúng là tam giác, còn ba hồi chúng là đường thẳng. Đó chính là điều mà con gọi là âm và dương. Có hai phần tử dương trong một vành, hai phần tử âm trong một vành khác, một phần tử âm và một phần tử dương ở vành giữa. Nhưng trong sơ đồ tổng thể khác, con có 4 trong số các vật thể này ở mỗi vành và chỉ có hai vành mà thôi. Song le theo như ta thấy nó vào lúc đó, thì ta có ba đường thẳng cùng với một tam giác ở một đầu mút của nó cũng như ba tam giác và một đường thẳng ở đầu mút kia. Nhưng nếu ta mạnh mẽ hoán vị sao cho ở một đầu mút ta có 4 tam giác còn đầu mút kia thì có 4 đường thẳng thì điều này cũng không có gì khác biệt, ngoại trừ phần ở bên trong. Sự vật di chuyển theo vòng tròn tức là nó quay tròn. Ta sẽ gọi chúng là dương và âm. Khi quay tròn, tam giác có ảnh hưởng tới bề mặt của sự vật mà nó đang quay tròn xung quanh, tạo ra một đợt sóng thủy triều trong đó. Còn đường thẳng thì không như vậy, vì thế

con có những đợt sóng thủy triều chạy vòng vòng quanh bề mặt của Ni tơ. Con có một sóng thủy triều bám sát xung quanh nó khi sự vật xoay vòng và nếu con không nắm bắt được đợt sóng thủy triều ấy thì đó là vì nó đã nở phồng lên một chút ở một đầu mút. Liệu điều này có tạo ra điều gì khác biệt chẳng ? Bản thân ta chẳng thấy có gì khác ngoại trừ có sự kiện nêu trên nếu nó có chút ít công dụng nào đó. Có thể là bỏ công khi ta lưu ý rằng có một loại thủy triều trên bề mặt của nguyên tử bên trong vốn được tạo ra sức hút của Hydro đó. Đường thẳng không tạo ra sức hút này.

Urea, (NH₂)₂CO trang 328.

C.J. Đây là một khảo cứu rất thú vị. Ngài có được Oxide Carbon đơn như sự vật này – Oxy và 4 Anu xoay tròn xung quanh phần ở giữa. bây giờ ta cũng có hình khí cầu Ni tơ với 2 nguyên tử Hydro tức NH₂.

C.W.L. Ta không nhớ NH₂.

C.J. Đây là cách mô tả tổng quát của hình vẽ Urea ?

C.W.L. Được thôi, Carbon và Oxy ở trung tâm cùng với những sự vật khác nữa có hai Ni tơ, mỗi Ni tơ có một Hydro.

C.J. Phải chăng chúng ở mỗi bên để phù trợ cho nó ?

C.W.L. Đúng vậy, có Hydro trôi nổi xung quanh chúng. Ta nghĩ rằng sự vật ở trung tâm trong một số tình huống nào đó có thể hút được Hydro.

- C.J. Ngài nên nhớ rằng trong phân tử Nước có phân phối cách thức của Hydro. Phải chăng ở đây cũng có sự phân phối đó hay là nó giống nhiều hơn so với Amoniac?
Vị trí của Hydro ở đâu ?
- C.W.L. Chúng ta bắt đầu với việc chúng gắn liền với Ni tơ theo một cách chính qui giống như Amoniac. Chúng luôn luôn gắn liền với Ni tơ thành hai vành và con không thể mô tả được chúng về mặt khoa học. Nếu con trợ lực cho Oxy, thì nó sẽ rút tia lực ra khỏi Hydro và giữ cho Hydro trôi nổi bên trên những đầu mút ở phía trên Carbon. Con sẽ có nguy cơ bị mất Ni tơ. Liệu có bất cứ điều gì tương ứng với sự việc là hai loại này khác nhau tức Urea nhân tạo và Urea thiên nhiên mà con đang nhắm tới. Liệu Urea hóa học có bền vững như là Urea được tạo ra trong thiên nhiên chẳng ?
- C.J. Có, con nghĩ như vậy. Theo như con biết thì nó cũng giống nhau. Trong bất kỳ một sinh vật nào hoặc một điều gì rút ra từ mô sống thì con nghĩ rằng cũng phải có sự khác nhau, theo đó yếu tố sự sống sẽ nhập vào và ắt thu hút nhiều Hydro hơn nữa tới cho Oxy.
- C.W.L. Nếu sự sống đó (cho dù sự sống là gì đi chăng nữa) làm linh hoạt Oxy, thì trong bất kỳ điều gì rút ra từ mô sống, liệu con có được chẳng cái yếu tố tăng cường nhờ vào các sinh khí cầu (the vitality globules).
- C.W.L. Ở đây chỉ có một Hydro. Trước đó chúng ta đã có được Hydro này.
- C.J. Không đâu, đó là Axit Clorhydric.
- C.W.L. Nhưng trong axit này không có Clor.
- C.J. Bản thân NO_3 ắt phải là một nhóm.
- C.W.L. Nó dường như là một chất lỏng.
- C.J. Đúng vậy, nhưng nó là một dung dịch khi hòa tan trong nước.
- C.W.L. Nếu đúng là như vậy thì nó rất có thể nổ.
- C.J. Không đâu. Nó loãng lắm rồi.
- C.W.L. Trong đó có Hydro.
- C.J. Đúng vậy, axit Nitric chính là HNO_3 .
- C.W.L. Chính Ni tơ dường như chịu thiệt thòi chứ không phải là Oxy đặc biệt chịu. Có ba Oxy. Chúng dường như bị ảnh hưởng rất ít nhưng Ni tơ hầu như đã biến mất.
- C.J. Ba Oxy được sắp xếp như thế nào? Dưới dạng một hình tam giác hay sao ?
- C.W.L. Chúng ở xung quanh phần còn lại của Ni tơ, nhưng Ni tơ bị phân ly một cách khá tồi tệ. Chúng ta thực tế đã phá hủy những sự sắp xếp theo hình khí cầu này. Muốn theo dõi tình trạng của nó thì cũng hơi khó một chút. Làm cách nào mà chúng ta đạt được điều đó? Xem đây (sơ đồ). Ta không thể minh giải nó hoàn toàn vì nó đã bị nghiêng lệch rất nhiều. Những đường xoắn ốc là Oxy, chúng ở xung quanh nó. Nhưng xung quanh nó còn có bốn sự vật khác đóng vai trò lính canh và chúng không có một sự liên hệ đặc biệt

Axit Nitric, HNO_3 , trang 330.

nào với bất kỳ điều gì khác nữa. Đó là một đường quanh co đều đặn chính vì thế ta đã đánh dấu cộng và dấu trừ đối với Hydro.

Nitrate Natri, NaNO_3 , trang 332.

C.J. NO_3 cũng giống như trong axit Nitric. Natri bị phân ly một cách dễ sợ.

C.W.L. Đúng vậy, nhưng còn có nhiều hơn nữa.

C.J. Thật thế, vì chúng ta có một số phễu nhiều hơn nữa.

C.W.L. Nó có cùng một phần ở giữa.

C.J. Đừng bận tâm tới phần trung tâm, cứ coi như là chúng giống nhau đi.

C.W.L. Ta không chắc nó giống nhau chẳng. Dĩ nhiên con có ý muốn nói hình khí cầu.

C.J. Đúng vậy, hình khí cầu thì giống nhau và ba Oxy cũng giống nhau.

C.W.L. Thật thế, nhưng phần còn lại khác nhau.

C.J. Được thôi, phần còn lại cứ để đó. Con nghĩ rằng những cái phễu chỉ nhập vào trong những quả banh này có một nửa.

C.W.L. Ta không nghĩ rằng chúng thâm nhập vào hoàn toàn. Chúng ta hãy thử xem nó tác động như thế nào khi chúng ta đang quan sát muối.

C.J. Nó đây rồi. Nó nhập vào trong các nhóm gồm hai phần tử.

C.W.L. Tất cả những cái phễu đều bị phân ly. Hình dáng đã biến mất hoàn toàn. Natri xếp thành từng cặp. Chúng trở thành 12 nhóm, mỗi nhóm 2 phễu. Ở đây chúng được sắp xếp khác.

C.J. Ngài có hai quả banh chẳng ?

C.W.L. Ta có một cái bàn chải và ta có ba quả banh.

C.J. Đúng vậy, nhưng ngài có một bàn chải ở trung tâm.

C.W.L. Ta hiểu điều mà con có ý muốn nói: nó hơi lớn hơn những thứ khác một chút, nhưng cũng chẳng là bao và những cái phễu được sắp xếp giống như những hàng của một cái bàn chải thay vì là một nhóm như trước kia. Chúng giáng xuống bên giữa các nguyên tử Oxy.

C.J. Liệu chúng có giáng xuống thành ba bong tàu không ?

C.W.L. Ta có 8 cái xếp thành một hàng xuất phát từ tâm điểm. Những cái phễu xuất phát từ tâm điểm đều chia ra ngoài. Có 8 cái phễu chia ra ngoài ở đây đó. Chúng đều hội tụ về tâm điểm.

C.J. Thế mà hai trong số những quả banh này lại bao gồm 10 Anu và một số quả banh còn lớn hơn nữa.

C.W.L. Đúng vậy, chúng chạy loạn xạ trong không gian nơi mà những cái phễu khởi đầu từ trong đó.

C.J. Con giả sử rằng chúng ở trên hai mặt phẳng ? Liệu có bất kỳ sự liên hệ nào chẳng ?

C.W.L. Đúng vậy, nhưng ta cũng chẳng biết về nó ra như thế nào. Tốt hơn là chúng ta nên vẽ như thế này ?

Thêm vào cho NO_3 thì con có một hình giống như trứng chính là Na14 , và hai cái khác mà con có được một cái đi vòng vòng ở đây, một cái ở kia, nhưng chúng đi vòng vòng mà không trộn lẫn vào nhau. Đi vòng quanh phần ở giữa là một vật hình trứng có quỹ đạo của riêng mình. Vấn đề mầu

chốt là những cái bàn chải chia ra ngoài, 4 bàn chải ở mỗi bên thuộc về tập hợp đó, còn 4 bàn chải thuộc về tập hợp giống như thế này.

Ở đây có rộng chỗ thêm, con có hiểu chẳng ?

C.J. Nhưng phải chăng tất cả đều quay vòng theo một hướng ?

C.W.L. Đúng vậy, tất cả đều đi theo một hướng. Ta không nghĩ rằng chuyển động là thụt lùi. Thoạt tiên thì có 12 đơn vị ở mỗi đầu mút; thế mà 12 đơn vị thuộc về phần này lại tạo thành 12 đơn vị thuộc về phần kia. 4 đơn vị ở giữa Oxy, 4 đơn vị ở đây và 4 đơn vị ở đó, con có hiểu chẳng ? 4 đơn vị từ cái này và 4 đơn vị từ phần đó tạo thành 8 đơn vị chạy giống như những hàng của một cái bàn chải. Con ắt thấy rằng chúng như thế này. 4 đơn vị rồi tới một Oxy, thế rồi lại tới 4 đơn vị nữa. Chúng dường như có vẻ ở trên cùng một mặt phẳng. Chúng có thể thay đổi chút ít. Thế rồi bên giữa mỗi một trong các đơn vị này lại có Oxy và sự vật này đang trực chỉ vào phần giữa ở bên trong. Ta nghĩ rằng giờ đây ta đã hiểu được nó.

Nitrate Kali, KNO_3 , trang 334.

C.J. Bây giờ hãy xem nào. Sự khác nhau ở đây là do Kali. NO_3 kết hợp với nhau tạo thành một nhóm. Và ở đây chúng ta có Kali cũng như Ni tơ. Ở Kali, chúng ta có được hai trong số các tâm điểm này.

C.W.L. Chúng ta có được 9 hình mũi nhọn bao gồm 63 Anu và một

nhóm trung tâm bao gồm 134 Anu, tức là $N110 + 4Li6$. Hình khí cầu Ni tơ trong Kali không bị phân ly.

C.J. Đúng vậy.

C.W.L. Nhưng cái gì làm cho nó bùng nổ? Ta giả sử rằng đó là Oxy. Oxy dường như làm xáo trộn mọi thứ khác trong thiên nhiên vì nó có biết bao nhiêu là hoạt tính. Nó khá kỳ lạ. Ta thấy có khá nhiều sự vật nho nhỏ, nhưng cũng khó biết chúng ở đâu ra.

C.J. Chúng ắt phải xuất phát từ Kali.

C.W.L. Chúng ta phải tách riêng nó ra rồi kết hợp nó trở lại. Nếu con có thể chồng một hình khối 4 mặt lên trên đầu của cái sự vật đó, thì điều này ắt phải biểu diễn được cách sắp xếp của chúng. Nhưng khó khăn đầu tiên chính là việc hai hình khối 4 mặt không được sắp xếp theo kiểu cái này ở trên đỉnh cái kia. Chúng nằm bên giữa nhau như thế này. Chúng không hướng vào nhau. Chúng hơi nghiêng đi một chút sao cho chúng có thể xen vào giữa nhau. Đó là cách thức chúng được sắp xếp xung quanh hình trứng ở trung tâm. Ta chẳng biết con biểu diễn nó như thế nào. Chính cái việc phối cảnh này làm cho nó khó khăn xiết bao. Những đóm của ta xen vào giữa những thứ này, thế nhưng chúng lại không đối xứng. Ta không thể làm cho chúng đối xứng.

C.J. Nên nhớ rằng những điểm này là những đỉnh của một hình khối vuông, vì hai hình khối 4 mặt đan xen vào nhau tạo thành một hình khối vuông.

C.W.L. Thật vậy, ta hiểu điều đó. Nhưng chúng không khớp nhau như thế. Chúng phải khớp nhau như vậy. Cái gì tách ra khỏi chúng trước hết khi con làm phân ly chúng ? Natri chẳng ? Natri đây rồi. Ta đã sai lầm rồi. Nó chính là Kali. Con thấy đó, nó được sắp xếp rất kỳ lạ. Cái cách tốt nhất mà ta có thể biểu diễn nó là như sau. Thật vậy, trọn cả sự vật dường như không được nhân đôi lên, nhưng đơn vị này lại được nhân đôi.

C.J. Nhân đôi như thế nào ?

C.W.L. Ta có ý muốn nói rằng, ta có hai trong số những sự vật này quay vòng xung quanh một tâm điểm chung, nhưng ta dường như không có sự vật kép đó.

C.J. Không đâu, vì nó thuộc về một điều gì khác hẳn, một điều gì đó mà chúng ta không có nơi Kali. Ở Kali, chúng ta chỉ có một điều này thôi.

C.W.L. Tốt thôi, vậy thì ta sẽ có được điều đó. Ta có hai trong các sự vật này quay tròn quanh một tâm điểm chung. Được thôi, những sự vật khác là Hydro. Nhưng còn có hai sự vật khác nữa đứng im (có 7 sự vật này tức 7 nhóm N9). Nó dường như vẫn y nguyên như cũ, ngoại trừ việc có hai đốm ở bên giữa Oxy và thay vì giống như trước nghĩa là xuất phát từ một tâm điểm chung, thì chúng lại cái này ở bên trên cái kia.

C.J. Liệu chúng có phải là những cái tàu có 3 bong chẳng ? Có 3 nguyên tử Oxy.

C.W.L. Đúng vậy, chúng chỉ hướng như thế này. (Sơ đồ). Con có 3 thanh nằm ngang. Một thanh chia thẳng ra, một thanh hướng lên trên còn

thanh kia hướng xuống dưới trong khi hai tâm điểm xoay tròn xung quanh nhau. Con có tập hợp này được sắp xếp xung quanh hai đơn vị ở tâm điểm. Chúng không hoàn toàn đều đặn. Cả hai đều có lý do tồn tại của mình. Chúng không cách đều nhau, nhưng chúng ở gần những đơn vị này hơn. Thế rồi con có bốn lính canh và ba con rắn Oxy. Ở bên giữa thì có những hình mũi nhọn mà xét về mặt biểu kiến là bất biến.

C.J. Nhưng ở đây có 6 hình mũi nhọn nữa.

C.W.L. Nhưng chúng có đúng là hình mũi nhọn chẳng ?

C.J. Không.

C.W.L. Ta coi như chúng là hình mũi nhọn.

C.J. Đây là một điều gì khác nữa thế chỗ cho Hydro.

C.W.L. Ta muốn có phối cảnh của những hình mũi nhọn. Bây giờ ta sẽ vẽ những sự vật thế chỗ cho Hydro. Chúng là một bộ phận của Kali.

Cyanure Kali, KCN, trang 338.

C.J. Đây là Kali, Carbon và Ni tơ kết hợp với nhau. Kali có 9 hình mũi nhọn nhưng có thêm một vật thể ở trung tâm. Chúng giống như ba nguyên tử không tương thích với nhau.

C.W.L. Đúng vậy, những mũi nhọn hơi vụn một chút.

C.J. Chúng ta không có Ni tơ và Carbon trước khi có bất kỳ sự hóa hợp nào. Chúng ta đã có nhiều Oxy-Carbon và Oxy-Ni tơ.

C.W.L. Nhưng xét theo biểu kiến thì Kali này có hình khối cầu, Ni tơ là

- tâm điểm sao cho chúng ta sẽ có hai trong số các sự vật đó.
- C.J. Chúng ta có 6 cái phễu và 9 hình xì gà.
- C.W.L. Đúng vậy, nhưng ngoài cái đó ra thì còn có Ni tơ rất kỳ quặc. Tất cả những thứ đó chắc chắn là đều xuất phát ở tâm điểm lớn. Xét về nhiều mặt thì tâm điểm này rất phức tạp. Những đầu mút của thanh ngang dường như không khớp với những sự vật ở bên ngoài.
- C.J. Ở Nitrate Kali, chúng ta có 3 Oxy là 3 tụ điểm và 3 thanh ngang Kali túa ra bên ngoài, còn Ni tơ thì ở tâm điểm.
- C.W.L. Nhưng dù sao đi nữa cũng có một tâm điểm Kali đối với Ni tơ.
- C.J. Đúng vậy, hai thứ này kết hợp với nhau, kề cận bên nhau.
- C.W.L. Có điều tâm điểm Kali thì có nhiều hơn hình khí cầu Ni tơ.
- C.J. Ô không đúng, nhiều hơn hẳn.
- C.W.L. Có 6 sự vật khác lẫn xăn xung quanh nó.
- Trong phân tử này, khi con tách riêng nó ra thì Kali chẳng những có một khí cầu Ni tơ mà còn có 6 sự vật khác ở xung quanh khí cầu Ni tơ. Ta có được Kali với 9 hình mũi nhọn gồm 63 Anu.
- Ta có thể có được Kali thuần khiết, điều này khiến cho tạo ra Cyanure Kali dễ dàng hơn về một phương diện nào đó. Ở đây con có được Ni tơ. Dường như có quá nhiều sự vật như thế. Hãy đợi một chút, ta bắt đầu hiểu ra được chút xíu. Đây là một loại sự vật không có hình dáng và trông rất thô vụn. Dường như thế chúng không hóa hợp thỏa đáng hơn là như thế chúng trộn lẫn với nhau theo cái mà nếu khác đi thì chúng ta đã có được Nitrate Kali.
- C.J. Cái khác đó chính là Nitrate Kali.
- C.W.L. Nhưng Oxy hóa hợp với Kali như thế nào ?
- C.J. Không đâu, chúng ở bên ngoài tâm điểm.
- C.W.L. Vậy thì Ni tơ hóa hợp với Kali như thế nào ?
- C.J. Sáu nhóm này nhảy múa xung quanh hình khí cầu.
- C.W.L. Nhưng thế mà có tới hai hình khí cầu. Sự vật này dường như nghiêng hẳn đi. Ta không thể chỉnh cho nó thẳng lại. Phải chăng hai hình khí cầu kề cận nhau cùng với 6 nhóm xuất phát từ Kali lại không nhảy múa xung quanh chúng ?
- Còn có những sự vật khác nữa mà ta không thể định vị trí chính xác được.
- C.J. Có 7 bộ ba, 7 bộ sáu nhỏ xíu xếp thành từng cặp.
- C.W.L. Con đang nghĩ tới những sự vật khác vốn tạo thành bộ phận của Ni tơ ngoài hình khí cầu ra.
- C.J. Có 7 bộ ba.
- C.W.L. Bốn nhóm này đứng ở ngoài giống như là lính canh. Ở bên ngoài tròn cả sự vật hay sao ?
- C.J. Đúng vậy, ở bên ngoài cả sự vật lớn nữa, chúng đứng đó giống như một loại lính canh.
- C.W.L. Nhưng ngoài 7 nhóm này ra thì ta còn có được một lô khác gồm 6 viên tròn nhỏ.
- C.J. Chính là những viên tròn đó đấy, ta có hình khí cầu của Kali.
- C.W.L. Con có ý muốn nói những sự vật này à. Con thấy công việc này ở phần phía giữa là một sự phức tạp chính qui.

- Ta có quá nhiều những đơn vị trung tâm và ngay lúc này ta không biết chúng thuộc về đâu. Ta đang cố gắng lựa chọn một chút. Cho đến nay, đây là việc gây bối rối nhất mà ta gặp phải. Ta nghĩ rằng nó đã được gói ghém lại một cách lỏng lẻo.
- C.J. Con giả sử rằng những Anu Carbon lỏng lẻo này tự nó đang làm một điều gì đó.
- C.W.L. Chúng là bộ phận của cái khối tổng thể này. Ta đang cố gắng lọc lựa lại sự vật đó. Ta nghĩ rằng mình đã thu lượm được quá nhiều tài liệu. Tất cả đều chuyển động; đợi một chút xem. Ta hãy thử làm cho nó trở nên đều đều. Đúng vậy, ta hiểu rồi. Ôi rắc rối quá, giữa chúng chẳng có mối liên hệ xác định nào. Dù sao đi nữa, chúng đều xoay vòng vòng và ta chưa thể khám phá ra được đâu là tâm điểm xác định.
- C.J. Ni tơ là một loại sự vật rất khó chịu vì ít chịu hóa hợp. Nó có hóa hợp nhưng rất yếu.
- C.W.L. Nó hóa hợp trong chừng mực mà xét về mặt biểu kiến thì bị phân ly. Ta hãy xem, có nhiều thứ như thế. Ta có hai phân tử đều đều ở đó lượn vòng vòng. Trong cái lô này thì có 10 phân tử. Chúng phức tạp dễ sợ.
- C.J. Con giả sử rằng hình khí cầu vẫn giữ nguyên như cũ.
- C.W.L. Đúng vậy, ta không nghĩ rằng hình khí cầu bị xáo trộn, nhưng ngoài hai hình khí cầu ra thì ta thấy ta sẽ có được những phân tử này từ đâu mà ra. Đúng vậy, ta thấy có hai lô phân tử này, vậy là nó tạo ta thành 10 đơn vị. Ta giả sử rằng có 4 đơn vị giống như thể này, rồi tới 6 đơn vị nhỏ ở đây vì chúng nhỏ xíu.
- C.J. Thế thì chúng xen vào bên giữa phải chăng ?
- C.W.L. Ta nghĩ rằng có 10 đơn vị. Bây giờ hãy đợi một phút.
- C.J. Thế là chỉ có 7 đơn vị.
- C.W.L. Cái vật hình quả lê này có 7 đơn vị trong đó. Ta đã có quá nhiều sự vật hiển nhiên là không liên hệ gì với nhau.
- C.J. Liệu chúng ta có thể vẽ chúng ra chăng ? Nếu ngài mô tả được nó là gì thì chúng ta sẽ định vị trí được chúng.
- C.W.L. Ta không hiểu được sự vật đó đã sắp xếp như thế nào sao cho thỏa đáng. Ta có được 9 hình mũi nhọn rồi tới những cái phễu Carbon trong đám 9 hình mũi nhọn này, nhưng dĩ nhiên không tỉ lệ với chúng. Hiện nay ta không thể giữ cho sự vật ổn định để vẽ được một sơ đồ. Ta đã có được 4 cái đốm nho nhỏ.
- C.J. Đó là 4 Anu xuất phát từ Carbon. Chúng ở trong tâm điểm lớn.
- C.W.L. Ta có hai hình khí cầu này vốn chạy vòng vòng quanh chúng và duy trì thế đối nghịch với nhau. Thế rồi bên ngoài điều đó ta dường như lại có được 10 sinh linh, tức 10 quả banh với đủ kích cỡ khác nhau. Chúng không có chung một kích cỡ.
- C.J. Có 6 nhóm gồm 3 Anu với 4 nhóm gồm 20 Anu.
- C.W.L. Đây là những sự vật lớn hơn hẳn so với những sự vật khác. Thế rồi có 7 trong số những nhóm gồm 9 Anu. Đây là một lô xuất phát từ phần ở bên dưới. Làm thế nào mà ta phân biệt được chúng ? Đây là một sinh

- linh trông giống như một cái mũi nhọn. Ta không thích sự vật này.
- C.J. Nó là một chất độc gây chết người.
- C.W.L. Nó được sắp xếp rất kỳ dị, hoặc nói cho đúng hơn thì nó chẳng hề được sắp xếp gì cả. Nó là một loại hỗn hợp và các sự vật càng thấy không thoải mái khi ở gần bên nhau, chúng đẩy lẫn nhau và không cái nào ăn khớp thỏa đáng.
- C.J. Chúng ta đã đi xa đến mức tới cái vành gồm 10 hình khối cầu.
- C.W.L. Đó thậm chí không phải là một cái vành. Chúng rải rác lung tung.
- C.J. Được thôi, cái gì bị rải rác ra xa hơn nữa ?
- C.W.L. Tốt thôi, vậy thì để ta xem nào. Nếu chúng ta xem xét tới, thì ta sẽ cố gắng nhận diện được những sự vật này. Ta nghĩ rằng cái lô đó gồm có 6 sự vật như thế.
- C.J. Bốn trong những nhóm đó là cái lô lớn gồm 20 Anu.
- C.W.L. Đúng vậy, cái lô đó gồm 4 nhóm. Thế rồi còn những sự vật khác nữa. Mỗi sự vật có bao nhiêu Anu?
- C.J. Mỗi sự vật có 9 Anu, nhưng đó là những nhóm gồm 3 bộ ba trong mỗi quả banh gồm 7 Anu, trừ phi chúng cũng bị phân ly. Mỗi một quả banh có một vài nhóm gồm 3 Anu ở bên trong, nhưng con không nghĩ rằng chúng bị phân ly.
- C.W.L. Dĩ nhiên các bộ ba này không bị phân ly. Chúng ta chưa đủ mức cao để đạt được điều đó.
- C.J. Có 7 nhóm như thế.
- C.W.L. Những nhóm này phải là những sự vật nho nhỏ trông hơi bị nén đi.
- Ta không có cách nào để làm cho chúng phẳng lại. Bao giờ cũng có những bộ phận không ăn khớp vào đó. Ta đã có thể sắp xếp những thứ khác sao cho ta có thể kết nhóm chúng lại cho dù chúng không ăn khớp với nhau. Việc này tuyệt nhiên không ăn khớp vào được.
- C.J. Tốt thôi, con nghĩ rằng tốt hơn chúng ta nên mô tả những sự vật đó ở đâu ra. Chúng được rải rác như thế nào.
- C.W.L. Chúng xỏ những sợi chỉ nối liền với nhau. Nếu ta quan sát thì ta phải làm cho chúng nghiêng đi về phía một góc rồi chăm chú nhìn. Có lẽ sẽ có một loại hình bóng của việc sắp xếp theo kiểu đó. Không đâu, ngay cả theo kiểu đó thì chúng cũng khớp với nhau. Con phải lắp ráp chúng lại để cho chúng vận chuyển không được đều đặn, trộn cả lô chuyển động quanh nhóm ở trung tâm. Nhưng ta không thể sắp xếp chúng sao cho dường như bất kỳ nhóm nào cũng tỉ lệ với những phần còn lại.
- C.J. 10 quả banh này bao gồm 4 quả lớn rồi tới 6 quả nữa, và 7 nhóm này có di chuyển vòng vòng hết thảy chăng ?
- C.W.L. Có đấy, tất cả chúng đều ít nhiều can thiệp vào lẫn nhau. Điều này có nghĩa là con phải biết cách thức các hành tinh chuyển động quanh mặt trời, song le chúng lại lê bước trên quỹ đạo của riêng mình khi chúng tiến sát lại gần nhau. Như vậy, những sự vật này

đường như chuyển động không đều, vì lúc nào chúng cũng có quan hệ bất ngờ đối với nhau. Những cái phễu nằm bên giữa những thanh ngang và tạo thành một loại tập hợp điểm bức xạ trông không được đều đặn.

C.J. Những cái thanh ngang di chuyển như thế nào ?

C.W.L. Nói chung thì chúng di chuyển theo mọi hướng của không gian.

C.J. Trong cùng một mặt phẳng ư ?

C.W.L. Chẳng có cái gì ở trong cùng một mặt phẳng.

C.J. Dĩ nhiên là không, nhưng con có ý muốn nói tới 9 thanh ngang tủa ra thành 9 phương trong không gian giống như trong Kali.

C.W.L. Đúng vậy, chúng tủa ra nhưng những cái phễu cũng tủa ra trong đám đó; con thấy đó, nếu có thì chúng lại sắp xếp không đều đặn hơn cả những thanh ngang nữa. Không một sự vật nào ăn khớp với sự vật khác.

Có 8 thanh ngang và 9 cái phễu ở bên giữa chúng.

C.J. Liệu nó có khớp vào đó không ?

C.W.L. Dĩ nhiên, nếu con làm dẹt nó ra được – nhưng con đâu có làm dẹt nó ra được phải không ?

C.J. Chúng ta sẽ vẽ hình nó ra.

C.W.L. Con chẳng bao giờ vẽ ra được hình đâu, vì nó rất không đều đặn và rất kỳ cục.

C.J. Con không thể thấu đáo được 8 cái phễu và 9 cái thanh ngang này.

C.W.L. Ta cũng chẳng hiểu vì ắt phải có một cái lỗ. Hãy đợi xem ta có hiểu được ý con muốn nói cái lỗ là gì chẳng. Ôi, ta thật ngu ngốc về vấn đề này, bằng không thì đó

là một việc rất không bình thường.

C.J. Thôi được, chúng ta cứ bỏ mặc nó đó.

Chú thích. Về sau ông Leadbeater có lập lại những việc quan sát cho ra những kết quả mà ông mô tả ở trang 339.

Clorua Methyl, CH₃Cl, trang 342.

C.W.L. Ta không hiểu được quá trình này, đối với ta dường như thể Clor đã bị phân rã, kéo tách ra. Hydro ở phía bên trên những cái phễu Carbon, phần dương của Hydro ở bên trên cái phễu âm, còn phần âm của Hydro ở bên trên cái phễu dương. Trong cái chai này, Clor bị phân ly và sắp xếp lại bên trên hai cái phễu, một cái phễu dương và một cái phễu âm. Ta giả sử điều này có ngụ ý là phần dương của Clor phủ lên trên cái phễu âm, còn phần âm của Clor phủ lên trên cái phễu dương. Nhưng trọn cả sự vật này lại bị phân ly. Chúng ta có biết ngay được những vòng tròn nhỏ nhỏ này cái nào là dương còn cái nào là âm chẳng ?

C.J. Ngài không thể biết được cái nào là dương còn cái nào là âm. Chúng ta đã coi như hiển nhiên rằng những cái phễu đều giống nhau.

C.W.L. Con có ý muốn nói cái nhóm nào tạo ra cái phễu thì nhóm đó hoặc là âm hoặc nhóm đó là dương chẳng ?

C.J. Chúng ta đã thừa nhận rằng mọi cái phễu đều có cùng kích cỡ và có cùng số Anu ở cả hai đầu mút

- của quả tạ. Nhưng chúng ta chưa hề thử toan tính nhận diện chúng xem cái nào có dương tính cái nào có âm tính.
- C.W.L. Mọi nguyên tử hóa học Clor xét chung đều có một đầu mút dương và một đầu mút âm. Những cái phễu quay tròn xuất phát từ một hình cầu ở trung tâm, thế rồi cả hai bộ phận này lại được nối liền bằng một thanh nối. Trong lúc này ta không hiểu làm thế nào mà ta nhận thức được phần nào là dương phần nào là âm.
- C.J. Liệu chúng có dáng vẻ giống hệt nhau chẳng trong cái hợp chất đặc thù này và điều gì xảy ra cho thanh nối trung tâm ?
- C.W.L. Thanh nối trung tâm dường như đã bị tách ra sao cho những hình khối cầu tạo nên nó không còn kết hợp với nhau nữa – ý ta muốn nói kết hợp thành thanh nối.
- Theo sơ đồ này (trang 65), nó có 1 bộ năm ở giữa – 1 bộ năm, 2 bộ bốn và 2 bộ ba. Ở trong thanh nối, bộ năm dường như đi theo một hướng, còn phần còn lại của nhóm này lại đi theo hướng khác, nhưng tại sao vậy nhỉ ?
- C.J. Hãy tìm xem bộ năm đó đã đi phía bên trên cái phễu nào, và nếu ngài lật úp được cái phễu xuống để xem nó có phải là cái phễu bị thiếu mất 1 Anu hay chẳng, thì chúng ta có thể định vị trí được nó.
- C.W.L. Anu còn thiếu vốn ở trong cái phễu âm.
- C.J. Nếu bộ năm này lớn vốn bên trên cái phễu thì chúng ta biết rằng nó là phễu dương.
- C.W.L. Được thôi, ta nghĩ rằng bộ năm lớn vốn bên trên cái phễu âm. Cái phễu dương thường có nhiều Anu hơn so với cái phễu âm. Nhưng trong trường hợp này, có nhiều Anu hơn đang lớn vốn bên trên cái phễu dương. Hãy đợi một phút, ta nghĩ rằng ta đã hiểu rồi, ta còn chưa chắc chắn lắm. Đúng vậy, có một thứ đang phân ly. Việc này là bình thường hay nó xảy ra vì chuyện này đã xưa rồi ?
- C.J. Con cũng chẳng biết nữa, dĩ nhiên chất này rất dễ bay hơi và đó có thể là một trong những hiệu ứng tạo ra sự phân ly. Cloroform cũng dễ bay hơi như thế nhưng không nhiều như vậy.
- C.W.L. Trong lúc này sự thật là đối với trường hợp đặc thù, chúng ta có một nguyên tử Clor đang bị phân ly.
- C.J. Nó bị phân ly như thế nào ? Những cái phễu được sắp xếp lại ra sao ?
- C.W.L. Ta khó lòng có thể truy nguyên được một số những sự việc này, nó bị phân ly rất nhiều. Con thấy giờ đây những cái phễu không còn là những cái phễu xác định nữa. Con thấy cái sự vật kết hợp các phễu lại với nhau đã thoát ra khỏi chúng.
- C.J. Đó là thanh nối trung tâm hay hình khối cầu ở trung tâm vậy ?
- C.W.L. Cái điểm trung tâm của thanh nối trung tâm xét theo biểu kiến là sự vật chính yếu, là tâm của vật này.
- C.J. Đây chính là điều mà các nhà khoa học gọi là cái cốt lõi cứng ngắc bao gồm các proton.
- C.W.L. Ta không hiểu nó có cứng rắn gì hơn bất kỳ cái nào khác chẳng.

Đó chẳng qua chỉ là một sự sắp xếp các Anu.

Cloroform, CHCl_3 , trang 344.

C.J. Carbon là một hình khối 8 mặt có 8 cái phễu. Clor đại khái là một nguyên tố âm. Nhưng chúng ta thấy có 2 biến thể, một biến thể dương như dương hơn biến thể kia. Liệu có bất kỳ sự khác biệt nào trong những biến thể Clor vốn kết dính vào phân tử này không ?

C.W.L. Phải chăng con có ý muốn nói rằng nếu trong Cloroform có 3 nguyên tử Clor thì ắt có một chất đồng vị ? Hoặc nếu tất cả đều giống nhau thì phải chăng có một biến thể khác của Clor ?

C.J. Trước hết ta hãy khảo sát trong bất kỳ phân tử nào xem liệu cả 3 nguyên tử Clor có chính xác giống nhau không ?

C.W.L. Chúng thường được gắn liền với những cái phễu dương của Carbon. Nếu ta có thể tìm thấy một nguyên tử gắn liền với một cái phễu âm của Carbon, thì điều này có nghĩa là chúng ta có một cái phễu dương nơi Clor.

Đối với ta, dường như có nhiều hơn những dạng xưa cũ so với dạng này mà chúng ta thấy là mới mẻ. Ta ắt nói rằng tỉ lệ của chúng là nửa này nửa kia. Nếu có hai loại và chúng trộn lẫn vào nhau, thì con có thể có một loại đặc thù này nhiều hơn loại kia. Tất cả những phân tử mà ta phân tích cho đến nay đều có vẻ giống như nhau.

C.J. Chẳng lẽ không có điều gì hiển nhiên như thế sao ?

C.W.L. Thông thường là nó không hiển nhiên. Đây là Cloroform của con. Ta sẽ tạo ra một phân tử: nó không bám dính và không tuôn chảy vào trong những cái phễu khác. Chúng ta có thể thử đủ loại thực nghiệm. Chúng ta có thể tạo ra những nguyên tố mới. Con phải xoay vòng Carbon của mình. Ta có thể làm cho chúng bám dính vào nhưng không ở trong cùng một lỗ. Đúng vậy, ta có thể để cho Hydro đi về phía ngược lại. Ta tin rằng mình làm được, ta có thể tạo ra một phân tử từ 3 loại Clor mập hơn và một nguyên tử Carbon. Ta không thể để cho Hydro bám dính rất dễ dàng vào đó. Ta sẽ thử điều này ở những cái lỗ khác. Thật vậy ta có thể lấy nó ra.

C.J. Liệu nó có vẫn còn thường tồn không ?

C.W.L. Có đấy, cho đến nay nó vẫn còn thường tồn.

C.J. Hãy xem liệu có một sự hỗn hợp chẳng.

C.W.L. Chúng không xuất hiện đối nghịch với nhau. Ta nghĩ rằng sự vật này sẽ bám dính vào nhau. Trông nó hơi méo mó và thiếu tự nhiên một chút. Ta có thể tạo ra một phân tử với 3 loại Clor lớn hơn, nhưng thế rồi ta còn phải đưa Hydro vào nữa. Nó dường như không ăn khớp.

Bằng một cách nào đó, chúng không định vị đều đặn như thế. Ta tin rằng có thể làm được điều này.

Ta nghĩ rằng sự sống của Cloroform ắt sử dụng một sự vật giống như thế.

Rượu Methylic, CH₃OH, trang 344.

- C.W.L. Ta có thể lấy nhóm OH của con rồi gắn nó vào thay vì gắn Clor.
- C.J. Nhóm Hydroxyl tác dụng như thế nào ?
- C.W.L. Bộ phận Hydroxyl theo như ta có được vốn là một con rắn kếp với một nửa Hydro ở trên đỉnh và một nửa ở dưới đáy; không đâu, Oxy hoàn toàn không bị biến đổi.
- C.J. Ngài đã có được hai cái phễu để tác động với Hydroxyl chưa ?
- C.W.L. Ta mới chỉ kiếm được một cái phễu. Để ta xem Oxy sẽ làm gì khi bị bỏ mặc một mình. Nó nhanh chóng cắt đứt quan hệ. Ta gắn dính nó vào thay thế cho Clor. Nhưng khi ta không áp sát ý chí vào thì nó không chịu bám dính, nó tróc ra. Ta dường như không thể khiến cho nó bám hoàn toàn được. Ta cứ để mặc cho nó tự nhiên.
- C.J. Ở phía trên cả hai cái phễu chẳng?
- C.W.L. Không đâu, ta đặt nó lên trên một cái phễu, vậy ta có thể đặt cái gì nữa lên trên cái phễu kia ? Ta không thể phân ly Oxy.
- C.J. Cách tốt nhất là lấy một chút rượu Methylic rồi xem nó được sắp xếp như thế nào.
- C.W.L. Hydro sẽ được lọc lựa ra giống như phần còn lại, nhưng ta không thể làm cho Oxy bám dính, nó linh động xiết bao.
- C.J. Chính vì thế con muốn biết rượu Methylic được sắp xếp như thế nào hoặc trong những chất rượu khác khi ta xét tới phân gốc của nguyên tử Carbon.
- C.W.L. Thượng Đế ắt phải có thể làm được chuyện này, nhưng ta

không thể làm cho mọi thứ bám dính vào nhau. Oxy tróc ra ngay khi người ta không áp sát ý chí vào nó. Con có thể làm được việc đó không ?

- C.J. Có chứ, nhưng phải đi đường vòng. Ngài có thể thấy nó bám dính vào vật này như thế nào. Đây là một cái tàu có 2 bong, nhưng lại có nhóm OH và nó sẽ cung cấp thông tin cho ta. Con muốn biết hai nguyên tử Carbon này kết dính kề cận bên nhau như thế nào.

C.W.L. Theo chỗ ta thấy, chúng ăn khớp rất tốt. Ở đây ta chẳng nghĩ rằng có điều gì khó khăn. Ta nghĩ rằng ta thấy cách mà chúng phóng những đường sức thâm nhập vào nhau. Nói cho đúng hơn thì đây là những đường cong.

- C.J. Dương đối nghịch với âm phải chăng ?

C.W.L. Đúng vậy, Oxy dường như trôi nổi ở đó nhưng ta không thể làm cho nó bám dính.

- C.J. Bây giờ làm thế nào mà nó trôi nổi được ở trên cả hai phễu ? Liệu nó bị uốn cong đi chăng ?

C.W.L. Đúng vậy, ta dường như không thể gắn sự vật này vào được, thế mà tự nó lại gắn vào được.

- C.J. Điều chính yếu là nó tự gắn vào được như thế nào ?

C.W.L. Nó dường như xoay tít với đầu mút ở phía dưới hướng vào bên trong về phía cái trục của trọn cả phối cảnh.

- C.J. Nó bị hút vào trong một cái phễu à ?

C.W.L. Nó trôi nổi và bị nhấn chìm một phần.

C.J. Có một nửa Hydro ở bên dưới nó phải không ?

C.W.L. Đúng như vậy, rắc rối chính là ở chỗ đó, một nửa Hydro ấy đã mất đi phần đối trọng của mình: một nửa ở trên đỉnh còn một nửa ở dưới đáy.

C.J. Có lẽ ở trong chất rượu này phải có một sự thay đổi lớn lao hơn, hay là Carbon vẫn còn là Carbon ?

C.W.L. Đúng vậy, Carbon vẫn còn là Carbon theo như ta nghĩ, chỉ có điều ta thấy một cái phễu Carbon chưa bão hòa. Ta có thể phân ly nhóm Hydroxyl và đặt một phần của Hydro lên trên đỉnh của nó, nhưng ta đã làm phân ly con rắn Oxy.

Ta có thể có được một phần tử trong đó con rắn Oxy sẽ hóa hợp được. Ta không thể làm bất cứ điều gì đối với nó. Ta có thể đặt nó ngang qua đỉnh của hai cái phễu mặc dù nó vẫn còn cứng như que sắt cời lửa. Và thế rồi Hydro cuộn ngang qua mỗi đầu mút và lượn lờ ở đó. Đây là một cách sắp xếp rất bất ổn. Hydro có thể bị phân ly và Oxy sẽ biến mất.

C.J. Oxy có khăng khăng dựng đứng lên không ?

C.W.L. Ta đã đặt nó nằm ngang bằng ngang qua hai cái phễu, chỉ có điều là lúc bấy giờ nó không vuông góc với bất kỳ cái phễu nào. Nó chỉ nằm ngang bắc qua giữa hai cái phễu và hất một nguyên tử Hydro xuống mỗi cái phễu.

C.J. Thế còn cái đầu mút kia thì sao ? Liệu nó chỉ bằng ngang qua một

cái phễu và bỏ mặc cái phễu kia chưa bão hòa.

C.W.L. Đúng vậy. Con thấy đó, ta đã có xếp nhóm Hydroxyl xuống một cái phễu rồi lấy đi một nguyên tử Hydro, một nửa nguyên tử Hydro cũng làm bão hòa được cái phễu kia, nhưng thế rồi nó lại không tác động. Hai nửa Hydro vẫn còn đó và trôi nổi, nhưng lúc bấy giờ tự thân Oxy lại nhanh chóng biến mất. Ta không thể giữ cho Oxy này y nguyên được.

C.J. Liệu khi đã thực sự có hóa hợp thì trong tay ngài có được cái gì ?

C.W.L. Được thôi, như ta có nói điều này được thực hiện do một thanh ngang nằm bắc ngang qua thẳng như là cái thanh này, nhưng có một nửa nguyên tử Hydro rủ xuống theo kiểu này hay kiểu khác.

Carbua Calci, CaC_2 , trang 300.

C.J. Carbua Calci là CaC_2 và nó trích lấy Hydro từ trong nước.

C.W.L. Hãy đợi một chút. Ta hãy thử xem trước hết Carbua Calci như thế nào.

C.J. Calci có 4 cái phễu.

C.W.L. Calci là một sự vật kỳ quặc có một tâm điểm lớn. Carbua của Calci có chứa hai nguyên tử Carbon.

Bốn cái phễu đều lộ ra bằng nhau. Ta đang nghĩ tới Calci. Nó là một hình khối 4 mặt có một tâm điểm lớn.

C.J. Carbon và những cái phễu Calci lớn được phân bố như thế nào ?

C.W.L. Đây là một sự vật hoàn toàn mới. Nó ắt phải không ổn định, vì có

- cơ hội thì Carbon lại bị dội ra; Carbon của con ở đâu ?
- C.J. Liệu nó có bị phân ly trở lại chẳng? Tám cái phễu của Carbon được sắp xếp như thế nào ?
- C.W.L. Nếu con có hai nguyên tử Carbon thì có tới 16 cái phễu. Con thấy rằng ở đây ta có 4 cái phễu rất mập. Ở hình khối cầu trung tâm ta có một phần bị cán mỏng rất kỳ quặc, một vật giống hình trái cam bị xẻ ra từng tiết diện một, thế rồi ta lại có 4 cái phễu rất mập.
- C.J. Đó là những cái phễu Calci.
- C.W.L. Đúng vậy, nhưng chúng cũng hấp thụ vào mình rất nhiều điều mà trước kia chúng chưa có.
- C.J. Chúng đã hấp thụ vào mình cái gì vậy. Có hấp thụ những cái phễu Carbon nào không ?
- C.W.L. Chắc chắn rồi, nhưng Calci nguyên thủy thì giống như cái gì, nó vốn lấp đầy cái phễu ? Bản thân cái phễu không phải là một vật rắn chắc. Điều lấp đầy những cái phễu phải ở giữa. Có thể nói rằng có 4 nguyên tử Carbon nhảy múa xung quanh nó và tất cả những gì có trong một cái phễu mập vốn rất giống như một loại tách đựng nước.
- C.J. Thế còn 8 Anu bé nhỏ cá biệt thì sao ?
- C.W.L. Tám Anu bé nhỏ cá biệt nào ? Dường như thể những cái phễu Carbon đã bị lộn ngược bằng một cách nào đó.
- C.J. Chúng có bị lộn ngược không ?
- C.W.L. Ta không hiểu làm sao mà chúng có thể lộn ngược được.
- C.J. Liệu Anu cá biệt có ở bên trong cái sự vật lớn đó không, vì chúng xuất hiện theo từng cặp ?
- C.W.L. Ta không nghĩ rằng người ta đã can thiệp vào cái sự vật lớn đó. Không, thế thì liệu chúng có ở bên trong cái phễu mập không, mỗi cái phễu mập có tới 2 Anu bởi vì chúng có tới 4 cái phễu Carbon ?
- Ta nghĩ rằng chúng vẫn còn ở lại với những cặp riêng biệt của mình. Đúng vậy, để giữ cho chúng kết hợp với nhau.
- Axit Axêtic, CH_2COOH , trang 346.*
- C.J. Nó bắt đầu cái chuỗi theo dạng mạch. Làm thế nào mà những sự vật này lại kết dính vào được Carbon thứ nhì ?
- C.W.L. Có hai Oxy và điều này có nghĩa là xét theo biểu kiến thì một Hydro chạy ào ra.
- C.J. Nó được kết dính vào như thế nào?
- C.W.L. Hydro chỉ bám vào một Oxy thôi.
- C.J. Ngài chỉ cần nhìn vào cái đầu mút của sự vật giống hình cái thùng kép.
- C.W.L. Và ta phải thêm vào đó hai Oxy nữa, rồi xét theo biểu kiến là thêm một Hydro.
- C.J. Tại sao ngài cần phải thêm chúng vào ? Chẳng lẽ ngài không thể nhìn thấy chúng sao ?
- C.W.L. Dường như vào lúc này ta không thể hoàn toàn nhìn được chúng theo kiểu đó.
- C.J. Có 6 cái phễu Carbon thì mới bão hòa được.
- C.W.L. Nhưng liệu chúng có thật sự là 8 cái phễu, trong đó có 2 cái phễu xoay mặt nhìn vào nhau chẳng ? Ta không hoàn toàn thỏa mãn với Hydro.

C.J. Có chuyện gì trục trặc vậy ?

C.W.L. Con biết đây, Hydro dường như không kết dính vào Oxy. Ta nghĩ rằng mình đã mơ hồ đoán được các nhà hóa học có ngụ ý muốn nói gì. Con thấy hai Oxy mạnh đến nỗi chúng tạo ra được một sức hút. Con cũng thấy đó, ở đầu mút bên kia của axit Axêtic, có 3 Hydro ở 3 cạnh của một hình vuông. Tất cả đều yên tĩnh. Chúng không làm rộn nhau, nhưng hai Oxy này dường như quá linh động, quá sống động đến nỗi chúng tạo ra một ảnh hưởng rất xáo trộn đối với Hydro mà lẽ ra phải ở bên giữa chúng.

C.J. Cả hai Oxy đều kéo Hydro từ hai đầu mút của nó phải không ?

C.W.L. Điều này khiến cho Hydro không được an cư. Nó thực sự thuộc về 2 cái phễu Carbon vốn ở giữa các Oxy. Lúc nào nó cũng bị kéo về cả hai phía và con có thể gọi đó là một tình trạng rất kích động. Nó tuyệt nhiên không ăn khớp một cách ổn định. Dường như thể nó có ý định bằm dính vào cái phễu Carbon này, chỉ có điều là Oxy ở mỗi bên của nó lại gây ra một ảnh hưởng xáo trộn khiến cho nó hầu như bị rụng ra.

C.J. Chẳng lẽ ngài không nghĩ rằng Oxy khác với cái kiêu mà nó bị gắn kết vào những cái phễu Carbon sao ? Bởi vì Oxy nói chung sẽ làm cho những cái phễu bị nổ tung ra và bám dính với chúng ở đầu mút; còn ở đây ngài có Oxy giống như một thanh ngang.

C.W.L. Được thôi, nhưng nó đang xoay vòng.

C.J. Nhưng mà ở trong cùng một mặt phẳng nằm ngang phải không ?

C.W.L. Đúng vậy, nếu con có thể gọi như thế. Nhưng nó nằm bắc ngang qua hai cái phễu giống như trước kia trong một sự vật khác mà chúng ta đã khảo sát (Rượu Metylic).

C.J. Nhưng nó có hai nửa Hydro để hút xuống những cái phễu.

C.W.L. Có lẽ nó cần Hydro để phục vụ cho mục đích này.

Trộn cả sự vật ở trong tình trạng rất kích động này có dính dáng gì chẳng tới tính chất chua cay ăn mòn rất khó chịu của nó ? Liệu có khả năng là nó tác động như vậy vì nó đang ở tình trạng run rẩy đó không. Vì thế cho nên nó ăn mòn những sự vật khác.

C.J. Cách đây nhiều năm, khi khảo sát Fluor chúng ta đã thấy rằng nó luôn luôn lấy cái mũi nhọn của mình nện vào vật khác, chính vì thế nó ăn mòn được mọi vật chất. Điều này khiến cho sự vật gây ra nhiều bạo lực. Nó chen lấn qua các sự vật khác.

C.W.L. Rất có thể là như vậy, nhưng ta không có cảm tưởng rằng con đã rút ra được cái sự vật đó chỉ gắn liền với một Oxy thôi, đối với ta dường như nó bị cả hai Oxy làm xáo trộn. Chính vì thế nếu con để cho nó gắn liền vào một Oxy, thì một Oxy ắt sẽ chạy ào vào trong không khí vì chưa bão hòa.

Axit Tartaric, (COOH.CHOH)₂, trang 348.

C.J. Chúng ta có hai nguyên tử Carbon, thế rồi chúng ta lại có Hydro ở bên trên cả hai cái phễu,

và rồi lại có một Oxy cùng một Hydro ở đó, thế là ngài lại có một Oxy nữa.

C.W.L. Con có chắc cái điều đó là đúng cách không ? Ta có một sự vật giống như một cây nấm ở đây, ở mỗi đầu nút. Nhưng hãy đợi một phút, ta muốn xem cây nấm này được kiến tạo như thế nào.

C.J. Chúng ta có biết cấu hình này. Đó là nhóm Hydroxyl.

C.W.L. Nếu cây nấm của con có cả đầu lẫn đuôi thì đó là vật mà chúng ta đã biết được. Hãy đợi một phút, ta nghĩ rằng mình có thể làm được điều này.

Để ta xem nào, ta biết khởi đầu ra sao để xây dựng được cái sự vật đó. Ta chỉ có hai nguyên tử Carbon làm xuất phát điểm. Hình dáng đơn giản nhất của hai cái này là gì?

C.J. Hình dáng đơn giản nhất là khí Ethane.

C.W.L. Và khi con có hai nguyên tử Carbon thì con sẽ xếp Hydro ở xung quanh chúng.

C.J. Hai cái phễu của mỗi nguyên tử Carbon sẽ đan xen vào nhau.

C.W.L. Sự sắp xếp ở phần trung tâm dường như cũng giống như vậy, nhưng ta có được hai cái mũ kỳ quặc này, cái phần ở giữa là gì ? Nếu không có cái mũ thì ta có được cái gì ? Chỉ có Hydro không thôi hay là Hydroxyl ?

Các nguyên tử Carbon được nối kết với Hydro khi con bỏ mặc cho sự vật tự nhiên, nhưng khi có thêm Oxy thì nó tạo ra một hiệu ứng khác và ta cố gắng lọc lựa nó trước hết để giữ cho nó đứng im. Đây là các Anu của Carbon nhưng sự sắp xếp đó không hoàn

toàn giống như vậy. Bây giờ con hãy chờ một chút. Đúng vậy, nó ủa vào đây. Nó đẩy những nguyên tử này tách ra khỏi nhau. Thế mà phần còn lại thì đi đâu rồi ? Hydro không có tất cả những hóa trị đó. Bây giờ ta đã có được Hydro. Hiện nay nó dường như đã lọc lựa ra cái dòng chảy ào qua suốt chỗ đó. Ta nghĩ rằng Hydro hầu như hoàn toàn là không bị phân ly. Ta đã có được hai Hydro.

Con có các cái phễu Carbon túa ra ngoài, nhưng con phải vẽ những cái phễu đó nhiều hơn nữa.

Thế rồi ở dưới đây, con cũng có một thứ gì đó vọt ra giống như vậy ? Thế rồi ở đây là 2 bộ ba của Hydro nằm xen vào giữa và đẩy các sự vật khác rời ra. Chúng tác động hướng về vật thể trung tâm theo một cách thức nào đó. Con biết rằng ở đó có một vật thể trung tâm. Con đã hiểu được ý niệm này. Hai vật thể đẩy các vật kia tách rời ra. Có 4 bộ ba nữa ngổn ngang ở đâu đó.

C.J. Chắc chắn là có 4 bộ ba nữa và chúng ở đâu rồi ?

C.W.L. Chúng nằm ở đâu đó đấy mà.

C.J. Bộ ba chồng lên trên bộ ba kia phải không ?

C.W.L. Được thôi, nếu cái này chồng lên trên cái kia thì cũng có một cái ở giữa. Con có hiểu ta muốn nói gì không ? Nhưng đây là những Anu riêng biệt. Chúng không phải là những bộ ba. Trộn cả sự vật là một bộ ba nhưng nó lại giống như thế này. Đó chỉ là bộ ba của con thôi. Sự vật đó đã đẩy hai sự vật kia rời ra xa nhau sao

cho khi nó quay tròn ta có cảm tưởng là nó rất giống một cái mũ tròn vo chẳng khác nào một cây nấm xoay tròn như thế này.

Chúng phải có tính cách âm và dương. Thật là kỳ lạ khi sự méo lệch của sự vật này làm cho nó bị uốn cong lại. Nó trông giống như một hình nón ở trên đầu mút của một cái cán. Con thấy ở đây con đang kết hợp một số sự vật lại mà tất cả đều rất bướng bỉnh. Oxy là một sự vật không dễ gì nhượng bộ, còn Carbon là một sự vật khác cũng ôm khư khư lấy cái phễu của mình cũng như vị trí của mình. Thế là trọn cả sự vật này duy trì một sự căng thẳng đáng kể.

C.J. Con muốn biết thật rõ rệt về Oxy ở đây. Ngài hẳn nhớ rằng trong nhóm Hydroxyl con có Oxy là một thanh ngang. Liệu ở đây cũng có sự vật như thế chứ ?

C.W.L. Đúng vậy, nó hất thẳng các sự vật xuống những cái phễu. Nó hơi có khuynh hướng cong một chút nhưng chẳng bao nhiêu.

Axit Maleic, $C_2H_2(COOH)_2$, trang 350.

C.W.L. Điều này dường như là một trong những loại mà các nguyên tử Oxy hướng về nhau và hơi bị dẹt ra một chút. Các Oxy tiến lại gần nhau hơn mức trong thiên nhiên. Đây dường như là một liên kết mạnh hơn so với liên kết Carbon thông thường. Trong trường hợp này con có một liên kết đôi giữa các nguyên tử Carbon. Người ta phải vận dụng tới 4 cái phễu thay vì 2 cái phễu và chúng hơi bị

xoay sang một bên sao cho các nguyên tử Carbon hơi bị biến dạng một chút.

Như con đã biết trước kia thì các đầu mút trực diện với nhau và chúng ăn khớp theo một loại vòng cung nào đó. Nhưng bây giờ thì các nhóm COOH lại tạo thành một góc với vòng cung đó cho nên những cái phễu hơi bị uốn cong đi một chút. Nhưng ta xin nói rằng đó là một liên kết mạnh hơn nhiều so với liên kết khác trong sơ đồ tổng thể của axit Tartaric trừ phi sự biến dạng của các nguyên tử chống lại điều này. Rất có thể là chúng luôn luôn lôi kéo nhau để được thẳng trở lại.

C.J. Liệu cái đầu mút có giống như con vẽ không ?

C.W.L. Nó ít nhiều giống như thế.

C.J. Con muốn biết nguyên tử Carbon trông như thế nào ?

C.W.L. Các nguyên tử Carbon tương đối rõ ràng thỏa đáng. Những sự vật khác thì xoay tròn nhưng nếu con chặn đứng nó lại thì tất cả trông như một đám sương mù.

Phenol, C_6H_5OH , trang 356.

C.J. Ở trong Phenol, có một nhóm OH ở trong góc chứ không phải ở trên đỉnh, bằng không thì mọi chuyện đều giống như Benzene.

C.W.L. Đây là một trong những sự vật hình bát giác trông giống như một cái vành có 6 cạnh. Con hãy chăm chú nhìn để xem con có thấy được gì không. Nó không thẳng mà dường như thể cái vành bị kéo lệch đi. Nhóm OH không

ở trên đỉnh. Không có hướng bắc, nam, đông và tây.
C.J. Chẳng lẽ ngài không có nó trước mặt mình rồi bảo rằng OH ở trên cái đỉnh hay là ở trong góc ?

C.W.L. Ta không thể có được như vậy, vì những sự vật này không thẳng mà lại quặc quẹo. Chúng không đối xứng. Liệu có thể hiểu được cái ý niệm theo đó sự khác nhau nơi những vật thể này không phải do những nguyên tử mà do cách thức sắp xếp chúng liên quan tới những dòng lực ?

Nếu con xoay vòng tròn cả sự vật này trong cùng một mặt phẳng thì tâm của nó không còn nằm ngang đối với mặt phẳng chuyển động mà hơi lệch đi một chút. Con có hiểu được ý niệm này không ? Carbon mà Oxy bám dính vào đó bị lệch đi, do đó thay vì có những đường sức nằm thẳng liên hệ với nhau hoặc vuông góc với nhau thì dường như thể con vẽ ra một sơ đồ, có ai đó ngồi lên trên nó làm cho nó bị cong đi một chút. Trong trường hợp này dòng thần lực bị ảnh hưởng vì tròn cả phân tử hơi bị méo đi một chút dường như thể nó bị uốn cong một chút. Tròn cả sự vật bị nghiêng lệch vì thế cho nên khi nó xoay vòng nó lại lảo đảo. Nó mất cân bằng.

C.W.L. Nó thẳng ra.

Ta hãy xem Phenol ở trong nước. Có tương đối ít Phenol ở trong đó, ta xin nói rằng tròn cả chai nước này không có nhiều hơn một triệu phân tử Phenol. Các phân tử nước hơi tròn tròn. Liệu con có thể thấy được Phenol ở trong nước không ? Con hãy

ngậm một chút Phenol trong miệng khoảng một phút. Liệu con có thể nào rút nó vào trong đầu đủ đến mức thấy được nó chẳng ?

Nó rất kỳ lạ; Phenol có một cảm giác riêng biệt.

Ông Leadbeater dùng ngón tay sờ vào đỉnh của cái chai đựng Phenol tức Axit Carbollic, gửi nó rồi chấm nó vào nướu răng. Hiển nhiên là có một chỗ trong nướu của ông bị nhiễm trùng, vì khi ông để cho Phenol chạm vào chỗ ấy, thì một điều gì đó đã xảy ra khiến cho ông cười xòa. Khi tôi thắc mắc hỏi thì ông bảo rằng Oxy đã bỏ Hydro để thực hiện công tác khử trùng. Nhưng khi nó rời bỏ Hydro thì nó kinh qua một sự đề mê khoan khoái nho nhỏ vì Oxy đã bị cầm tù trong nhóm Hydroxyl. Đến khi có cơ hội thoát ra khỏi sự ràng buộc này và được tự do trở lại thì rõ ràng là có một cảm giác nhẹ nhõm vì đã hoàn thành nhiệm vụ, hơn nữa đó là cảm giác “Bây giờ tôi có thể thanh thản chết đi”. Cảm giác này rất thoáng qua nhưng trong mọi chuyện đó có một khía cạnh thú vị liên quan tới khía cạnh cảm giác của các hóa chất.

Hydroquinone, $C_6H_4(OH)_2$, trang 358.

C.W.L. Oxy ở trên đỉnh và dưới đáy. Làm thế nào mà con giữ được nó khỏi bị trôi nổi ra xa ?

C.J. Nó bị liên kết giống như trong Phenol. Oxy bị bám dính và nó đã lưu lại.

C.W.L. Ta có Hydro cũng như là Oxy. Dù sao đi nữa, nguyên tử này cũng đứng thẳng.

- C.J. Nó trôi nổi ở dưới đáy. Nó phải chuyển động. Nó đang đẩy lên trên. Con tin rằng chính phần ở giữa mới thực sự giữ sự vật lại.
- C.W.L. Phần giữa của cái gì ? Phần giữa của phân tử hay sao ?
Thế mà Hydroquinone khác hẳn Phenol. Có một điều xảy ra với việc này đó là hình xi gà nguyên thủy của con (hoặc là hình khối 8 mặt, con gọi nó là gì cũng được) đã bị kéo dài ra.
- C.J. Cái sự vật này bị kéo dài ra à ?
- C.W.L. Đúng vậy, hơi bị kéo dài ra. Nó vẫn còn là một hình khối 8 mặt nhưng có một Oxy ở trên đỉnh, còn Oxy kia ở dưới đáy.
- C.J. Hai Oxy kéo ra dường như làm cho tròn cả sự vật dài thêm ra.
- C.W.L. Có lẽ đây quả thực là những gì mà chúng làm được.

Benzaldehyde, C_6H_5CHO , trang 359.

- C.W.L. Dường như ta thấy nó là một loại bướu. Các nguyên tử Carbon không phải là hoàn hảo. Cái tâm điểm thì tốt rồi nhưng cái bướu ở một bên thì khá phức tạp. Nó giống như một khối u kỳ quái bất thường nào đó. Nó không dẹt như cái kia. Những quả banh Hydro nhỏ dường như bị lệch chỗ.
- C.J. Nơi đó, liệu Oxy có xuất hiện ở phía trước chúng chẳng và liệu những nguyên tử khác có bám vào không ?
- C.W.L. Có 3 cái phễu ở các góc của một tam giác nhưng ở trên một mặt phẳng khác và dính vào đó.
- C.J. Song song với nhau ư ?
- C.W.L. Mỗi cái phễu ở mỗi góc của một tam giác. Có 4 cái phễu khác

nằm trên cùng một mặt phẳng, nhưng những quả banh Hydro nhỏ bé này né ra né vào. Trong tất cả những nguyên tử đó, chúng đều xuất hiện một cách thoải mái và tự nhiên ở phần đầu mút đối diện với cái phễu. Nhưng những quả banh này dường như không làm như thế. Ta không thể định vị mỗi quả banh vào mỗi cái phễu.

- C.J. Ngài có một quả banh ở đây và một quả banh ở kia phải chăng ?
- C.W.L. Ta nghĩ rằng ta có thể hiểu được nó như thế nào. Bốn cái phễu nằm trong cùng một mặt phẳng dường như không có quả banh nào. Ta thấy dường như có sự thật là theo một cách nào đó chúng không hề ảnh hưởng tới những quả banh khác.
- C.J. Phải chăng đó là một loại kéo giật giữa hai tập hợp quả banh ?
- C.W.L. Thực tế là như vậy. Ta có 3 quả banh Hydro ở trên đỉnh và 3 quả banh ở dưới đáy, chỉ có điều là chúng không tĩnh tại, không yên tĩnh.

Axit Salicylic, $C_6H_4COOH.OH$, trang 360.

- C.J. Ở đây chúng ta có COOH và OH.
- C.W.L. Nó hơi giống như Benzaldehyde, nhưng ở đây ta có một Oxy khác can thiệp vào sự sắp xếp.
- C.J. Oxy thứ ba này xuất hiện như thế nào ?
- C.W.L. Phân tử này đang quay tít. Con phải giữ cho nó đứng im, thế rồi con phải cẩn thận để không làm hư hỏng hình dạng của nó. Bao giờ ta cũng e ngại rằng mình sẽ

- làm xáo trộn các sự vật vì phải dừng chuyển động của chúng lại thì mới có được một ý niệm về chuyển động đó. Để ta xem nào. Bây giờ ta nghĩ rằng ta đã thoáng thấy được nó. Ta nghĩ rằng khi ta lọc lựa được nó ra thì sự phức tạp có lẽ chỉ là biểu kiến hơn là đúng thực. Con bảo rằng con thêm một Oxy khác và bây giờ xét theo biểu kiến thì có một Hydro xuất hiện từ đâu đó giữ hai đầu mút của Oxy lại giống như ở Benzaldehyde.
- C.J. Con nghĩ rằng chúng chỉ cho thêm một nhóm Hydroxyl. Liệu các Oxy thêm vào sẽ tự sắp xếp như thế nào ?
- C.W.L. Cũng nhiều như khi con có được mức hiện nay ở Benzaldehyde. Nếu con có thể thêm một Oxy thứ ba vào phân tử đó thì con ắt có chúng cách đều nhau. Lúc bấy giờ có những Hydro trôi nổi ở đầu mút.
- Năm Carbon đều giống hệt như nhau; chỉ có cái góc này dường như là lệch chỗ đối với ta. Ta nghĩ rằng trong những trường hợp khác thì nó sẽ được sắp xếp theo kiểu khác.
- Có một trong những sự vật này khi mà chúng bám dính vào đây và có hai Oxy.
- C.J. Bằng không thì cũng giống như vậy chứ hả ?
- C.W.L. Ta không chắc chắn lắm về điều đó, nhưng có thể nói rằng nó có hai Oxy ở đây kề cận bên nhau. Và giữa hai Oxy đó có một vật liệu khác đang trôi nổi. Bây giờ đó là cây nấm và ta cũng chẳng biết nữa, ta giả sử rằng mình thật ngu dốt. Ta đã tìm thấy những sự vật trong đó một số nguyên tử này bám vào. Nhóm đặc biệt này là COOH cộng thêm OH. Ta đã thấy nó trước kia, COOH tạo ra hình cái nấm.
- C.J. Nhưng còn chuỗi theo dạng vòng thì sao ?
- C.W.L. Một trong những sự vật này bám dính vào, phải chăng đó là sự vật mà chúng ta thấy bám dính vào Benzaldehyde ?
- C.J. Đó là CHO.
- C.W.L. CHO là, chỉ có hai Oxy nữa và một Hydro. Nhưng ở đây có sự khác nhau, vì trong sự sắp xếp hình nấm đó thì ở mỗi đầu mút phải có một cây nấm. Ta chẳng hiểu làm sao mà ở đây lại có được như thế.
- C.J. Không có đâu, chỉ có ở một góc thôi.
- C.W.L. Đó là một sự vật khác hẳn.
- C.J. Và cây nấm đó phải có cấu hình dạng vòng.
- C.W.L. Thế thì cái sự vật khác là gì mà ở giữa nó lại có một cột trụ Oxy.
- C.J. Con giả sử rằng nó là một biến thể khác của Axit Salicylic.
- Pyridine, C₅H₅N, trang 362.*
- C.J. Đây là Pyridine.
- C.W.L. Nó chính là Benzene ngoại trừ việc ở một góc thì nó có Ni tơ. Đó là một tạo vật rất lờ mờ. Con không thể làm cho nó thay đổi hình dạng được nhiều.
- C.J. Nếu Ni tơ chỉ bám dính vào đây thì cũng ổn rồi.
- C.W.L. Nhưng con phải làm một điều gì đó với 6 cái phễu này.
- C.J. Không có 6 cái phễu, cũng không có Carbon.

- C.W.L. Thế thì chuyện này tương đối cũng dễ.
- C.J. Không đâu, vì khi sắp xếp như vậy với 12 sự vật ở đó thì cái tâm điểm lớn sẽ bị vắng ra.
- C.W.L. Hoặc là con có một tâm điểm khác còn khiếm khuyết, hoặc là con phải lấy ra một điều gì đó từ nguyên tử Ni tơ ấy. Đúng vậy, bây giờ thì tốt rồi. Ni tơ có cách sắp xếp theo hình khí cầu và có một vật rất kỳ quặc nằm bên dưới nó, một loại cái đĩa. Liệu Ni tơ có hóa trị nào đặc biệt không ?
- C.J. Nó có thể có hóa trị là 3 hay là 5.
- C.W.L. Điều mà ta đang tìm hiểu đó là nó bám dính như thế nào. Xét theo biểu kiến thì nó chiếm vị trí của Carbon và mỗi Carbon cung cấp 2 cái phễu cho vật thể ở trung tâm đó.
- C.J. Trừ phi cái tâm điểm lớn bị thay đổi.
- C.W.L. Tâm điểm lớn phải vẫn còn có khả năng bám giữ. Theo như ta thấy sự vật này thì Ni tơ trông giống như một quả lê rớt xuống nhưng không đúng chỗ và nó làm lệch lạc trọn cả sự vật này trong một chừng mực nào đó. Thế mà để ta xem Ni tơ coi: nó có hình khí cầu (N110) và cái đĩa (N63).
- C.J. Thế còn hai cột trụ chống đỡ nó ở dưới đáy thì sao ?
- C.W.L. Hãy chờ một phút, có hai vật thể tức 2N24.
- C.J. Có hai hình khối cầu lớn mà con có thể tìm thấy 4 quả banh ở bên trong mỗi một hình cầu này. Hai hình khối cầu đó phải là mối liên kết. Chúng phải nhập vào tâm điểm.
- Tâm điểm thì khác hẳn.
- C.W.L. Tốt thôi, nó là một tâm điểm trông hơi nghiêng nghiêng; cái bộ phận của Ni tơ đã xâm nhập vào quả banh trung tâm của chúng ta.
- C.J. Quả banh trung tâm đó bao gồm 12 hình khối cầu. Hiển nhiên là hai trong những quả banh này thế chỗ cho 2 cái phễu Carbon.
- C.W.L. Đúng vậy, 2 lần 24 này thế chỗ cho những cái phễu Carbon, nhưng chúng khiến cho nó hơi mất đối xứng một chút.
- C.J. Ở cái tâm điểm lớn của Benzene ắt có 6 Anu lỏng lẻo, còn ở đây ta chỉ có 5 Anu thôi. Ngài phải thêm vào một Anu lỏng lẻo.
- C.W.L. Ta cũng chẳng hiểu nữa.
- C.J. Vậy là chỉ có 5 Anu chạy vòng vòng thôi sao ?
- C.W.L. Ta có thể hiểu thấu được chỉ 5 Anu thôi.
- C.J. Thế trọn cả cái tâm điểm lớn có trôi ra không ?
- C.W.L. Nói cho đúng ra thì ta nghĩ rằng nó bị lồm vào. Cái góc và cái cạnh này của nó đều không bão hòa. Có thể nói là nó bị méo mó. Bằng một cách nào đó, không hoàn toàn có biết bao nhiêu Anu như ta đã thấy.
- C.J. Trừ đi một số nhỏ thôi. Liệu nó có tạo ra một nơi chốn hơi phẳng phiu một chút không ?
- C.W.L. Sự vật này không được hoàn hảo như thế.
- C.J. Hai quả banh này có tiếp giáp với nhau không ?
- C.W.L. Có đấy, ta nghĩ rằng chúng tiếp giáp với nhau. Nó cũng giống như trước, ngoại trừ trường hợp hai sự vật này dường như nhỏ hơn và không lấp đầy vị trí của mình, cũng như sự thật là có một

điều gì đó còn thiếu ở bên trong có lẽ làm xáo trộn mọi chuyện. Đó là một quả banh bị méo mó ở một chỗ nào đó. Ta không thích các sự vật không đối xứng và không đều đặn này.

C.J. Con lấy làm lạ không biết nó có ổn định không ?

C.W.L. Tốt thôi, đúng đấy, nó ổn định. Phần còn lại của nó là Carbon. Cái khối ở trung tâm này tức phần còn lại của nó có sức hút và giữ mọi thứ được. Ta có ý muốn nói chúng khắc chế được những sự vật này, nhưng dường như ta thấy rằng bên trong đó có một nhược điểm, khuyết điểm.

Napthol A và B, $C_{10}H_7OH$, trang 365.

C.J. Đây là Napthol.

C.W.L. Con thấy có điều khó khăn về sự vật này, đó là thực ra không có phần vượt lên hoặc chìm xuống đối với trọn cả sự vật ấy. Có một loại trọng trường (a sort of gravity), có lẽ đó là một dòng thần lực giữ cho chúng luôn luôn nằm theo một hướng, nhưng con phải tìm ra hướng đó thì mới thấy xuyên suốt được nó. Con có thể bảo rằng nó thường nằm theo hướng đó hơn.

C.J. Ở Napthol A, OH ở nơi chùm phễu trên đỉnh. Còn ở Napthol B thì nó ở nơi một trong những chùm phễu bên cạnh.

C.W.L. Con có ý muốn nói rằng số nguyên tử thì giống nhau, nhưng sự vật lại được sắp xếp khác nhau phải không ? Ta chẳng hiểu chúng có thể biết được điều đó chẳng. Cái góc này cũng giống như đối với một Carbon đó là $\frac{3}{4}$

của một Carbon. Màu sắc thì lại khác.

C.J. Sự khác nhau về màu sắc là do việc bó nó lại thành những tinh thể rồi tới cách thức mà ánh sáng khiến cho nó bị phân ly xuyên qua tinh thể. Chúng ta không theo dõi sự kết tinh.

C.W.L. Con thấy đấy, giờ đây ta đang tiếp xúc với một số sự vật khác hẳn mọi sự vật mà chúng ta đã đề cập đến trước đây và khi nhìn vào chúng, ta thấy chúng khác biệt theo một kiểu rất khó chịu.

C.J. Bởi vì chúng không có đầu hoặc đuôi hay sao ?

C.W.L. Chúng gây cho ta một ấn tượng rất khó chịu về sự méo mó và rất căng thẳng. Mọi vật mà chúng ta đã bàn tới trước kia đều có một sự đối xứng nào đó. Còn những sự vật này lại không đối xứng một cách rất kỳ quặc. Nó tạo cho người ta một ấn tượng là không tự nhiên. Ta cũng chẳng biết liệu những sự vật này có tồn tại trong Thiên nhiên hay không, hoặc liệu có thể nói rằng chúng được tạo ra, nhân tạo – liệu chúng do Thượng Đế sản sinh ra trong Thiên nhiên hay liệu chúng chỉ tồn tại khi do con người tạo ra. Có thể nào như thế được chẳng ?

C.J. Thật vậy, con người tạo ra rất nhiều sự vật.

C.W.L. Đúng ra thì vấn đề ở đây là Oxy phải đưa cái cạnh này của sự vật lên trên đỉnh.

C.J. Nó không làm như vậy. Con muốn biết nếu ở trong cái góc này thay vì nằm trong cùng một mặt phẳng thì những cái phễu lại xoắn Oxy, vặn tròn nó sao cho nó giống như thế đó và vuông

- góc như vậy có được chăng. Nơi đây thì nó đang nằm ở mặt phẳng ngang. Còn ở cái cạnh đó thì phải chăng nó ở trên đỉnh ?
- C.W.L. Làm thế nào mà một sự vật giống như Oxy lại có thể ở một nơi khác hơn là ở trên đỉnh ?
- C.J. Không đâu, đừng để cho nó leo lên tới đỉnh. Nó không làm như vậy mà.
- C.W.L. Sự vật này phải quay tròn khác đi. Tổng cộng có bao nhiêu nguyên tử Carbon ?
- C.J. Trong phân tử này tổng cộng có 10 nguyên tử Carbon.
- C.W.L. Sự vật này gắn liền với một trong những nguyên tử Carbon ở tíu nơi một góc.
- C.J. Như thế là được rồi.
- C.W.L. Thật là một vật khủng khiếp khó chịu. Ta không thể làm cho nó ăn khớp vào được. Có một điều gì đó trục trặc.
- C.J. Liệu ngài có nắm bắt được cái góc mà Oxy đang treo lủng lẳng đó không ?
- C.W.L. Con thấy rằng ta phải thử làm như vậy ở đủ thứ góc cạnh và ta vẫn chưa nắm bắt được một Oxy nào trông giống như cách sắp xếp của con.
- C.J. Nhưng cái góc của Naphthol B khác cái góc của Naphthol A ở chỗ nào ? Naphthol B thì rõ rồi; Oxy trôi nổi trên cái phần đệm cho thần lực so với những cái phễu.
- C.W.L. Đúng vậy, ta cũng nghĩ như thế. Sự vật này là một tổng thể cố kết. Trộn cả phân tử này đại khái đang dựa vào nhau. Ấn tượng mà nó tạo ra cho ta theo đó Oxy là một loại khí cầu chứa đầy Hydro hoặc một điều gì giống như vậy, vì bằng một cách nào đó nó đang kéo cho sự vật bị biến dạng. Nó không chạy thẳng lên chạy thẳng xuống cùng với dòng điện khí.
- Sự vật này đang dân ra ở phía bên cạnh ta. Nó bị lệch hẳn đi. Nó bị kéo lê sao cho nó không còn nằm trong một mặt phẳng dọc theo luồng thần lực ngoại vi.
- C.J. Trộn cả sự vật hay sao ?
- C.W.L. Ta nghĩ rằng trộn cả sự vật hơi bị nghiêng một chút nhưng cái loại Naphthol B này còn nghiêng lệch hơn nữa.
- C.J. Nhưng phải chăng nó cũng giống như trên đỉnh ?
- C.W.L. Nó giống như lệch về một phía. Sự vật này giống như hai cái thanh được bó chặt vào nhau, nhưng trên một cái thanh có một bướu và cái bướu đó làm xáo trộn tác động. Khi bỏ mặc cho chúng tự lo liệu, thì hai sự vật này đi vòng vòng như thế và giữ được thăng bằng, nhưng khi con có thêm OH thì phân tử không còn hoàn toàn thăng như thế nữa. Naphthol B này tồi tệ hơn mức đó nhiều. Nó cũng bị nghiêng lệch như thế nhưng lại kéo lệch ra ngoài hơn một chút và khi nó chuyển động tròn đều thì nó bị đảo đảo.
- Chàm (Indigo), $(C_6H_5NH,CO.C)_2$, trang 367.*
- C.J. Đây là Chàm. Ta có một nhóm CO và một nhóm NH. Nhóm NH được gắn chặt như thế nào ?
- C.W.L. Có một hình khí cầu Ni lơ lửng ở phần giữa và những phần khác của Ni lơ lửng chạy vòng vòng.

Hai Carbon này sẽ gắn chặt vào nhau như thông lệ và điều đó sẽ lấy đi hai hóa trị. Còn một hóa trị nữa thì được dùng cho Hydro.

Ni tơ này sẽ giữ Hydro ở đỉnh để cho nó có thể giữ Carbon ở mỗi bên. Nó không có cái phễu nào cho nên nó không hoạt động theo kiểu thông thường. Nó trôi nổi trông giống như một cái chai. Ta không nghĩ rằng nó phân chia Hydro ra. Ta nghĩ rằng nó để Hydro ở trên đỉnh.

C.J. Xếp ở trên đỉnh à ?

C.W.L. Ngay ở trên đầu mút. Các hóa trị tác động như thế nào ? Đường như thể chúng xuất phát từ khí cầu. Nó không có một cái phễu nào để xoay về phía bất cứ một sự vật khác. Nó dường như xuất hiện từ quả khí cầu. Bản thân nó là một loại tự cấp tự túc giống như một thái dương hệ vậy. Hình khí cầu hạ xuống về phía cái đĩa ở bên dưới. Ta nghĩ rằng hình khí cầu là phần chủ động của nó. Đây dường như là một bộ phận quan trọng và nó dường như ít bị thu hút về phía cái bảng đó, vì nó phóng ra một loại cái mũ nhỏ nhỏ để có lẽ giữ được Hydro ở trên đó, thế rồi nó thò ra hai vật giống như hai cánh tay, hai vật này bám dính lấy Carbon. Vậy là sự vật được liên kết với nhau. Nó có một đường nét rất đặc thù, sự vật này lồi ra giống như con amíp, và ta nghĩ rằng chúng đã thu hút nó một chút để nhường chỗ cho những sự vật khác. Nó từ một quả khí cầu bành trướng ra thành một hình chữ thập bị cắt rất kỳ quặc. Thế mà vật này nhỏ thôi, còn những vật khác lại

lớn hơn. Nó giống nhiều hơn như một khối phồng lên không rõ rệt.

C.J. Thế còn cái vật ở dưới đáy thì sao, CO đó ?

C.W.L. Chẳng lẽ không có tâm điểm hay sao ?

C.J. Tâm điểm lớn chính là sự vật này.

C.W.L. Nó dùng hai hóa trị của mình để bám dính vào Oxy. Con thấy chính nó phải bám vào Oxy. Chính cái phễu đó sẽ bị cái phễu này chiếm chỗ. Đó mới chỉ là một hóa trị thôi. Hai phễu này tạo ra một hóa trị đi theo một đường lối, còn hai cái phễu kia tạo ra một hóa trị theo đường lối khác.

C.J. Ở đây ngài có hai cái phễu. Trong lúc này, con không hiểu Oxy giữ lấy Carbon như thế nào. Ngài thấy Oxy phải giữ được hai Carbon. Vì chúng bị thu hút cho nên có vẻ như thể là có rất nhiều ở xung quanh một góc.

Đó ắt phải là cách thức mà các hóa trị đã giữ được chúng. Con có được hai hóa trị trong cùng một mặt phẳng. Thế còn những cái phễu khác liên kết với Carbon như thế nào ?

C.W.L. Ta thấy dường như thể có hai cái phễu, một phễu dương và một phễu âm. Điều mà ta không thể hiểu nổi đó là làm thế nào mà hai cái phễu này lại gắn chặt được vào phần trên đỉnh của Oxy, khi chúng dường như ngoảnh mặt ra khỏi cái đỉnh đó và làm thế nào mà hai cái phễu này lại bám vào phần đáy của Oxy. Trộn cả sự vật dường như bị kéo cho biến dạng. Theo như ta quan sát cái mớ rối rắm này, thì ta nghĩ rằng

đó là sơ đồ tổng thể, tức là thay vì nằm trên cùng một mặt phẳng ở trên đỉnh của Oxy, thì chúng có thể bị bỏ cho thông xuống lòng lằng bên trên Oxy. Thế rồi ở đây có một cặp ở hai bên đầu mút của Oxy, chúng kết hợp với nhau để tạo thành một liên kết. Có một Hydro ở trên đó và hai nguyên tử này sắp lại gần nhau tạo thành một liên kết ở trên đây, cả hai uốn mình cong lại sao cho chúng gần Oxy hơn. Điều này hầu như giống một nguyên tử xoắn cái mớ giấy đó sao cho chẳng những nguyên tử này quay mặt về phía Oxy mà nguyên tử khác cũng vậy, mỗi cái hơi bị uốn cong một chút. Điều này khiến cho thay vì là một vật phẳng thì nó là một vật cong. Chúng có thể trôi nổi nằm vắt ngang qua miệng của nguyên tử đó, nhưng thay vì làm như vậy thì chúng đều ít nhiều buông thông mình xuống, những cái này thì uốn cong ở trên đây còn những cái kia thì uốn cong ở trên Oxy.

Oxy vẫn đứng thẳng. Dường như lúc nào ta thấy nó cũng lăm như vậy. Nó cứ đứng thẳng mãi. Trong số 4 cái phễu thì một cái phễu thò ra hướng về Carbon, còn cái phễu kia hướng về nguyên tử khác và cả hai đều hướng xuống khá giống như thế.

C.J. Thế còn những cái phễu ở dưới đáy thì sao ?

C.W.L. Oxy ở tâm điểm của cạnh này. Từ đây, một Oxy hướng về nguyên tử đó và thực sự chúng lại gần nhau sao cho khoảng cách ở đây là lớn so với lại Oxy. Nếu con muốn biểu diễn nó theo tỉ lệ

thì Oxy của con ắt chỉ nhỏ như thế này, còn Carbon thì ở mãi tít xa xa. Một đường xuất phát từ đỉnh của Oxy sẽ bị hơi phân kỳ một chút. Hai cái này thực sự giống như một dòng chảy.

C.J. Chẳng lẽ Oxy không ở giữa một đường thẳng sao ?

C.W.L. Không đâu, nó bị nhúng chìm xuống. Điều này còn tùy theo cách thức mà con nhìn vào nó. Nếu con nhìn nó từ bên trên thì con ắt thấy chúng ở trên một đường thẳng. Trong mọi trường hợp này thì chúng ta phải đối diện với sự thật là, chúng không nằm trên cùng một mặt phẳng như thế. Điều đó khiến cho nó trông khác hẳn. Khi ra sức khảo sát chúng, con thấy rằng mình phải điều động chúng và xếp chúng vào đúng vị trí để ta có thể thấy chúng như một hình vẽ.

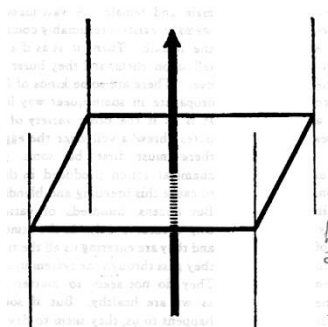
Chú thích – Mọi điều quan sát này đều được minh họa bằng những bảng phác họa. Chính từ những bảng vẽ nguyên thủy này cũng như từ những chú thích mà người ta đã kiến tạo nên càng chính xác càng tốt những sơ đồ được trình bày trong quyển sách này.

Sự phân rã của các Nguyên tố.

Khi công trình khảo cứu (vốn bắt đầu vào năm 1895) được tiếp nối ở Weisser-Hirsch vào năm 1907 thì người ta đã phân công như sau: Ông C. W. Leadbeater vẽ những sơ đồ chi tiết của mỗi nguyên tử, còn bà Annie Besant tập trung vào việc phân ly mỗi nguyên tố qua đủ thứ phân cảnh giới, cuối cùng làm cho chúng tan rã thành những Anu riêng biệt. Bà ngồi bắc chéo chân trên một tấm thảm với một cái

gói đệm đặt trong lòng, ở khu rừng Weisser- Hirsch, để vẽ những bản phác họa của việc khảo cứu đó. Những sơ đồ nguyên thủy của bà được vẽ bằng bút chì hiện đang có ở Adyar.

Công tác này mới mẻ đến nỗi mà mãi cho tới hàng nhiều năm về sau tôi vẫn chưa bao giờ chợt nghĩ ra rằng trong công trình mà bà thực hiện có một khoảng trống rất lớn. Mọi nhóm đang di chuyển trong không gian với *ba* chiều đo, còn bà lại vẽ chúng trên giấy như thể chúng chỉ ở trên bề mặt của một mặt phẳng. Chỉ nhiều năm sau này thì tôi mới nhận ra được rằng vào năm 1907 lẽ ra tôi nên cung cấp cho bà một sơ đồ tổng thể để cho bà có thể vẽ được chuyển động của các nhóm trong ba chiều đo của không gian. Sau đây là một sơ đồ như thế mà tôi đã tạo ra, nhưng dĩ nhiên là sau nhiều năm dài so với lúc bà thực hiện công trình trên.



Hình 224
SƠ ĐỒ VỀ HÌNH VẼ
TRONG BA CHIỀU ĐO CỦA KHÔNG
GIAN

Cách Tàng Hình.

Ông C. W. Leadbeater có lần cho tôi biết rằng nếu có một vật hay một người đứng trước mặt ta, thì có thể làm cho nó dường như không có mặt ở đó bằng cách khiến cho các rung động của ánh sáng từ phía đằng sau bị bẻ cong đi rồi lại gặp nhau ở phía đằng trước. Muốn làm được điều này thì cần có một sự điều chỉnh nào

đó về chất dĩ thái để cho các tia sáng có thể bị uốn cong như mong muốn.

Mùi vị.

Ở trên một cái bàn gần đó có một cây sả, vấn đề được nêu ra là khi người ta ngửi nó thì điều gì xảy ra. Tinh dầu sả có cấu trúc phức tạp. Vì vậy, liệu mùi vị được tạo ra do phân tử xét chung hay là do một bộ phận của phân tử khi nó tác động lên dây thần kinh ?

Sau khi ngửi mùi sả thì câu trả lời là nó bị phân ly ra thành các phân tử hay bộ phận. Một vài bộ phận này khơi dậy sự đáp ứng từ các đầu mút của dây thần kinh. Chúng làm cho đầu mút các dây thần kinh hưng phấn. Rung động của các phân tử này làm cho dây thần kinh hưng phấn và thấy dễ chịu để rồi nó hấp thụ các phân tử đó làm thực phẩm. Trong cây sả có ít nhất hai loại hình khác nhau làm kích động các đầu mút dây thần kinh. Các đầu mút dây thần kinh dường như háu đói và bất cứ điều gì tạo ra mùi đều làm chúng hưng phấn và các phân tử này bèn bị hấp thụ thành thực phẩm. Có nhiều hiện tượng xảy ra mà việc khảo sát chi tiết và kỹ lưỡng thật là bổ công.

Thế rồi người ta lại ngửi tới vỏ cam. “Dường như có một số lớn những đầu mút của dây thần kinh và chúng đáp ứng với các loại rung động khác nhau. Cam làm kích động các đầu mút của dây thần kinh vốn không đáp ứng với sả. Một số đầu mút các dây thần kinh không hề bị sả hay cam làm kích động”. Ông C. W. L. không hiểu tại sao ?

Người ta ngửi Iốt và mô tả nó là một sự vật dã man. Các dây thần kinh phân ly Iốt, hấp thụ một phần Iốt và vứt bỏ phần còn lại.

Người ta khảo sát dung dịch Carbonate Ammoni.

Gỗ đàn hương có mùi dễ chịu và làm điều hòa; nó đóng vai trò một loại hòa điệu đối với các đầu mút dây thần kinh. Người ta yêu cầu tạo ra một chất độc nào đó có thể ngửi được để xem liệu sau đó dây thần kinh vốn bị ảnh hưởng bởi chất độc đó có được phục hồi bằng cách ngửi một vật dễ chịu hay chẳng. Tiếc thay không có sẵn chất độc nào phục vụ được cho mục đích đó. Người ta tạo ra muối của một cây chanh nhưng nó không có mùi. Đường ngào cũng vậy. Nó cũng chẳng có mùi. Người ta đặt một chút đường ngào trên lưỡi. Người ta ghi nhận là nó tan ra và đường ngào tạo thành đủ thứ hợp chất.

Ông C.W.L. bảo rằng cần phải lập đi lập lại hết cuộc trắc nghiệm này tới cuộc trắc nghiệm khác mới tìm ra được hiệu quả của đủ thứ chất này. Điều khó khăn là phải tìm ra hiệu ứng nào là nguyên nhân của hiệu ứng khác. Ông tin rằng dọc theo đường lối này có cả một bộ phận lớn lao công trình khảo cứu đang chờ đợi ta trong tương lai, nhưng ta phải rất kiên nhẫn vì việc điều tra sẽ kéo dài.

Tế bào Ung thư.

Khi khảo sát tế bào ung thư, ông Leadbeater thấy rằng nó giống hệt như tế bào bình thường, ngoại trừ việc nó là một enantiomorph, một hình ảnh phản chiếu trong gương của tế bào bình thường. Nhà khảo cứu có nói: “Đường như thể một cái găng tay của bàn tay phải bị lộn ngược từ trong ra ngoài để tạo thành cái găng tay của bàn tay trái”. Ông không biết điều gì đã gây ra sự đảo ngược này và không tìm thấy một virus nào. Khi một tế bào bắt đầu đảo ngược (điều này rất dễ quan sát khi nhìn từ chiều đo thứ tư), nó tác động một cách bùng nổ, dường như ảnh hưởng

tới những tế bào khác và làm cho chúng cũng bị đảo ngược.

Vi trùng của Bệnh đậu mùa.

Ông Leadbeater quan sát cánh tay của tôi vốn đã được chủng đậu. Ông bảo rằng:

Có một đồng sự vật vô cùng nhỏ giống như một cái thước kẻ tròn. Nó có rất nhiều hoạt tính. Nó lân cận với giới động vật nhiều hơn hẳn so với các vi khuẩn khác vốn dường như lân cận nhiều hơn so với giới thực vật.

Bạch huyết cầu nuốt trọn những vật thể tròn tròn này, thế rồi nó phình ra vỡ bung và tan rã. Nhưng cũng có những sự vật khác giống như những con mạt trong phó mát hoặc là những con bọ cánh cứng nhỏ xíu. Chúng sinh sôi nảy nở với tốc độ phi thường; nhưng rồi chúng cũng chết. Bây giờ có xảy ra một chuyện kỳ lạ: bằng cách tiết ra hoặc làm tan rã, chúng bỏ lại đằng sau mình một điều gì đó độc hại cho những tạo vật khác. Các vật thể tròn tròn làm cho dòng máu bị nhiễm độc: chúng bơi trong một đầm lầy hôi hám dơ dáy. Nhưng những con mạt trong phó mát này có mặt ở vết thương như thế nào ?

Trước khi người ta đưa vi trùng đậu mùa vào cơ thể thì chúng đã có sẵn trong dòng máu nhưng ở tình trạng khác. Chúng tồn tại dưới dạng một loại hình trứng. Chúng ở trong máu của chính tôi một cách bình thường. Nhưng khi có một vết thương được tạo ra do người ta đưa vi trùng đậu mùa vào thì những cái trứng này bị kích thích bước vào hoạt động. Có một giai đoạn trung gian giữa cái trứng và con mạt trong phó mát.

Những con mạt trong phó mát này tấn công những vi trùng đậu mùa tức là những vật thể tròn tròn. Chúng giống như

những hình trụ nhỏ xíu bằng thủy tinh. Một con mạt trong phó mạt hấp thụ nhiều hình trụ này; dường như thể nó làm chúng tan rã nghĩa là kết hợp với chúng. Nó hấp thụ quá nhiều nên bị vỡ tung. Nhưng cả hai đã ảnh hưởng tới nhau về mặt hóa học, và bằng một cách nào đó từ phần tàn dư của nó có một vật gì đó được tạo ra mà xét về biểu kiến là độc hại cho vi trùng. Khi chất độc này tiếp xúc với vi trùng thì vi trùng bèn bị cuộn lại và tan rã. Vi trùng giống như một cái thanh nhỏ xíu bằng thủy tinh trong suốt và nó bị tan biến đi.

Khi trả lời câu hỏi “Những cái trứng xâm nhập vào dòng máu như thế nào” ? thì ông C.W.L. nói: “Ta giả sử rằng mình thu hút nó vào qua đường hơi thở. Chúng nhập vào máu như thế nào ? Ta ắt bảo rằng thông qua những lá phổi. Chúng giống như những cái trứng chưa được thụ tinh; chúng trôi nổi ra ngoài cơ thể rồi lại nhập vào cơ thể”.

C.J. Phải chăng đó là một loại amíp bằng chất dĩ thái trong bầu khí quyển ?

C.W.L. Chúng trôi nổi khắp nơi. Chúng gia tăng số lượng khủng khiếp khi bị kích động.

C.J. Thế chúng có gắn bó với nhau chăng ?

C.W.L. Theo chỗ ta thấy thì những con mạt trong phó mạt cá biệt này không gắn bó với nhau. Có một số lớn những cái trứng vi thể này.

C.J. Thế những con mạt từ đâu mà ra?

C.W.L. Ta đang truy nguyên sự việc này. Có hai loại mạt mà ta giả sử rằng một loại đực và một loại cái. Dường như có một số lớn cái trứng tồn tại, giả sử là xuất phát từ loại mạt cái. Thế rồi như thể

có một cái bóng phủ lên chúng khiến cho chúng vỡ ra và sinh tồn. Có một số loại cá vốn sinh sôi nảy nở theo cách thức kỳ quái như thế. Dường như thể có một biến thể mạt phó mạt khác phủ một bức màn lên trên những quả trứng. Nhưng trước hết phải có một phản ứng hóa học đặc thù nào đó được tạo ra trong dòng máu thì mới gây ra được sự sinh sản và pha trộn này.

Nhưng có hàng tá và hàng trăm biến thể các tạo vật nhỏ xíu tồn tại trong bầu khí quyển; lúc nào chúng cũng xâm nhập vào ta và đi qua hệ thống của ta mà không ảnh hưởng. Chừng nào chúng ta còn mạnh khỏe thì chúng dường như chẳng ăn nhằm gì. Nhưng nếu có một chuyện trục trặc nào đó xảy ra cho ta thì dường như chúng sẽ sinh trưởng.

Bệnh Viêm khớp.

Có một lần ông C.W.L. bị viêm khớp rất đau đớn. Ông thường quan sát xem điều gì xảy ra và lưu ý thấy rằng khi cơn đau hầu như kịch liệt nhất thì có hằng hà sa số những vi trùng mà ông mô tả là “cái đầu hình mũi tên” cắm vào lớp vỏ của dây thần kinh như thể ngấu nghiến nó. Chính lúc này cơn đau trở nên dữ dội nhất và không chịu nổi. Rồi sau đó có một lúc đau dịu hơn và chính lúc này thì những vi trùng đã biến mất. Nhưng có một lớp màu nâu còn đọng lại trên những dây thần kinh nơi có các vi trùng. Người ta còn chưa khảo cứu xem liệu lớp đọng lại màu nâu này có làm tan rã được vi trùng hay không. Ta không thể xác định được liệu vi trùng có phải là loại siêu hiển vi hay chăng, vì không có một loại

vi trùng với kích thước đã được biết trước nào để ta so sánh đối chiếu. Khi dùng khả năng thần nhãn để phóng đại điều vô cùng nhỏ thì ta có thể làm nó khuếch đại lên nhiều cỡ, nhưng ta không thể xác định được kích cỡ tương đối của nó so với những sự vật khác trừ khi ta dùng tới một loại chuẩn nào đó.

Bệnh Viêm dây thần kinh.

Vào năm 1912, một trong những người bạn của chúng tôi rất đau đớn vì bị viêm dây thần kinh cánh tay. Ông C.W.L. có khảo sát dây thần kinh này và mô tả tình trạng của nó như sau: mỗi dây thần kinh có một lớp vỏ bọc bằng chất dĩ thái. Trong trường hợp viêm dây thần kinh, lớp vỏ bọc này bị ăn mòn đi và có những khoảng trống cũng giống như khoảng trống xảy ra khi một màng mỏng dầu loang ra trên mặt nước bị đứt khúc khiến cho có những khoảng nước trên bề mặt lớp dầu. Dây thần kinh của bệnh nhân cũng bị phơi trần ra như thế ở nhiều chỗ khác nhau. Vì có một lớp màu nâu đọng lại xung quanh bờ mép của những khoảng trống bị phơi trần ra như thế, cho nên dường như có khả năng là đã xảy ra một trục trặc nào đó và sự phơi trần này là do có hiện diện lớp vật liệu màu nâu mà khi nếm thử ta thấy mặn như muối. Vào lúc đó, bệnh nhân bị viêm dây thần kinh bắt đầu uống một số viên thuốc Lithium giúp cho giảm đau. Người ta không theo dõi tiếp vấn đề này để xem liệu trong những viên thuốc đó có những phần tử dĩ thái nào được cơ thể sử dụng để che lấp những khoảng trống bị phơi trần ra trong cái vỏ bọc của dây thần kinh hay là thuốc chỉ giúp làm tan đi lớp màu nâu còn đọng lại.

Bệnh sốt do thấp khớp.

Vào năm 1924, ông Leadbeater bị đau dữ dội do một cơn sốt thấp khớp rất khủng khiếp với mọi khớp xương của ông đều bị sưng phù lên rất đau đớn. Đôi khi cơn đau của ông rất mạnh mẽ. Có một lần ông dùng thần nhãn để khảo sát xem điều gì xảy ra và khi mô tả cho tôi ông bảo rằng dường như có một “tạo vật đầu hình mũi tên” (hiển nhiên là một loại vi khuẩn) tấn công vào mớ bờ mép dây thần kinh và ngấu nghiến nó. Chính việc vi khuẩn này dùng cái đầu nhọn để khoan vào dây thần kinh đã gây ra cơn đau nhói.

Bệnh liệt.

Người ta có lưu ý bệnh án của một người bạn của ông Leadbeater mà ông bảo rằng sẽ bị bệnh nếu không được chăm sóc. Ông C.W.L. đi đến kết luận này vì có một sự lệch lạc kỳ lạ các bộ phận của thể phách rời khỏi thể xác đã bắt đầu xuất hiện. Nếu sự lệch chỗ mới chớm này cứ tiếp diễn thì kết quả sẽ là bị liệt. Người bạn này không bị bệnh, do đó giả sử rằng ông đã tuân theo lời cảnh báo về sự lệch lạc thần kinh đó thì đã ngăn ngừa được nó.

Người ta cũng khảo sát một bệnh án đáng chú ý là một dạng liệt bò lét bất thường. Trong trường hợp này, bệnh nhân hơi bị tổn thương ở cột sống, đó là một cô gái bị bệnh khi đang lái xe. Lúc ấy vết thương không làm cho cô bị mất khả năng làm việc. Nhưng rồi từ từ một dạng tê liệt bắt đầu ảnh hưởng tới tứ chi của cô. Thoạt đầu là từ háng trở xuống, mãi cho tới năm này qua năm khác, thì từ chi kể cả cánh tay cũng dần dần càng ngày càng không chịu sự kiểm soát của ý chí cô. Việc khảo sát bệnh án này cho thấy nguồn cội của cơn bệnh không phải là do tổn thương dây thần kinh mặc dù nó

có thể là nguyên cơ. Vào lúc khảo sát tức là nhiều năm tai nạn nguyên thủy đã xảy ra thì người ta thấy nguyên nhân của bệnh liệt mới chớm là do tình trạng của các tế bào thuộc một trung khu thần kinh trong bộ óc. Khi khảo sát người ta thấy mỗi tế bào ở đó có đáp ứng điện bất bình thường trong nội bộ những thành phần cấu tạo nên chính nó. Trong nội bộ tế bào có một vài nhóm tích điện dương và tích điện âm, và thông thường khi ta áp điện vào từ bên ngoài thì chúng sẽ phản ứng ngay theo kiểu cùng cực sẽ đẩy nhau. Tuy nhiên trong trường hợp này của các tế bào đặc thù đó, thì sự đáp ứng điện đã bị cùn nhụt đi rất nhiều và sự đẩy nhau rất chậm. Theo một cách thức nào đó điều này can thiệp vào sự kiểm soát đúng mức của dây thần kinh đối với những cơ bắp của tứ chi hữu quan.

Bệnh động kinh.

Cách đây 30 năm, ông C.W.L. có khảo sát một trường hợp động kinh và lưu ý thấy điều gì xảy ra khi lên cơn động kinh. Ông nhận thấy rằng ngay lúc đó dòng lưu chất dĩ thái xuất phát từ bộ óc đột ngột bị cắt đứt giống như ánh sáng đèn điện bị tắt phụt khi cầu chì bị đứt. Sự gián đoạn dòng dĩ thái này gây ra cơn động kinh. Khi thoảng nhìn một cách hời hợt ông không hiểu được lý do đặc biệt tại sao bộ óc lại bị gián đoạn truyền tin vào lúc này hơn là vào lúc khác.

Điện và Prana.

Có nhiều lần ông C.W.L. đã quan sát để thử xem liệu Prana có bị thay đổi gì không khi dòng điện tuôn đổ vào cơ thể. Bản thân ông đã để cho một dòng điện cao tăng hơn 100.000 volts đi qua mình. Ông không hề nhận thấy có một tác

dụng nhỏ xíu nào đối với dòng lưu chất Prana. Thật vậy, hai loại thần lực Prana và điện có tính chất hoàn toàn khác nhau đến nỗi mà cái này không ảnh hưởng tới cái kia. Vì thế cho nên một dòng điện tuyệt nhiên không làm cho cơ thể có thêm Prana hay sinh lực, và cũng không cản trở được sự lưu thông của nó. Theo như người ta nhận xét thì khi có dòng điện cao tăng chạy qua, chức năng của dây thần kinh không hề bị ảnh hưởng. Nhưng ta nên lưu ý rằng ở đây không có một sự khảo cứu chuyên biệt mà chỉ là một sự nhận xét chung chung.

Sự Lưu chuyển của các Thần lực Adyar

Ngày 18 tháng 10 năm 1932.

C.J. Đêm qua, khi tôi vẽ bảng sơ đồ lớn đầu tiên của những hình Quả tạ thì tôi lưu ý thấy vật thể gồm 6 Anu ở giữa cái thanh nối Natri có cách sắp xếp thẳng hàng thật kỳ lạ đối với vị trí của những điểm. Khi nhìn lại sự phân ly mà Tiến sĩ Besant vẽ trong sơ đồ năm 1907, tôi thấy rằng không có một sự nhầm lẫn. Tuy nhiên ông C.W.L. quan sát lại và nói chung, ông thấy dường như tốt hơn là nên xếp cho hai điểm ở giữa gần lại nhau hơn. Ông nói rõ rằng hai điểm này quay tí nhanh hơn những Anu khác.

Thế rồi, tôi bảo ông rằng vì tôi phải viết một bài báo ngắn mô tả những cái phễu cho nên tôi phải xác định xem vật liệu của cái phễu là gì. Cho đến lúc đó, tôi chưa thể phát biểu minh bạch về vấn đề này. Ông thâm nhập vào đó và phát hiện ra một loạt sự kiện mới tinh. Tuy nhiên, trước

hết cái phễu (vốn dĩ nhiên chỉ là một hiện tượng nhất thời) bao gồm vật chất cực vi của cõi trung giới đã bị đẩy lùi lại do chuyển động của những sự vật bên trong nó.

Giờ đây, tôi xin viết nguệch ngoạc để vội vã chép lại những gì mà ông C.W.L. tiếp tục nói ra.

C.W.L. Cái phễu là vật chất của cõi trung giới bị đẩy lùi lại, nhưng cũng có vật chất của cõi thượng giới bị đẩy lùi lại do những sự vật bên trong cái phễu. Ngoài sự xoay tròn của những cái phễu ra thì dĩ nhiên trọn cả nguyên tử cũng xoay vòng. Trong sự vật này có những giai đoạn.

Ở tình huống bình thường Anu trôi nổi trong không gian có tồn tại ở trong số các nguyên tử Oxy và Hydro. Mỗi một trong hai loại nguyên tử này đều có bức vách biên giới của mình, nhưng Anu không xuyên thấu bức vách đó.

C.J. Thế cái vỏ của nguyên tử Oxy được cấu tạo bằng cái gì ? Chắc phải có một điều gì đó bị đẩy lùi lại.

C.W.L. Ở đây có một điều mà ta không hiểu. Chút nữa ta mới hiểu được nó.

Mọi vật trên cõi trần đều có một đôi thể thuộc cõi trung giới. Nhưng đôi thể thuộc cõi trung giới này không khớp với nó. Đôi thể thuộc cõi trung giới của Oxy không phải là Oxy. Trước đây ta chưa bao giờ cố gắng tách biệt những sự vật này. Vật chất thuộc cõi trung giới không thể xuyên thấu hình trướng của nguyên tử Oxy trừ phi đó là dạng vật chất

trung giới cực vi¹, nhưng ngay cả vật chất trung giới cực vi cũng không xuyên thấu được những con răn của nguyên tử Oxy. Vật chất cực vi của trung giới dường như xuyên thấu được nguyên tử hóa học, nhưng không xuyên thấu được những cái phễu.

Song le có một điều gì đó xuyên thấu được, đó có thể là vật chất cực vi của cõi thượng giới. Ta sẽ tạo ra một loại không gian trống rỗng nào đó mặc dù ta cũng chẳng biết điều gì xảy ra, có thể là một loại vụ nổ.

C.J. Như vậy đó là không gian thuần túy mà tuyệt nhiên không có vật chất cực vi của bất kỳ cõi nào hay sao ?

C.W.L. Thấy rằng ông không thể làm như vậy mà không đi tới những bọt hỗn nguyên khí.

Ta đang đi tới tầng bình lưu. Vẫn còn có các Anu nhưng chúng rải rác ở xa nhau như thể cách xa nhau cả dặm so sánh với kích thước của chúng. Ở bên giữa chúng là cái gì ? Ta lại có các nguyên tử của cõi trung giới cách quãng rất xa nhau cũng như các nguyên tử của thượng giới. Thế ánh sáng băng qua không gian bằng cách nào ? Cái phễu là vật chất cực vi của cõi trung giới được đẩy lùi lại. Bên trong cái phễu có những vật nho nhỏ tự thân nó đẩy lùi những sự vật khác. Chúng đẩy lùi được cả vật chất của cõi thượng giới.

Đây là một ý tưởng mới mẻ, nhưng nguyên tử hóa học xét

¹ Vật chất cực vi là vật chất thuộc phân cảnh giới cao nhất của mỗi cõi, nơi có các nguyên tử trường tồn. (Lời người dịch).

chung đẩy lùi được mọi vật chất bình thường của cõi trung giới, còn cái phễu thậm chí đẩy lùi được vật chất cực vi của cõi trung giới nữa. Vật chất của cõi thượng giới có thể xâm nhập được ngoại trừ một số sự vật bên trong cái phễu. Ở nơi có một tâm điểm nhất định thì ngay cả vật chất cõi thượng giới cũng bị đẩy lùi.

C.W.L. Lấy Vàng và trước hết khảo sát cái thanh nổi được tạo thành từ hai hình bầu dục. Nó đẩy lùi vật chất cực vi của cõi trung giới. Nhưng ở trung tâm có một sự vật lớn gồm 16 đơn vị Occultum, tức Au33 và bốn nhóm. Cái mặt trời trung ương này chắc chắn là đẩy lùi được vật chất của cõi thượng giới. Vì nó rất cứng, cho nên có lẽ thuộc về cõi Bồ Đề.

Giữa Kim cương và Than có gì khác nhau ? Chắc chắn là Kim cương bao gồm hơn 500 nguyên tử Carbon, trong khi Than gồm các nhóm chỉ có 2 và 3 nguyên tử Carbon. Khả năng bám dính của nguyên tử Carbon trong Kim cương đẩy lùi được một cấp độ vật chất cao siêu hơn so với khả năng của nguyên tử Carbon trong Than.

Bất kỳ nhóm nào di chuyển cực nhanh đều dường như đẩy lùi được vật chất cao siêu hơn sao cho nó không thể xuyên thấu qua được.

Nếu con làm chảy Vàng ra thì mối quan hệ cân bằng đẹp đẽ giữa các lá Vàng, Au33 trong hai hình bầu dục sẽ bị xáo trộn. Sự phối kết bằng nói chung của những thành phần cấu tạo

nên Vàng bị xáo trộn chừng nào Vàng còn ở tình trạng bị đun nóng lên. Khi nó nguội trở lại thì sự phối kết và cấu hình nguyên thủy sẽ được phục hồi. Khi kim loại bị nóng chảy, thì nguyên tử hóa học trở nên lớn hơn, bành trướng ra xa hơn so với trung tâm và vì vậy không còn sự cố kết như cũ nữa.

Mọi thần lực này đều bị hòa nhập vào thần lực của chính Anu, cái thần lực xuyên suốt từ trên đỉnh xuống dưới đáy băng qua các đường xoắn ốc.

Electron: Sự khảo cứu cuối cùng.

Cuộc khảo cứu cuối cùng được thực hiện vào ngày 13 tháng 10 năm 1933. Người ta dùng một máy thu radio khi chúng tôi muốn khám phá xem electron là cái gì. Nó không phải là Anu của chúng ta nhưng có thể là nguyên tử của cõi trung giới. Người ta khảo sát cái đèn điện tử vốn được giả sử là phóng ra các luồng electron.

Ngay khi công việc được tạm ngưng thì ông Leadbeater nghĩ rằng mình đã thoáng thấy được điều vốn là cốt lõi của bản chất điện dương và điện âm. Dường như thể sự phân biệt này được truy nguyên tới tận bản chất của “bọt” Hố nguyên khí. Nhưng ông cảm thấy mệt và công việc bị tạm ngưng lại. Tôi lên đường đi Nam Mỹ công tác một năm. Năm sau ông Leadbeater từ trần hưởng thọ 87 tuổi.

C.W.L., C.J., ông Zuurman.

(Hình quả cầu bên trong hai bản kim loại nối liền với nhau bằng một sợi dây tóc cuộn tròn).

- C.J. Đốt nóng một mẫu sắt thông thường.
Trước hết ông muốn xem thử điều gì xảy ra khi một mẫu sắt được đun nóng lên. Điều mà chúng tôi muốn biết đó là theo lý thuyết thông thường thì khi đun nóng lên các hạt sẽ bị rung động nhanh hơn. Chúng tôi muốn biết liệu nó có phóng ra bất kỳ sự phóng phát hoặc hạt nào chăng.
- C.W.L. Ta không nghĩ như thế. Nhưng bây giờ nó có thể khi nó đã nóng lên.
- C.J. Liệu nhiệt có tạo ra bất kỳ sự thay đổi nào trong bầu khí quyển trung giới xung quanh nó không ?
- C.W.L. Dĩ nhiên mọi vật (thuộc cõi trung giới và cõi trần) đều rung động ít nhiều mạnh hơn, nhưng nếu con muốn đun nóng nó đủ để ảnh hưởng tới vật chất của cõi trung giới thì con ắt cần phải . . . Nó gây ra rất ít sự khác biệt đối với cõi trung giới.
- C.J. Việc đốt nóng bình thường sự vật này không tạo ra sự phóng các hạt hay sao ?
- C.W.L. Chưa thấy gì, nhưng có lẽ có xảy ra nếu con đun nóng nó đúng mức, vì quả thật là một vật được đun nóng đúng mức sẽ bị cháy tiêu.
- C.J. Con không có ý nói như vậy. Liệu nó có phóng phát ra sự vật gì không ? Liệu có electron xuất hiện ra không ?
- C.J. Ngài có muốn chỉ đun nóng bản kim loại không thôi ?
- Z. Chỉ đun nóng bản kim loại thôi. Chính cái sợi dây tóc tạo ra các electron. Ta sẽ lấy đi một bản kim loại.
- C.W.L. Electron giống như cái gì nhỉ ? Làm sao biết được nó là electron ?
- C.J. Đây là một điều gì đó mà chúng ta có thể làm cho nóng đỏ lên. Một cái kim. Bây giờ nó đỏ rực lên rồi. Thế bây giờ nó có phóng ra cái gì không ?
- C.W.L. Ta chẳng thấy nó phóng ra cái gì thuộc cõi trần cả. Xem nào, nó đang bức xạ xung quanh mình.
- C.J. Bức xạ ra cái gì ?
- C.W.L. Đủ thứ. Mọi vật đến gần nó đều bị ảnh hưởng.
- C.J. Cũng giống như một luồng không khí nóng làm cho những chiếc lá bay xào xạc. Liệu cái kim nóng đỏ có phóng ra một luồng gì đó không ?
- C.W.L. Tự thân nó thì không, nhưng nó làm đốt nóng chất dĩ thái và tất cả những gì khác nữa ngay xung quanh nó. Nó không gây ra bất kỳ tác dụng nào về mặt điện.
- C.J. Liệu nó có phóng ra một bộ phận của chính nó mà chúng ta có thể gọi là electron chăng ?
- C.W.L. Ta chẳng biết electron là gì. Chẳng có điều gì đặc biệt xảy ra, ngoại trừ những rung động mạnh hơn nhiều.

(Mang vào bản cực và dây tóc).

(Người ta đun nóng hai bản kim loại và dây tóc).

- C.J. Ngài có thấy chữ M hoặc chữ V trên dây tóc không ? Khi dây tóc được đốt nóng lên thì electron tuôn chảy vào vì có dòng điện

chạy ngang qua. Lúc bấy giờ nó rút ra các hạt từ sợi dây tóc đang nóng đỏ. Nó gây ra sự phóng phát một điều gì đó mà ta gọi là electron. Chúng ta không thể trực nghiệm được điều đó vì ở đây chúng ta không có dòng điện chạy xuyên qua.

C.W.L. Nó đã nóng đỏ rồi.

C.J. Trong tình trạng đó, một dòng điện sẽ được tạo ra. Bây giờ ta hãy khảo sát điều đang xảy ra bên trong đó. Cực dương sẽ rút ra từ sợi dây tóc nóng đỏ một số sự vật nào đó.

(Đi tới chỗ radio gần cửa sổ).

C.W.L. Cái sự sắp xếp của cực lưới bên trong như thế nào ?

Z. Nó được che phủ lại, ngài không thể thấy được nó.

(Dòng điện được bật lên trong máy).

C.W.L. Nóng chưa ?

Z. Hơi nóng một chút.

C.W.L. Bây giờ sự khác nhau là điện đang chạy qua chỗ đó.

C.J. Và điện chạy qua dây tóc đó vốn đang nóng đỏ sẽ thu hút được một điều gì đó mà ta gọi là electron.

C.W.L. Nó chắc chắn tạo ra một sự xáo trộn đáng kể xung quanh mình. Phải chăng những sự vật này được bức xạ gọn ghẽ qua cái máy ?

C.J. Bây giờ điều gì đang xảy ra ?

Z. Chúng đang được phóng phát ra và chạy qua chạy lại cái đèn điện tử. Đây là một dòng liên tục.

C.W.L. Nó là cái gì vậy, cái dòng đang chạy lên chạy xuống sự vật mà ông đã chỉ cho chúng tôi ?

C.J. Một dòng âm điện chăng ?

Z. Đúng vậy, nhưng điều đó chẳng dính dáng gì tới nó.

C.J. Đây chỉ là việc dòng điện làm cho dây tóc nóng lên. Một dòng điện khác có dương tính biến cái này thành dương và thu hút các hạt âm trong dây tóc.

C.W.L. Có một dòng điện; ta chẳng biết nó là gì. Cho dù nó là gì đi chăng nữa, thì nó cũng có thể cuốn theo Anu bình thường phía trước nó.

C.J. Anu của cái gì ?

C.W.L. Được thôi, Anu thông thường.

C.J. Dòng điện ở đâu ra ?

C.W.L. Nó dường như nhập vào, điện thông thường của con nhập vào.

C.J. Nó ở trong cực lưới, nhưng nó rất giống điện thường chạy xuyên qua sợi dây tóc bằng tungsten trong một bóng đèn.

Z. Dòng điện luôn luôn chảy ở đây, ngoại trừ việc ở đây có một sợi dây tóc.

C.W.L. Nó chảy xuyên qua à ?

Z. Đúng vậy.

C.J. Giữa cái cực lưới và bản cực sao ?

Z. Không, giữa sợi dây tóc và bản cực. Trộn cả mạch này đều khép kín ngoại trừ ở đó.

C.W.L. Khi dòng điện chảy qua thì xung quanh chỗ đó có rất nhiều hoạt động chung chung. Điều mà con muốn là lượm lặt ra từ hoạt động chung chung đó những sự vật mà con gọi là electron.

C.J. Còn khoảng trống giữa sợi dây tóc và bản cực thì sao ?

C.W.L. Ánh sáng đang tỏa chiếu qua đó.

C.J. Thành phần cấu tạo của nó là gì ?

- C.W.L. Dĩ nhiên đó là một điều nào đó đang chói sáng.
- C.J. Đó là điều mà chúng ta muốn biết.
- C.W.L. Ngay giữa sợi dây tóc và bản cực duy nhất. Nhìn này, hãy để cho ta thử một cái ghế khác đề phòng có tai nạn (ông lấy một cái ghế bành). Bây giờ ta thử giữ cái đó – đây là nơi chôn mà bà Hội trưởng (Tiến sĩ Besant) sẽ nhập vào một cách hữu ích xiết bao - ở cùng một chỗ trên cỗi trần rồi xuất vĩa ra để nhìn xuống nó. Xem này, nó hoàn toàn không phải là một sự vật có thật, đó là một sự hão huyền. Ánh sáng bắn xuyên qua nó thực ra không liên tục gì hết. Nó tạo cho ta cái tác dụng đó giống như một nhánh cây khi bị xoay tròn. Hãy đợi một phút. Con đang phân ly Anu thông thường.
- C.J. Thành ra nguyên tử của cỗi trung giới à ?
- C.W.L. Dĩ nhiên thành ra phần tử nguyên thủy, thành ra các bọt Hồn nguyên khí của cỗi Tối đại Niết Bàn, nhưng chỉ một lúc thôi thì chúng vọt trở lại thành ra các nguyên tử cỗi trung giới. Chúng ta quan sát một điều gì đó mà ta không biết đến như thế nào. Nó diễn ra nhanh đến nỗi mà con phải đếm theo từng phần ngàn hoặc phần triệu của một giây.
- C.J. Điều gì đang xảy ra vậy ?
- C.W.L. Nhiều lắm, Anu của con bị phân ly rồi tái tạo lại nhiều lần trong một chớp mắt. Sự vật này không liên tục gì cả nhưng xem có vẻ như liên tục.
- C.J. Hết Anu này đến Anu khác bị phân rã sao ?
- C.W.L. Trong một thời khoảng rất nhỏ, thế nhưng trong thời khoảng đó chúng dường như phân rã rồi tái hợp ở phía bên kia, có lẽ cả ngàn lần trong một giây hay còn hơn thế nữa.
- C.J. Nhưng các Anu này từ đâu mà ra?
- C.W.L. Xét theo biểu kiến thì chúng bị dòng điện lôi cuốn đi. Con đã làm gì với dòng điện? Liệu con có làm chậm dòng điện được không ?
- C.J. Phải chăng các Anu xuất phát từ lớp vỏ của dây tóc, cái lớp ở ngoài cùng nhất ?
- C.W.L. Nó diễn ra cực kỳ nhanh. Ta sắp làm cho nó chậm lại. Ta không muốn làm vỡ tung bất cứ điều gì. Ta làm chậm nó lại để xem điều gì xảy ra. Ta nghĩ rằng trước hết nó chạy theo một chiều thành ra một dòng điện; nhưng nếu con làm chậm nó lại một chút thì dường như không phải như vậy. Nó thật ra chạy đi rồi chạy lại. Dường như thế nó chạy theo một chiều, nhưng đứng ra thì nó chuyển động đi rồi chuyển động lại. Tại sao lại như thế và thế nghĩa là gì ? Con bảo rằng các electron này phải tuôn ra tới một nơi nào đó phải không ?
- C.J. Hướng về phần giữa của bản cực xuất phát từ dây tóc.
- C.W.L. Chúng đang đi tới đó. Ta có cảm tưởng là con nghĩ rằng chúng sẽ bức xạ ra khỏi cái máy. Nhưng không đâu.
- C.J. Ở giữa bản cực với dòng điện ư ?
- C.W.L. Rất tiếc, nhưng theo như ta thấy chúng cứ chạy đi chạy lại nhanh không thể tưởng tượng được, và người ta hầu như có thể nói rằng

thình thoảng thì mới tóm được một phần tử này. Liệu điều đó có làm cho dòng chảy chậm lại không ?

C.J. Con cũng chẳng biết. Phải chăng các Anu đang chạy đi chạy lại ?

C.W.L. Các Anu bị phân rã.

C.J. Thế thì phải chăng các nguyên tử cõi trung giới đang chạy đi chạy lại ?

C.W.L. Đúng vậy.

C.J. Hiển nhiên điều mà người ta gọi là electron chính là nguyên tử cõi trung giới. Anu của chúng ta bị phân ly thành ra 49 nguyên tử cõi trung giới.

C.W.L. Đúng vậy, phân ly thành ra các bọt hỗn nguyên khí cấu tạo nên chúng.

C.J. Chính chúng chạy đi chạy lại và cuối cùng có một phần tử bị dòng điện hấp thụ và bị cuốn theo nó.

C.W.L. Điều này có lẽ xảy ra nhiều trăm lần trong một giây.

C.J. Thế phần còn lại thì sao ? Chúng được phóng phát ra ở đâu ? Vào trong bầu khí quyển của cõi trung giới hay sao ?

C.W.L. Chúng được duy trì cho chuyển động rất mãnh liệt.

(Tắt dòng điện trong máy)

C.W.L. Nó đã trở lại trạng thái bình thường. Ta không tin rằng chúng mất đi bất kỳ electron nào.

C.J. Hơi mất một chút sao ? Thế mà chúng ta vẫn giữ nguyên vị trí, nhưng chỉ khoắc thêm cực lưới vào. Nó có tác dụng làm điều hòa được việc chạy đi chạy lại.

(Cố gắng tiếp âm một buổi phát thanh nhưng chỉ nghe được tiếng ồn).

C.W.L. Cái gì tạo ra tiếng ồn thế ?

Z. Cái bơm ở chỗ máy in hoặc là nhà máy điện.

C.W.L. Tiếng ồn ấy được truyền qua dây dẫn điện hay sao ?

C.J. Bây giờ cực lưới đang hoạt động. Nó tạo ra điều gì đối với việc chạy đi chạy lại ?

C.W.L. Hãy đợi một chút. Tiếng ồn đến với chúng ta thông qua hệ thống máy móc. Như vậy ta có thể thấy điều gì được gọi tới, cho dù tiếng gâm rú thật là quỷ quái. Con bảo rằng cực lưới có thể làm thay đổi được tiếng ồn ư ?

C.J. Cực lưới có mục đích là làm cho số lần phóng phát electron cao hơn hoặc thấp hơn.

C.W.L. Ta xin nói rằng đúng ra thì cực lưới gây trở ngại cho sự phóng phát.

C.J. Ý định của nó là như thế nào ?

Z. Cực lưới phóng phát ra điện dương cho dù dòng điện chạy theo chiều nào đi nữa.

C.J. Nếu cực lưới là cực dương và vì bản cực cũng là cực dương cho nên luồng electron phóng phát ra phải càng ngày càng tăng lên.

Z. Khi nó là cực âm thì luồng electron sẽ bị giảm bớt.

(Tắt tiếng ồn đi. Không có âm nhạc).

C.W.L. Dòng điện đang chạy qua. Đây là một điều kỳ diệu nữa mà trước kia ta không nhận thấy. Tại sao nó lại phân ly Anu của con ? Ta nghĩ rằng nó chẳng những phân ly Anu mà còn lọc lựa Anu ra nữa. Có các Anu dương và Anu

- âm. Cái đó đi theo phía này, còn cái khác đi theo phía kia. Ta chỉ muốn đi theo cái đó. Thật khó lòng cho những quan niệm ngu dốt của con người thấu hiểu được những sự vật này có thể diễn ra với tốc độ vô cùng nhanh không phải như tia chớp mà là cả trăm lần nhanh hơn nữa. Nó đang lọc lựa ra Anu âm và Anu dương.
- C.J. Anu âm thì làm cái gì ?
- C.W.L. Nó đi về một phía, còn Anu dương đi về phía kia.
- C.J. Nhưng nó bị hấp thụ vào bản cực mà ?
- C.W.L. Đúng vậy, nó được tái hợp trở lại. Nhưng hãy chờ một phút, ta đang cố tìm hiểu xem liệu dùng bất kỳ tác động nào như thế, con có thể biến đổi một Anu dương thành Anu âm hoặc một Anu âm thành dương chẳng ? Ta không chắc làm được điều đó. Nhưng thế còn cái thái dương hệ này mà chúng ta giả sử rằng đang chứng kiến, phải chăng là một nguyên tử âm chạy vòng vòng một nguyên tử dương ? Có đúng vậy không ?
- C.J. Được thôi, xin ngài vui lòng bỏ những lý thuyết ấy đi để khảo cứu và nói cho chúng con biết ngài thấy được cái gì. Chúng ta sẽ xây dựng một lý thuyết sau. Điều gì đang xảy ra cho Anu dương và Anu âm ? Còn tiếp sau đó là gì ?
- C.W.L. Nhưng nó diễn ra nhanh một cách tuyệt vọng đến nỗi mà ta không thể theo dõi được. Phải có một hệ thống làm cho nó chậm bớt lại; nhưng khi làm như thế thì có lẽ ta lại ảnh hưởng tới nó. Có nhiều điều tùy thuộc vào mức độ nhanh chậm của rung động. Phải chăng ta giả sử rằng điều này đang nóng lên ?
- Z. Đúng vậy.
- C.W.L. Nóng đồ ư ?
- Z. Không, nóng âm âm.
- C.W.L. Nhưng ta thấy nó giống như một ánh sáng chói lòa. Thế mà ở đài tiếp âm của con thì bằng một cách nào đó người ta lại lọc lựa ra những sự vật này biến trở lại thành những rung động của âm thanh. Có đúng như thế không ?
- Z. Đúng vậy, đây là một quá trình gây bối rối. Cái đèn điện tử đầu tiên phát ra những bước sóng. Nếu tôi lấy cái đèn đầu tiên thì có lẽ quá trình này sẽ đơn giản hơn.
- C.J. Thế bây giờ ông có tới mấy cái đèn ?
- Z. Cả thấy ba cái đèn. Tôi sẽ tạo ra điều này chỉ bằng một cái đèn.
- C.W.L. Ba cái đèn thì chỉ làm tăng cường được quá trình này thôi.
- Z. Cái đèn đầu tiên là một quá trình khác. Nó lọc lựa ra hết các sóng âm thanh từ bước sóng của một trạm phát sóng. Thế mà ta chỉ có một đèn điện tử.
- C.W.L. Khi ông có cả ba đèn đang hoạt động thì từ cái thứ nhất tới cái thứ nhì chúng chỉ được tăng cường chứ không biến đổi.
- C.J. “Chúng” là cái gì vậy ?
- C.W.L. Ta giả sử rằng chúng là các Anu, nhưng đúng hơn thì ta muốn biết sự góp nhặt này xảy ra như thế nào và mục đích của nó là gì. Liệu sau đó chúng có tái hợp lại theo một sự sắp xếp khác hay chẳng ? Nhưng ta hoàn toàn không thấy chúng làm như vậy. Chỉ có điều là nó xảy ra nhanh

- quá đến nỗi con không theo dõi chính xác được. Chắc chắn là ta đang hi vọng rằng quá trình này sẽ biến đổi Anu dương thành Anu âm và ngược lại, nhưng ta không thể chứng tỏ được điều đó. Hãy đợi một phút. Ta đang thử đếm những sự vật khốn khổ này, làm chậm chúng lại cả ngàn lần để quan sát xem số Anu dương và Anu âm nhập vào, để xem liệu số lượng này có đi ra phía bên kia không ?
- C.J. Đi đâu ?
- C.W.L. Đi bằng ngang qua chứ còn đi đâu nữa.
- C.J. Rồi đi trở lại sợi dây tóc phải không ?
- C.W.L. Không đâu. Đi về bản cực.
- Z. Đi từ dây tóc sang bản cực.
- C.J. Nhưng trước đó chúng có chạy đi chạy lại không ?
- C.W.L. Có lẽ cả trăm lần trước khi chúng bị phân rã. Con hãy nhớ tới cái xoáy nước ở thác Niagara, có một số phân tử nước chạy vòng vòng cả 20 lần trước khi chúng bị cuốn đi. Điều này cũng giống như thế, nhưng nhanh hơn vài triệu lần. Các electron của con đâu rồi ? Ta tự hỏi phải chăng chúng là những quả cầu hoặc quả banh nho nhỏ của các nguyên tử cõi trung giới ? Nhưng phải chăng người ta giả sử rằng chúng tồn tại ở khắp mọi nơi.
- C.J. Đúng vậy.
- C.W.L. Những sự vật này thì không như thế; chúng chỉ được tạo ra năm thì mười họa thôi.
- C.J. Điều gì khiến cho sự vật này cứ chạy đi chạy lại ?
- C.W.L. Ta không biết chắc bình thường thì sự vật này có bao giờ không chạy đi chạy lại chẳng. Tia chớp là như vậy.
- C.J. Có một cái kéo rồi một cái đẩy. Sợi dây tóc là cực âm còn bản cực là cực dương, và nó chạy đi chạy lại giữa hai cực này. Ngài bảo rằng khi dòng điện đi qua dây tóc thì có một loạt các nguyên tử cõi trung giới đi xuyên qua lớp vỏ ngoài cùng hay là một loạt các Anu ?
- C.W.L. Chạy dọc theo phía bên ngoài sợi dây, dây điện thông thường.
- C.J. Phải chăng đó là một loạt các nguyên tử trung giới đang đi xuyên qua ?
- C.W.L. Ta cũng chẳng biết chúng có nhất thiết thuộc cõi trung giới hay chẳng. Ta nghĩ rằng đó là những Anu thông thường nhưng đã được điện khí hóa, một ứng xuất đã được tạo nên theo một góc đặc thù nào đó.
- C.J. Không phải trong sợi dây tóc mà dọc theo sợi dây dẫn điện; có một luồng Anu thông thường chạy bên dưới lớp vỏ của dây dẫn điện. Đó là gì vậy ?
- C.W.L. Nhưng con nên lưu ý rằng chúng bị cuốn hút đi dọc theo dây dẫn điện. Các Anu không có ý chí của riêng mình.
- C.J. Thế chúng từ đâu mà ra ?
- C.W.L. Điện thu lượm chúng lại. Chúng ta chẳng bao giờ thấy được điện. Điện chỉ đẩy những sự vật này đi phía trước nó.
- C.J. Phải chăng điện thu lượm các Anu ở khắp nơi từ bầu khí quyển ?
- C.W.L. Đúng vậy, và nó . . . có một thứ khác . . . có lẽ là 50. Xem này. Khi con phóng một luồng điện qua dây thì con làm xáo động có

- thể nói là mọi tạo vật ở xung quanh nó khoảng một hoặc hai inch. Phải chăng đó là điều mà con gọi là từ trường?
- C.J. Đúng vậy.
- C.W.L. Đó là một loại phản ứng khác, một loại sóng dội lại. Làm thế nào mà tách rời một hiệu ứng của sự vật này ra khỏi hiệu ứng của một sự vật khác? Ta không nghĩ rằng chúng ta có thể né tránh được ý tưởng theo đó có một bức xạ vuông góc với dây dẫn điện.
- C.J. Đúng vậy, nó ở bên trong. Nếu ngài có hai sợi dây dẫn điện – điện dương và điện âm – thì con muốn ngài thử nhìn xem liệu trong sợi dây này có lưu chuyển một loại Anu, còn trong sợi dây kia có lưu chuyển một loại Anu khác hay chăng?
- C.W.L. Con có một sự vật tách rời nhau rất nhiều.
- C.J. Cái gì vậy?
- C.W.L. Ta có thể thấy nó từ đây. Đó là cái sự vật khiến cho ánh sáng đi qua cái đĩa. Nó bị cách ly rất nhiều.
- C.J. Bây giờ ngài có thể nghiên cứu hai lô. Trong hai lô này, phải chăng có hai tập hợp Anu riêng biệt?
- Z. Chỉ có một loại dòng điện đi xuyên qua đó.
- C.W.L. Ông thử coi xem ông đang phóng dòng điện nào dọc theo đó.
- Z. Có thể là điện dương hoặc điện âm, tôi cũng chẳng biết nữa.
- C.W.L. Làm cách nào mà ông biết được?
- C.J. Cách dễ nhất là quan sát nó trong hai lô này – đây là lô dương, đây là lô âm. Thế rồi ngài có thể lọc lựa được nó ra không?
- C.W.L. Con dứt khoát cho rằng ở đó có hai sự vật riêng biệt. Làm thế nào mà con tách biệt được chúng ra?
- C.J. Tốt hơn là ta nên tiếp tục vào một dịp khác. Ta hãy tiếp tục với chuyện electron này trong đó một sự vật dương tính đi xuyên theo nó rồi trở lại qua cái bóng đèn. Đi ra ngoài là điện âm.
- Z. Vì ông đã tạo ra điện áp cho nên nó đã bị thay đổi. Chúng ta gọi đó là dương và âm. (Về một sơ đồ cái dynamo). Ở trên cái bóng đèn đây là dương, đây là âm.
- C.J. Đó là bóng đèn của ông. Còn đây là một dòng điện đi qua dây dẫn điện, làm sao biến được từ dương sang âm?
- Z. Cái dynamo làm được chuyện đó. Bằng cách cho nó chuyển động trong một từ trường, một bên của nó sẽ trở thành dương còn bên kia là âm. Ông sẽ có được một loại trung bình. Cái trung bình là trọng số của điện áp (the weight of pressure).
- C.W.L. Nhưng tôi dường như thấy rằng có một luồng sự vật từ trên cối trung giới đáp xuống và một luồng sự vật bị hút lên cối trung giới. Điều mà cái dynamo đang làm chính là hút sự vật kia lên và hai thứ này là một loại bổ sung cho nhau. Nó đang tạo ra một loại dòng điện, lần này thì thu hút nó xuống từ cối trung giới, còn lần kia thì thu hút nó lên từ phía dưới.
- Z. Giả sử rằng ngài có một nam châm rất mạnh, chỉ một nam châm đơn thôi. Nếu ngài di chuyển nó thì ngài sẽ có một dòng điện.
- C.J. Một loại thôi sao?

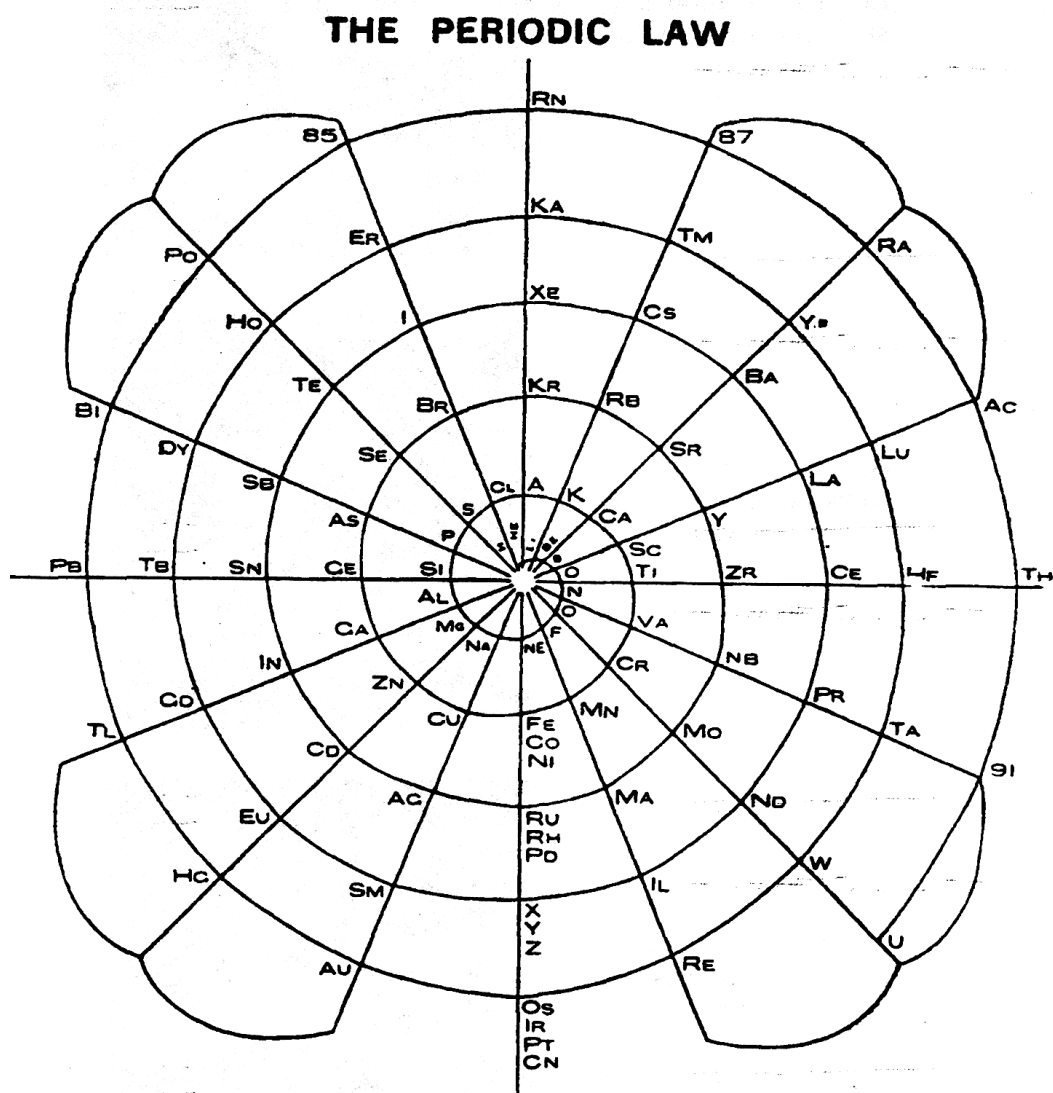
- Z. Không đâu, cả hai, cả dương lẫn âm. Dòng điện đi theo một chiều hướng nào đó mà ta gọi là dương hay âm tùy theo đường đi của nó.
- C.J. Ông luôn luôn phải có mặt đất là một cực hay sao ?
- Z. Không đâu. Vì ông đã đóng bít dây điện lại thành ra một mạch kín cho nên ông có một dòng điện chạy trong đó.
- C.W.L. Thế là sự vật đã có được từ tính ư?
- Z. Không đâu, trước đó chúng ta đã có nam châm rồi.
- C.W.L. Thế thì dòng điện ở đâu mà ra vậy?
- Z. Có đấy, vì nó đang chạy mà.
- C.J. Liệu nó có chạy xoay chiều không ?
- Z. Trong một dây dẫn điện thì dòng điện luôn luôn đi theo một hướng nào đó. Hướng chạy của dòng điện có thể thay đổi.
- C.W.L. Điều mà chúng ta tìm hiểu đó là bản thân dòng điện là gì ? Theo chỗ chúng tôi biết thì đó có thể là Sự Sống của Thượng Đế.

Adyar, Madras, Ấn Độ

Ngày 10 tháng 11 năm 1932.

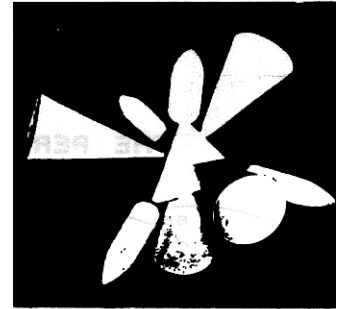
Đoạn theo đây do ông Leadbeater viết ra sau khi đã kết thúc loạt quan sát chính yếu.

“Cuối cùng công trình về Hóa Học Huyền Bí đã kết thúc, điều này có nghĩa là một phần nhỏ của nó đã chấm dứt – cái công đoạn đặc biệt mà bà Hội trưởng (Tiên sĩ Besant) và tôi đặt ra cho mình phải hoàn thành khi chúng tôi bắt đầu khảo cứu vào năm 1895. Nó đã trải qua 37 năm mặc dù chúng tôi chỉ có thể làm việc một cách nhát gừng và những gì thực hiện trong hai năm cuối cùng tôi đã phải làm với sự trợ giúp của Raja, tức C. Jinarājadāsa. Hầu như ngay từ đầu, Raja đã ghi chép, tính toán và vẽ cho chúng tôi; nếu không có ông ta, chúng sẽ chẳng bao giờ thành công được đến mức như hiện nay. Chúng tôi đã lập thành danh mục mọi nguyên tố đã biết và thêm vào nữa tá những gì mà khoa học vẫn còn chưa phát hiện. Chúng tôi đã phân loại các nguyên tố đó và vẽ ra hình thù của các nguyên tử hóa học; giờ đây những người tiếp tục sự nghiệp của chúng tôi phải suy diễn ra và tạo thành công thức rõ ràng hơn cho những qui luật lớn mà Ngôi Ba của Thượng Đế thích hoạt động theo đó. Chẳng ai đã từng chứng kiến những đường lối trật tự mà cơ tiến hóa diễn biến theo đó cùng với tài khéo kỳ diệu để tạo nên những sự tổ hợp mà lại có thể nghi ngờ được sự tồn tại của một Thiên Cơ vĩ đại và vị Tổng Công Trình Sư của Vũ trụ vốn đang kiên nhẫn triển khai Thiên Cơ”.

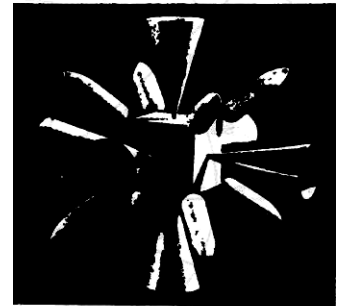


Hình 225
BIỂU DIỄN HÌNH XOẮN ỐC
CỦA LUẬT TUẦN HOÀN.

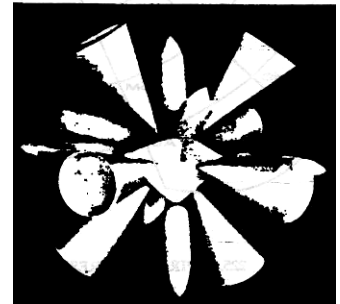
Hình 226
HÌNH KHỐI 4 MẶT
TRÌNH BÀY NHỮNG CÁI PHẪU
VÀ NHỮNG MŨI NHỌN



Hình 227
HÌNH KHỐI VUÔNG
TRÌNH BÀY NHỮNG CÁI PHẪU
VÀ NHỮNG MŨI NHỌN



Hình 228
HÌNH KHỐI 8 MẶT
TRÌNH BÀY NHỮNG CÁI PHẪU
VÀ NHỮNG MŨI NHỌN



PHỤ LỤC

Flour. Ông Leadbeater lưu ý thấy rằng Flour có hoạt tính rất mạnh, đầu mút của nó chuyển động đi lại giống như một cái piston. Bằng cách này có ảnh hưởng tới ngay cả Thủy tinh.

Radium. Ông Leadbeater không quan sát được bất kỳ sự phân rã nào của nguyên tử Radium xét chung. Điều dường như là các hạt bị phân rã của Radium mà người ta quan sát được trong phóng xạ kế của Crookes, thực ra là các nhóm vật chất dĩ thái 2 và dĩ thái 3 được thu hút vào qua những cái phễu, bị quả cầu ở trung tâm làm cho xoay tròn và đốt nóng lên rồi bị bắn mạnh ra ngoài xuiyên qua những mũi nhọn.

Carbon. Ông Leadbeater khảo sát một số Carbon vốn là bộ phận của những điện cực Than trong một đèn hồ quang. Nó đã chịu tác động của dòng điện và được nâng lên một nhiệt độ rất cao. Ông thấy rằng 8 cái phễu không ở gần bộ phận trung tâm như trước nữa và những loa tuyên trong các Anu đã bị kích thích hoạt động nhiều hơn mặc dù không đến mức tạo ra một sự thay đổi vĩnh viễn. Ông nghĩ rằng các nguyên tử bị ảnh hưởng như thế có thể hóa hợp với nhau dễ dàng hơn trước.

ĐÍNH CHÍNH

Trang 54. Hình 20. Ở mức dĩ thái 2 của Ad12 cho thêm vào 2's.

Trang 101. Hình 43a. Lẽ ra phải có 11 chứ không phải 10 nhóm gồm 2 Anu ở bên giữa mỗi nhóm gồm 7 Anu.

Trang 136. Dòng 13. Đọc là 4Zn20 thay vì là 3Zn20.

Trang 221. Hình 116. Cái phễu B của Indium phải chứa 2 In14 và 1 In16 - Ở Thallium và Bismuth, các tâm điểm được đọc là Tl chứ không phải là Te.

Trang 346. Dòng 1. Đọc là Rượu Ethylic thay vì là khí Ethane.

Các trang 358, 361, 366. Trong các Hình 206, 208 và 212 hãy gạch bỏ đi 6 hình khí cầu Hydro bên dưới nhóm Hydroxyl.